



Stephen King

LÃI XE BỤ

PHUONGDONG



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

Lái xe bự

Stephen King

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[1]
[2]
[3]
[4]
[5]
[6]
[7]
[8]
[9]
[10]
[11]
[12]
[13]
[14]
[15]
[16]
[17]
[18]
[19]
[20]
[21]
[22]
[23]
[24]
[25]
[26]
[27]
[28]
[29]
[30]
[31]
[32]
[33]
[34]
[35]
[36]
[37]
[38]
[39]
[40]
[41]

- [\[42\]](#)
- [\[43\]](#)
- [\[44\]](#)
- [\[45\]](#)
- [\[46\]](#)
- [\[47\]](#)
- [\[48\]](#)
- [\[49\]](#)
- [\[50\]](#)

Tess chấp nhận mười hai cuộc nói chuyện có thù lao mỗi năm, nếu cô có thể có được chúng. Với một nghìn hai trăm đô la cho mỗi cuộc nói chuyện, cộng lại sẽ là hơn mười bốn nghìn đô la. Đó là quỹ hưu trí của cô. Cô vẫn còn cảm thấy rất hạnh phúc với Hội đàn lát Willow Grove sau mười hai cuốn sách, nhưng không hề tự lừa dối mình rằng cô có thể tiếp tục viết chúng cho tới tận khi cô bước sang tuổi bảy mươi. Nếu cô thực sự làm như vậy, cuối cùng rồi cô sẽ tìm thấy gì ở đáy thùng cảm hứng đã cạn kiệt? *Hội đàn lát Willow Grove tới Terre Haute* chăng? Hay *Hội đàn lát Willow Grove thăm Trạm Vũ trụ Quốc tế*? Không. Thậm chí nếu các câu lạc bộ sách quý bà, vốn là đối tượng độc giả chủ yếu của cô, có đọc chúng đi nữa (và rất có thể họ sẽ làm như thế). Không.

Vậy là cô giống như một cô sóc nhỏ ngoan ngoãn, sống đàng hoàng với số tiền mà những cuốn sách của cô đem lại... nhưng vẫn cần mẫn tích trữ lương thực cho mùa đông. Mỗi năm trong mười năm vừa qua, cô đã bỏ từ mười hai đến mười sáu nghìn đô la vào quỹ của mình trên thị trường tiền tệ. Tổng số không được cao như cô hy vọng, mà nguyên nhân là sự trượt của thị trường chứng khoán, nhưng cô tự nhủ với bản thân rằng nếu cô tiếp tục kiếm được tiền, chắc cô sẽ ổn cả; cô là một chiếc động cơ nhỏ có thể hoạt động bền bỉ. Và có thể thực hiện ít nhất ba sự kiện miễn phí mỗi năm để lương tâm được thanh thản. Thứ ý thức nhiều khi thật phiền toái đó đáng ra chẳng nên quấy rầy cô về chuyện thu về những đồng tiền đàng hoàng từ những việc làm đàng hoàng, song thỉnh thoảng nó vẫn làm như thế. Có lẽ vì diễn thuyết và ký tên không phù hợp với khái niệm về công việc mà cô đã được giáo dục để hiểu.

Ngoài một khoản thù lao không ít hơn một nghìn hai trăm đô la, cô còn có một yêu cầu nữa: đó là việc cô có thể lái xe tới nơi thực hiện buổi trò chuyện mà không phải nghỉ qua đêm quá một lần trên đường đi hay về. Điều này cũng đồng nghĩa với việc cô hiếm khi đi về phía nam xa hơn Richmond hay về phía tây xa hơn Cleveland. Một đêm ở nhà nghỉ ven xa lộ quả là mệt mỏi song chấp nhận được, nhưng hai đêm như thế sẽ khiến cô trở nên vô dụng suốt cả tuần lễ kế tiếp. Và Fritzzy, con mèo của cô, rất ghét phải ở nhà một mình. Anh chàng đã tỏ rõ điều này khi cô về đến nhà, lượn qua lượn lại luồn giữa hai chân cô trên cầu thang, và khá thường xuyên sử dụng móng vuốt của mình một cách bừa bãi khi nó đứng trong lòng cô. Và cho dù người hàng xóm Patsy McClain rất chu đáo trong việc cho anh chàng ăn, con mèo vẫn hiếm khi ăn gì nhiều cho tới khi Tess trở về nhà.

Cô không hề sợ đi máy bay, hay do dự về việc yêu cầu các tổ chức mời cô nói chuyện phải trang trải chi phí đi lại như cô đã yêu cầu họ phải thanh toán tiền phòng trọ cho cô (luôn là những căn phòng đẹp, nhưng không bao giờ xa xỉ). Chỉ đơn giản là cô ghét những thứ này: sự chen chúc, sự khó chịu khi phải chịu để máy quét kiểm tra toàn bộ cơ thể, rồi việc hiện tại các hãng hàng không bắt trả tiền cho những thứ vốn trước đây miễn phí, rồi những chuyến bay trễ giờ... cùng sự thật không thể giấu bỏ được là chuyện bạn không nắm được quyền tự chủ. Đó là cảm giác tệ hại nhất. Một khi bạn đã vượt qua tất cả những chặng kiểm tra an ninh đáng ngán

và được phép lên máy bay, bạn buộc phải đặt thứ sở hữu quý giá nhất của bạn - tính mạng - vào tay của những người lạ.

Tất nhiên, cũng đúng không kém là trên các tuyến xa lộ và đường liên bang mà cô gần như luôn di chuyển, một gã say xỉn hoàn toàn có thể mất kiểm soát, lao qua vạch kẻ giữa đường, và kết liễu đời bạn trong một vụ đâm xe đầu đầu (còn *bọn chúng* sẽ lại sống sót; dường như những gã say xỉn luôn sống sót), nhưng ít nhất khi cô ngồi sau tay lái chiếc xe của mình, cô còn có *ảo tưởng* về sự kiểm soát. Và cô thích lái xe. Nó làm cô thấy thoải mái. Một vài ý tưởng tuyệt nhất đã đến với cô trong lúc cô đang cầm lái và radio trên xe ở chế độ tắt.

“Tôi dám cược có lẽ cô từng là một cái xe đạp đua đường dài trong kiếp trước của mình,” Patsy McClain từng có lần nói với cô như thế.

Tess không tin vào kiếp trước, kiếp sau hay những chuyện đại loại như thế - nói một cách lý thuyết, cô nghĩ những gì ta nhìn thấy chính là tất cả những gì ta có - nhưng cô thích ý tưởng về một cuộc sống trong đó cô không phải là một người phụ nữ nhỏ bé với khuôn mặt thiên thần, một nụ cười e dè, cùng với công việc viết lách những câu chuyện bí hiểm dễ chịu, mà là một anh chàng to con, đội một chiếc mũ phủ bóng lên vầng trán cháy nắng và hai gò má chai sạn, để mặc cho hình con chó bun trang trí lấp trên nắp ca pô xe dẫn anh ta đi theo hàng triệu con đường chạy ngang chạy dọc khắp đất nước. Không còn cần phải tỉ mỉ lựa chọn trang phục cho phù hợp trước khi xuất hiện trước công chúng; những chiếc quần jean bạc màu, những đôi ủng có khóa bên sườn, thế là ổn. Cô thích viết, và không mấy bận tâm tới những gì công chúng nói, nhưng điều cô thực sự thích làm là lái xe. Với vẻ ngoài đặc Chicopee^[2] của mình, cô cảm thấy có vẻ khôi hài... nhưng không phải thứ khôi hài khiến bạn phá lên cười. Không, không phải là thứ khôi hài đó.

Lời mời từ Books & Brown Baggers đáp ứng hoàn hảo các yêu cầu của cô. Chicopee cách Stoke Village không quá sáu mươi dặm^[3], buổi nói chuyện diễn ra ban ngày, và 3B^[4] đưa ra mức thù lao không phải một nghìn hai trăm mà là một nghìn năm trăm đô la. Thêm cả các khoản chi phí nữa, tất nhiên rồi, nhưng những khoản này sẽ chỉ ở mức tối thiểu - thậm chí còn không có cả một chạng ngời tại một khách sạn của Courtyard Suites^[5] hay Hampton Inn^[6]. Thư mời do một bà Ramona Norville gửi tới, bà này giải thích rằng cho dù bà là chánh thủ thư tại Thư viện Công cộng Chicopee, nhưng bà viết thư mời với tư cách là chủ tịch của Bookss & Brown Baggers, nơi tổ chức một buổi nói chuyện vào buổi trưa mỗi tháng. Mọi người được khuyến cáo tự mang bữa trưa của mình tới, và các sự kiện này rất được ưa thích. Janet Evanovich đã được lên lịch cho buổi nói chuyện ngày 12 tháng Mười, nhưng đã buộc phải rút lui vì việc gia đình - có lẽ là một đám cưới hay một đám tang, song Ramona Norville không biết chắc là gì.

“Tôi biết làm thế này thật cấp rập,” bà Norville viết trong đoạn cuối thư có phần phỉnh phờ; “nhưng Wikipedia cho biết cô sống ở ngay khu vực lân cận tại Connecticut, và các độc giả của chúng tôi ở đây thực sự rất hâm mộ những cô gái của Hội đan lát. Cô sẽ nhận được lòng biết ơn vô hạn của chúng tôi cũng như khoản thù lao đã đề cập ở trên.”

Tess ngờ rằng lòng biết ơn sẽ chẳng kéo dài quá một hay hai ngày, và cô vốn cũng đã có một buổi nói chuyện được xếp lịch cho tháng Mười (Tuần lễ Văn học Lữ hành tại Hampton); nhưng tuyến đường I-84^[7] sẽ đưa cô tới I-90, và từ đường liên tiểu bang 90 đến Chicopee chỉ còn một với tay. Dễ tới, dễ về; Fritzzy thậm chí còn không kịp biết cô đã ra khỏi nhà.

Tất nhiên Ramona Norville đã gửi kèm cả địa chỉ email của bà, và Tess viết cho bà ngay lập tức, chấp nhận thời gian biểu cũng như mức thù lao. Cô cũng nêu rõ - theo đúng thói quen của mình - rằng cô sẽ ký tặng vào sách trong thời gian không quá một giờ đồng hồ. “Tôi có một con mèo sẽ ra sức bắt nạt tôi nếu tôi không đích thân quay về nhà cho nó ăn bữa tối,” cô viết. Cô hỏi thêm một vài chi tiết, cho dù cô đã biết gần như tất cả những gì sẽ được trông đợi từ mình; cô đã trải qua những sự kiện tương tự từ khi ba mươi tuổi. Dẫu vậy, những nhà tổ chức như Ramona Norville trông đợi được hỏi lại, và nếu bạn không làm thế, họ sẽ lo lắng và bắt đầu bần khoản liệu cô nàng nhà văn được mời tới hôm đó có xuất hiện không mặc áo lót và say ngất ngưỡng hay không.

Trong đầu Tess thoáng hiện lên ý tưởng có nên đề xuất hai nghìn đô la thù lao cho một công việc trên thực tế là đáp ứng theo nhu cầu từng cá nhân, song Tess lại nhanh chóng gạt ý tưởng đó sang một bên. Như vậy sẽ là lợi dụng tình thế. Hơn nữa, cô ngờ rằng có lẽ toàn bộ các tập sách về Hội đan lát gộp lại (vừa vặn một tá) cũng chưa bán được nhiều bản bằng bất cứ một cuốn nào trong số những cuộc phiêu lưu của Stephanie Plum. Cho dù có thích hay không - và trên thực tế, Tess không mấy bận tâm đến việc này - cô chỉ là kế hoạch chữa cháy của Ramona Norville. Đòi thêm thù lao nghe có vẻ quá gần với tống tiền. Một nghìn năm trăm đô la

kỳ thực còn hơn cả công bằng. Tất nhiên, khi cô nằm co quắp dưới cống ngầm, ho ra máu và mũi sưng vù, thì từng đó tiền nghe chẳng có gì là công bằng nữa. Nhưng liệu hai nghìn có công bằng hơn chút nào chẳng? Hay thậm chí là hai triệu nữa?

Liệu bạn có thể đưa ra một biểu giá cho sự đau đớn, việc bị cưỡng hiếp và nỗi kinh hoàng hay không là một câu hỏi mà các quý bà trong Hội đàn lát chưa bao giờ cân nhắc đến. Những tội ác họ khám phá chỉ không hơn *những ý tưởng* về tội ác là mấy. Nhưng khi Tess bị buộc phải xem xét đến vấn đề này, cô nghĩ rằng câu trả lời là không. Với cô dường như chỉ có một thứ duy nhất có thể coi là sự hoàn trả đầy đủ cho một tội ác như thế. Cả Tom và Fritzzy đều đồng ý.

Ramona Norville hóa ra là một phụ nữ khoảng sáu mươi tuổi có đôi vai rộng, bộ ngực xồ xề nặng trĩu và khuôn mặt hồ hởi với đôi má ửng đỏ, mái tóc cắt ngắn kiểu Thủy quân lục chiến, và cái bắt tay cứng rắn của một con người vô cùng cương quyết. Bà đang đợi Tess bên ngoài thư viện, trên khoảng mặt bằng được dành làm chỗ đậu xe cho Tác Giả của Hôm nay. Thay vì chúc Tess một buổi sáng thật tốt lành (lúc này là mười một giờ kém mười lăm), hay khen ngợi cô về đôi hoa tai (có đính kim cương, một món xa xỉ dành riêng cho những dịp hiếm hoi ra ngoài ăn tối và những buổi nói chuyện như thế này), bà lại hỏi cô một câu sặc mùi đàn ông: có phải Tess đến theo tuyến đường liên bang 84 không?

Khi Tess trả lời xác nhận, bà Norville tròn mắt và phùng má ra. “Thật may là cô đã tới đây an toàn. Tuyến 84 là xa lộ tồi tệ nhất ở nước Mỹ, theo ý kiến khiêm tốn của tôi. Mà nó cũng là tuyến đường dài nữa. Chúng ta có thể cải thiện tình hình cho lượt về nếu Internet chính xác và cô sống tại Stoke Village.”

Tess xác nhận đúng là thế, cho dù cô không dám chắc mình có thích những người xa lạ - kể cả đó có là một thủ thư đáng mến - biết nơi cô sẽ quay về ngã lưng sau chuyến đi mệt mỏi. Nhưng phàn nàn cũng chẳng ích gì; thời nay mọi thứ đều có trên Internet.

“Tôi có thể giúp cô tiết kiệm được mười dặm đường,” bà Norville nói trong lúc hai người bước lên bậc thềm thư viện. “Cô có thiết bị GPS không? Nó giúp cô định hướng dễ hơn so với dựa vào phương hướng viết lên đằng sau một chiếc phong bì. Những thiết bị hỗ trợ thật tuyệt vời.”

Tess, người quả thực đã bổ sung thêm một thiết bị GPS lên trên bảng điều khiển chiếc Expedition của cô (nó được gọi là Tomtom và được nối vào chiếc bật lửa), nói rằng mười dặm ngắn hơn cho lượt về quả là rất tuyệt.

“Thà rằng đi thẳng qua trước lều của Robin Hood còn hơn lượn vòng quanh nó”, bà Norville nói, rồi khẽ vỗ vai Tess. “Tôi nói có đúng không nào?”

“Hoàn toàn đúng,” Tess tán thành; và số phận của cô đã được định đoạt một cách chỉ đơn giản như thế. Cô luôn là kẻ khoái những con đường tắt.

4.

Những buổi nói chuyện về sách thường bao gồm bốn màn được xác định rất rõ ràng, và lần xuất hiện của Tess trong buổi sinh hoạt hàng tháng tại Books & Brown Baggers có thể là khuôn mẫu cho những trường hợp chung. Sự khác biệt duy nhất so với thường quy là lời giới thiệu của Ramona Norville, cô động tới mức gần như cộc lốc. Bà không mang theo những cặp tài liệu dày khiến người ta phát nản lên bực phát biểu, dường như cảm thấy không cần thiết phải ôn lại thời thơ ấu Tess đã trải qua tại một trang trại ở Nebraska, và cũng chẳng buồn bận tâm dẫn ra những lời khen ngợi của giới phê bình dành cho những cuốn sách viết về Hội đàn lát Willow Grove. (Đây quả là một điều hay, vì kỳ thực những cuốn sách đó hiếm khi được điểm đến, và mỗi dịp như vậy, kiểu gì tên của cô Marple^[8] cũng luôn được viện đến, và không phải lúc nào cũng theo cách tích cực.) Bà Norville chỉ đơn giản nói rằng những cuốn sách này rất được hâm mộ (một lời nói quá có thể tha thứ được), và rằng tác giả đã rất rộng rãi khi chấp nhận dành thời gian cho một lời đề nghị đường đột (mặc dù, với mức thù lao một nghìn năm trăm đô la, lượng thời gian ấy cũng chẳng phải là quỳên góp không công). Sau đó, bà nhường lại bực diễn giả cho tôi; trong tiếng vỗ tay chào mừng nhiệt tình của chừng bốn trăm người trong gian khán phòng tuy nhỏ nhưng cũng vừa đủ chỗ của thư viện. Phần lớn là những phụ nữ thuộc loại người không bao giờ tham gia các sự kiện công cộng mà không trước hết đội mũ lên đầu.

Nhưng kỳ thực lời giới thiệu giống với một quãng nghỉ giữa hai màn hơn. Màn Một là cuộc tiếp tân lúc mười một giờ, nơi những vị khách quan trọng gặp gỡ trực tiếp với Tess trong lúc dùng pho mát, bánh giòn và những tách cà phê tệ hại (những sự kiện diễn ra buổi tối sẽ có sự hiện diện của những chiếc cốc nhựa đựng thứ rượu vang cũng tệ hại chẳng kém). Một vài người xin chữ ký; nhiều người hơn thế đề nghị chụp ảnh, và thường họ chụp bằng điện thoại di động của mình. Cô được hỏi cô lấy ý tưởng từ đâu và sử dụng những lời lẽ lịch sự hài hước quen thuộc để đáp lại. Sáu người từng hỏi cô làm cách nào để có được đại diện xuất bản, những tia sáng trong mắt họ cho thấy họ đã trả thêm phụ trội hai mươi đô la chỉ để hỏi câu hỏi này. Tess nói, bạn chỉ cần liên tục viết thư cho tới khi một trong những người đang ở tình thế cấp bách hơn đồng ý xem qua món hàng bạn có trong tay. Đó không phải là toàn bộ sự thật - khi nói đến các đại diện xuất bản, chẳng có toàn bộ sự thật nào hết - nhưng cũng gần như vậy.

Màn Hai là bản thân bài nói chuyện, kéo dài chừng bốn mươi lăm phút. Bài nói này chủ yếu bao gồm những giai thoại (không có gì quá cá nhân) và một bản mô tả về cách thức cô xây dựng nên các câu chuyện của mình (từ sau ra trước). Điều quan trọng là phải chen vào đó ít nhất ba lần nhắc tới tựa đề cuốn sách đang phát hành, mà vào mùa thu đó là *Hội đàn lát Willow Grove đi thám hiểm hang động* (cô giải thích hoạt động này có nghĩa là gì cho những người chưa biết).

Màn Ba là thời gian dành cho các câu hỏi, trong phần này cô được hỏi cô lấy ý tưởng từ đâu (một câu trả lời dí dỏm, mơ hồ), liệu có phải cô xây dựng nhân vật dựa vào đời thực không ("cô tôi"), và làm cách nào người ta có thể khiến một đại diện xuất bản để ý tới sáng tác của mình. Hôm nay, cô cũng được hỏi cô đã mua dây buộc tóc ở đâu (JCPenney^[9], một câu trả lời đem lại tràng vỗ tay không thể lý giải nổi).

Màn cuối là thời gian tặng chữ ký, trong quãng thời gian đó cô niềm nở đáp ứng các yêu cầu được đưa ra để viết những lời chúc sinh nhật, chúc kỷ niệm ngày cưới hạnh phúc, *Gửi Janet, người hâm mộ mọi cuốn sách của tôi và Gửi Leah - Hy vọng lại được gặp bạn tại hồ Toxaway*^[10] mùa hè năm nay! (một yêu cầu có phần hơi kỳ quặc, vì Tess chưa bao giờ tới đó; nhưng có lẽ người xin để tặng thì có).

Khi tất cả các cuốn sách đã được đề tặng và những người cuối cùng còn nấn ná lưu lại đã được thỏa mãn với vài tấm hình chụp bằng điện thoại di động, Ramona Norville đưa Tess về văn phòng của bà để uống một tách cà phê đúng nghĩa. Bà Norville dùng cà phê đen, một điều chẳng hề làm Tess ngạc nhiên. Bà chủ nhà đang chào đón Tess là một nhân vật điển hình cho mẫu người chuyên uống cà phê đen, nếu một người như thế từng thực sự bước đi trên trái đất (có lẽ là với đôi giày Doc Martens^[11] trong những ngày nghỉ). Điều duy nhất đáng ngạc nhiên trong văn phòng là một bức ảnh có kèm chữ ký được đóng khung treo trên tường. Khuôn mặt trong ảnh thật quen thuộc, và sau một khoảnh khắc, Tess đã có thể lôi ra cái tên từ đồng ký ức cũ kỹ vốn là tài sản giá trị nhất của bất cứ nhà văn nào.

“Richard Widmark?”

Bà Norville bật cười bối rối một cách vui vẻ. “Diễn viên ưa thích của tôi. Tôi từng phải lòng ông ấy khi còn là một cô gái trẻ, nếu cô muốn biết toàn bộ sự thật. Tôi xin được ông ấy ký tên cho mình mười năm trước khi ông ấy qua đời. Ngay cả khi đó ông ấy cũng đã rất già rồi, song đây là một chữ ký thật, không phải là in lên. Đây! Nó là của cô.” Trong một khoảnh khắc ngỡ ngàng, Tess nghĩ bà Norville muốn nói tới bức ảnh có chữ ký. Nhưng rồi cô nhìn thấy chiếc phong bì trên những ngón tay thô kệch. Loại phong bì có một cửa sổ trong suốt cho phép bạn nhìn qua vào tấm séc bên trong.

“Cảm ơn bà,” Tess nói, rồi cầm lấy nó.

“Không cần phải cảm ơn. Cô xứng đáng tới từng xu.”

Tess không bình luận gì.

“Bây giờ. Chúng ta hãy nói về con đường tắt đó.”

Tess cúi người ra trước, chăm chú lắng nghe. Trong một cuốn sách về Hội đan lát, Doreen Marquis đã nói, *Hai thứ tốt nhất trên đời là bánh sừng bò nóng và một con đường về nhà nhanh*

chóng. Đây là một trường hợp tác giả sử dụng chính những niềm tin cô ta nâng niu để làm sinh động thêm tác phẩm của mình.

“Cô có thể đặt chương trình các đoạn giao cắt trên thiết bị GPS của cô không?”

“Có, Tom rất thông minh trong chuyện này.”

Bà Norville mỉm cười. “VẬY hãy nhập vào Stagg Road và US 47. Stagg Road là tuyến đường rất ít được sử dụng hiện nay – gần như bị bỏ quên kể từ khi có tuyến 84 đáng nguyên rủa đó – nhưng phong cảnh rất đẹp. Cô sẽ đi theo tuyến đường này trong chừng, ồ, khoảng mười sáu dặm. Mặt đường rải bê tông khá chắc vá, nhưng không đến nỗi quá xóc, hay đã từng là như thế lần cuối cùng tôi chạy qua nó, lúc ấy là vào mùa xuân, thời điểm những chỗ dằn xóc tệ hại nhất lộ diện. Ít nhất thì đó là kinh nghiệm của tôi.”

Tôi cũng vậy, Tess nói.

“Khi cô ra tới đường 47, cô sẽ thấy một tấm biển chỉ hướng cho cô đi tới đường 84, nhưng cô sẽ chỉ phải đi theo đường xa lộ chừng mười hai dặm thôi, đó là điều tuyệt vời. Và cô sẽ tiết kiệm được vô khối thời gian và bực dọc.”

“Đó cũng là một điều tuyệt vời,” Tess nói, và hai người cùng bật cười, hai người phụ nữ có cùng cách suy nghĩ dưới tầm quan sát của một Richard Widmark đang mỉm cười. Khu cửa hàng bị bỏ hoang với tiếng động tích tắc khe khẽ như tiếng thở dài vẫn còn cách phía trước chín mươi phút nữa, nằm kín đáo trong tương lai như một con rắn trong hang của nó. Và cả đường cống ngầm nữa, tất nhiên rồi.

Tess không chỉ có một thiết bị GPS; cô đã bỏ ra thêm một khoản tiền để có được một thiết bị được thiết kế riêng theo ý muốn. Cô thích những món đồ chơi. Sau khi cô đã nhập vào thông tin về giao lộ (Ramona Norville cúi người vào trong qua cửa xe khi cô làm việc này, quan sát với vẻ thú vị đầy chất đàn ông), thiết bị định vị ngấm ngấm một hai giây, rồi nói, “Tess, tôi đang tính toán lộ trình cho cô.”

“Ái chà, hay quá nhỉ!” Norville thốt lên, rồi bật cười khi bắt gặp điều gì đó đặc biệt thú vị.

Tess mỉm cười, mặc dù trong đầu cô thầm nghĩ lập trình cho thiết bị GPS của bạn gọi bạn bằng tên riêng cũng chẳng có gì đặc biệt hơn treo ảnh một diễn viên đã chết trên tường văn phòng của mình. “Cảm ơn bà vì mọi thứ, Ramona. Tất cả đều rất chuyên nghiệp.”

“Tại 3B, chúng tôi luôn làm tốt nhất có thể. Giờ đã đến lúc cô quay về. Với lời cảm ơn của tôi.”

“Đã đến lúc tôi quay về,” Tess đồng ý. “Tôi cũng rất cảm ơn bà. Tôi rất vui với buổi nói chuyện hôm nay.” Đúng thế; cô luôn thực sự yêu thích những dịp như thế này, theo cách “được thôi, hãy để tâm chăm lo tới nó”. Và quỹ hưu trí của cô chắc chắn sẽ rất hoan nghênh đợt bổ sung tiền mặt không ngờ tới này.

“Chúc cô quay về an toàn,” Norville nói, và Tess giơ một ngón tay cái lên đáp lại.

Khi cô nổ máy lao đi, thiết bị GPS nói, “Xin chào, Tess. Tôi thấy chúng ta đang thực hiện một chuyến đi.”

“Phải, đúng thế,” cô nói. “Và hôm nay là một ngày tốt lành cho nó, anh bạn có thấy vậy không?”

Không giống những chiếc máy tính trong phim khoa học giả tưởng, Tom không được trang bị hoàn hảo lắm cho những cuộc trò chuyện, mặc dù đôi lúc Tess có giúp thêm cho nó. Nó nói với cô hãy rẽ phải sau khi đi thêm được bốn trăm yard^[12] nữa, sau đó rẽ trái lần đầu tiên. Bản đồ trên màn hình của Tom hiện lên những mũi tên màu xanh lục cùng tên các đường phố, sau khi tải thông tin xuống từ những quả cầu của công nghệ ở tít trên cao kia.

Chẳng mấy chốc, cô đã ra ngoại ô Chicopee, nhưng Tom dẫn cô đi quá ngã rẽ ra tuyến đường liên bang 84 mà không bình luận gì, vào vùng đồng quê đang rực lên màu sắc của tháng Mười và khen khét mùi lá cây cháy. Sau chừng mười dặm trên một tuyến được gọi là Old Country Road, đúng lúc cô đang băn khoăn không hiểu có phải thiết bị GPS của mình đang phạm sai lầm hay không, thì Tom lại lên tiếng.

“Sau một dặm, rẽ phải.”

Chắc chắn rồi, không lâu sau cô nhìn thấy một tấm biển xanh lục với hàng chữ Stagg Road đã bị những vết đạn bắn thủng lỗ chỗ tới mức gần như không còn đọc nổi nữa. Nhưng tất nhiên, Tom không cần đến những tấm biển chỉ đường; nói theo cách của các nhà xã hội học (Tess từng theo học chuyên ngành này trước khi khám phá ra tài năng của cô trong việc viết về các bà già thám tử), anh chàng này được chỉ dẫn theo những tiêu chuẩn ngoại biệt.

Cô sẽ đi theo tuyến đường này khoảng mười sáu dặm, Ramona Norville đã nói vậy, nhưng Tess chỉ lái xe đi chừng mười hai dặm. Cô tới một khúc đường cong, nhìn thấy một tòa nhà cũ đã đổ nát nằm phía trước bên tay trái (tấm biển đã phai màu treo trên chỗ trạm xăng không còn cần bơm vẫn còn lưu lại các chữ cái ESSO^[13], và sau đó nhìn thấy - khi đã quá muộn - mấy súc gỗ to gãy vỡ nằm rải rác trên mặt đường. Có những cái đinh han gỉ thò ra từ nhiều súc gỗ. Cô bị xóc nảy lên khi đi qua cái ổ gà nhiều khả năng đã khiến những súc gỗ được chất cầu thả này bị rơi xuống từ một chiếc xe của anh chàng quê mùa hậu đậu nào đó, sau đó anh ta đánh tay lái rẽ xe vào bên vệ đường êm ái để cố đi vòng qua đoạn đường bừa bộn kia, đồng thời biết rằng rất có thể cô không thể làm được điều đó; nếu không tại sao cô lại nghe thấy mình đang thốt lên *Ôi ôi?*

Những tiếng *rắc-bình-bịch* vang lên khi những mảnh gỗ bật lên đập vào gầm xe, rồi sau đó chiếc Expedition đáng tin cậy của cô bắt đầu nhấp nhô nảy lên thụt xuống, đồng thời nghiêng về bên trái; chẳng khác gì một con ngựa bị thọt chân. Cô vật lộn cố lái nó ghé vào mảnh sân um tùm cỏ dại của một cửa hàng đã hoang phế, muốn đưa xe ra khỏi đường để ai đó tình cờ đi vòng qua khúc quanh cuối cùng đó sẽ không tông vào đuôi xe cô. Cô đã không thấy mấy xe đi lại trên Stagg Road, nhưng cũng có vài chiếc xe xuất hiện, trong đó có hai xe tải cỡ lớn.

“Quý tha ma bắt bà đi, Ramona,” cô thốt lên. Cô biết thực ra đây chẳng phải lỗi của người thủ thư; người đứng đầu (và nhiều khả năng cũng là thành viên duy nhất) của Câu lạc bộ Người hâm mộ Richard Widmark chi nhánh Chicopee đã chỉ cố muốn giúp đỡ, nhưng Tess không biết tên của những gã ngớ ngẩn đã đánh rơi những món chết tiệt cấm đình tua tủa này trên đường rồi ung dung tiếp tục bỏ đi, vậy là Ramona buộc phải giờ đầu ra chịu báng.

“Cô có muốn tôi tính toán lại lộ trình cho cô không, Tess?” Tom hỏi, làm cô chỉ muốn nhảy dựng lên.

Cô tắt thiết bị GPS đi, rồi tắt luôn cả động cơ. Cô sẽ không đi đâu hết trong một lúc nữa. Ở đây có vẻ rất yên tĩnh. Cô nghe thấy tiếng chim hót, một thứ âm thanh của kim loại va chạm vào nhau giống như của một cái đồng hồ phải lên dây cót kiểu cũ, ngoài ra không còn gì khác. Tin tốt là chiếc Expedition dường như đang nghiêng về phía trước sang trái thay vì chỉ đơn thuần nghiêng sang một bên. Có lẽ đó là chiếc lốp duy nhất bị thủng. Trong trường hợp đó, cô sẽ không cần đến xe cứu hộ; chỉ một cái kích nâng là đủ.

Khi cô ra khỏi xe và nhìn xuống chiếc lốp trước bên trái, cô thấy một mảnh gỗ vụn cắm vào nó do một cái đinh to, han gỉ. Tess thốt lên một tiếng rủa mà chưa bao giờ một thành viên của Hội đan lát thốt ra, và lấy điện thoại di động của mình ra khỏi hốc chứa đồ nằm giữa hai ghế ngồi. Giờ đây cô sẽ phải rất may mắn nếu về được đến nhà trước khi trời tối, và Fritzzy sẽ phải hài lòng với bát thức ăn khô đã để sẵn cho nó trong bếp. Thật là quá nhiều cho con đường tắt của Ramona Norville... mặc dù nếu nói một cách công bằng, Tess đoán điều tương tự cũng có thể đã xảy đến với cô trên tuyến đường liên bang; chắc chắn cô đã tránh được nguy cơ dính dáng vào những chuyện tồi tệ có thể khiến xe bẹp dúm trên nhiều tuyến đường đông đúc, chứ chẳng riêng gì I-84.

Quy ước chung về những câu chuyện kinh dị và bí hiểm - thậm chí cả loại bí ẩn không chút máu me nào ngoài một xác chết duy nhất vẫn làm những người hâm mộ của cô hào hứng - luôn tương đồng với nhau một cách đáng kinh ngạc, và khi mở điện thoại ra, cô thầm nghĩ, *Trong một câu chuyện, nó sẽ không hoạt động*. Đây là một trường hợp cuộc sống bắt chước văn chương, vì khi cô bật nút nguồn chiếc Nokia của mình lên, dòng chữ KHÔNG CÓ DỊCH VỤ xuất hiện trên màn hình. Tất nhiên rồi. Có thể sử dụng được điện thoại thì lại đơn giản quá.

Cô nghe thấy tiếng động cơ khe khẽ vang lên dừng dừng tiến lại gần, vòng qua khúc quanh, rồi nhìn thấy một chiếc xe tải nhỏ cũ kỹ màu trắng lượn quanh quẩn đường vòng đã gây rắc rối cho cô. Một bên thùng xe có vẽ hình biếm họa một bộ xương đang gõ dần trống được làm từ những chiếc bánh nướng. Dòng chữ NHỮNG NGƯỜI THỢ NƯỚNG BÁNH ZOMBIE^[14]. Được viết bằng thứ chữ được tạo hình như những giọt chất lỏng nhỏ xuống hay được dùng trong các bộ phim kinh dị, chạy ngang phía trên hình vẽ đó (còn đặc biệt hơn nhiều so với một bức ảnh Richard Widmark dành cho người hâm mộ treo trên tường văn phòng của một chánh thủ thư). Trong khoảnh khắc, Tess sửng sốt tới mức quên cả vẫy tay cầu cứu, và khi cô nhớ ra, người lái xe của “Những người thợ nướng bánh Zombie” lại đang quá bận rộn với việc né tránh mớ hỗn độn trên đường và không nhìn thấy cô.

Anh ta đã leo lên lề đường nhanh hơn so với Tess lúc trước, song chiếc xe tải có trọng

lượng lớn hơn chiếc Expedition, và trong một khoảnh khắc cô đã gần như tin chắc nó sẽ đổ nghiêng xuống rãnh. Nhưng chiếc xe vẫn đứng vững - gần như vừa đủ để không lật - và trở lại con đường ở đoạn dưới nơi có những súc gỗ ngáng trở. Chiếc xe tải biến mất sau khúc cua tiếp theo, để lại sau một đám khói thải xanh lè và mùi dầu nóng bỏng khét lẹt.

“Quý bắt các người đi, lũ thợ nướng bánh Zombie!” Tess gào lên, sau đó bắt đầu phá lên cười. Đôi lúc đó là tất cả những gì bạn có thể làm.

Cô cất điện thoại vào túi chiếc quần ống rộng đang mặc, rồi đi ra ngoài đường, bắt tay vào tự mình dọn dẹp đồng bừa bộn. Cô thực hiện việc này một cách từ tốn và cẩn thận, vì khi lại gần có thể thấy rõ ràng tất cả các mảnh gỗ (đều được sơn trắng và trông như thể đã bị mang đi vứt bỏ bởi một người đang bận rộn với việc sửa sang nhà cửa) đều có đinh cắm vào. Những cái đinh to tướng xấu xí. Cô dọn dẹp rất từ tốn vì không muốn bị đứt tay, nhưng cô cũng hy vọng mình đang có mặt trên đường, ở vị trí có thể dễ dàng trông thấy, bận bịu thực hiện “Một việc làm tốt trên tinh thần Từ tâm Ki tô giáo” khi chiếc xe tiếp theo đi ngang qua. Nhưng cho tới khi cô đã hoàn tất việc nhặt nhạnh dọn dẹp tất cả, ngoại trừ vài mẩu gỗ vụn vô hại và ném những súc gỗ to xuống đường rãnh bên vệ đường, vẫn chẳng có thêm chiếc xe nào khác đi ngang qua. Có lẽ, cô thầm nghĩ, “Những người thợ nướng bánh Zombie” đã chén sạch tất cả những người khác trong khu vực lân cận và giờ đây đang hối hả quay về nhà bếp của chúng để lấy chỗ đồ còn dư ra chế biến thành những chiếc Bánh Nhân Thịt Người luôn rất được ưa chuộng.

Cô quay trở lại khoảng sân um tùm cỏ dại trước khu cửa hàng đổ nát và rầu rĩ nhìn chiếc xe đang nghiêng sang một bên của mình. Một chiếc xe bốn bánh, một động cơ di động trị giá ba mươi nghìn đô la, với các phanh đĩa độc lập, chưa kể tới cả Tom, anh chàng Tomtom Biết Nói kia nữa... và tất cả những gì cần thiết để cô mắc kẹt giữa nơi khỉ ho cò gáy này là một mảnh gỗ với một cái đinh cắm vào nó.

Nhưng tất nhiên tất cả chúng đều có đinh, cô thầm nghĩ. Trong một bộ phim bí hiểm - hay kinh dị - chuyện này không bao giờ là kết quả của sự bất cẩn; đây là kết quả của một kế hoạch. Đúng ra là một cái bẫy.

“Quá nhiều trí tưởng tượng rồi, Tessa Jean,” cô nói, nhắc lại những lời mẹ cô vẫn nói... và chuyện này thật mỉa mai, tất nhiên rồi, vì chính trí tưởng tượng cuối cùng lại là thứ giúp cô kiếm bánh mì hàng ngày. Đó là chưa kể tới ngôi nhà trên bãi biển Daytona, nơi mẹ cô đã sống sáu năm cuối cùng của đời bà.

Trong không gian bao la yên tĩnh, thêm một lần nữa cô lại nghe thấy tiếng tích tắc khe khẽ.

Khu cửa hàng bị bỏ hoang phé là một kiểu kiến trúc bạn không còn nhìn thấy nhiều vào thế kỷ XXI: nó có một hàng hiên phía trước. Góc bên trái đã sụp đổ, phần lan can bị gãy ở đôi chỗ, nhưng đúng thế, đó thực sự là một hàng hiên, vẫn còn vẻ cuốn hút riêng trong cảnh tàn tạ của nó. Mà cũng có thể chính vì cảnh tàn tạ của nó. Tess đoán các hàng hiên trước một cửa hàng tạp hóa đã trở nên lỗi thời vì chúng cổ vũ bạn ngồi nghỉ một lát và tán chuyện về bóng chày hay thời tiết thay vì chỉ đơn giản trả tiền và hối hả cầm theo thẻ tín dụng của bạn đi xuống cuối con đường, tới một chỗ khác, nơi bạn có thể quẹt thẻ ở quầy thu ngân. Một tấm biển bằng thiếc treo nghiêng nghiêng từ trên nóc mái hiên xuống. Trông nó còn mờ nhạt hơn cả tấm biển Esso. Cô bước thêm mấy bước lại gần, giờ một bàn tay che lên trán cho khỏi chói mắt. BẠN THÍCH NÓ NÓ THÍCH BẠN. Một câu khẩu hiệu kiểu gì vậy, mà chính xác là dành cho cái gì?

Cô sắp sửa moi được câu trả lời ra từ đồng ký ức cũ kỹ trong đầu thì dòng suy nghĩ của cô bị gián đoạn bởi tiếng nổ của một động cơ. Khi cô quay về phía phát ra âm thanh, tin chắc “Những người thợ làm bánh Zombie” cuối cùng cũng đã quay trở lại, thì kèm theo tiếng động cơ là tiếng rít chói tai của một bộ phanh cũ rích. Đó không phải là chiếc xe tải màu trắng mà là một chiếc bán tải Ford F-150 cũ kỹ với nước sơn màu xanh trông thật tẻ, còn xung quanh cả hai đèn pha đều trét nhựa Bondo [\[19\]](#). Một người đàn ông mặc quần yếm, đội mũ lưỡi trai của câu thủ bóng chày ngồi sau tay lái. Anh ta đang nhìn vào đồng hồ vận dưới rãnh.

“Xin chào?” Tess gọi. “Xin chào, thưa ông?”

Người đàn ông quay đầu lại, nhìn thấy cô đứng trong bãi đỗ xe cỏ mọc um tùm, giờ một bàn tay lên ra dấu chào, rồi lái xe tới bên chiếc Expedition của cô, rồi tắt động cơ xe của anh ta. Nếu căn cứ vào âm thanh nó phát ra, Tess nghĩ đó là một hành động gần như có thể gọi là giết người vì lý do nhân đạo.

“Này, cô,” anh ta nói. “Có phải cô đã dẹp đồng bừa bọn đó ra khỏi đường không?”

“Vâng, tất cả, trừ mảnh đã làm thủng lốp trước bên trái của tôi. Và...” *Và điện thoại di động của tôi không còn tín hiệu ở chỗ này*, thiếu chút nữa cô đã nói thêm, nhưng rồi lại thôi. Cô là một phụ nữ đã sắp bước sang tuổi bốn mươi đột nhiên lại trở nên nhẹ dạ chẳng khác gì một cô nàng mới hai mươi mốt, và đây là một người đàn ông lạ mặt. Một người rất to con. “... và thế là tôi ở đây,” cô kết thúc, có phần hơi lúng túng.

“Tôi sẽ thay cho cô nếu cô có lốp dự phòng,” anh ta nói, đồng thời bước xuống khỏi chiếc bán tải của mình. “Cô có không?”

Trong khoảnh khắc, cô không thể trả lời. Anh chàng này không to con, về điểm này cô đã lầm. Anh ta là một người khổng lồ. Anh ta phải cao đến một mét chín lăm, nhưng chiều cao từ đầu tới chân mới chỉ là một phần. Anh ta có vòng bụng ngoại cỡ, hai bắp đùi to tướng, trong khi chiều ngang cũng bè bè như một cánh cửa. Cô biết, nhìn chăm chăm vào người khác là bất lịch sự (thêm một hiểu biết về cuộc đời nữa học được trong lòng mẹ), nhưng thật khó không làm thế lúc này. Ramona Norville kỳ thực cũng đã là một phụ nữ to con hiếm có, song nếu đứng bên người đàn ông này, bà hẳn trông sẽ thon thả chẳng kém một vũ công ba lê.

“Tôi biết, tôi biết,” người đàn ông nói, giọng có vẻ thú vị. “Cô không nghĩ sẽ gặp Người Khổng Lồ Xanh Vui Tính ^[16] ở nơi hoang vu này đúng không?” Chỉ có điều, anh ta chẳng hề có màu xanh lục; nước da của anh ta có màu nâu rất sẫm. Đôi mắt anh ta cũng màu nâu. Thậm chí cả cái mũi anh ta đội cũng màu nâu, cho dù đôi chỗ đã phai màu tới mức gần như trắng bệch ra, như thể có lúc nào đó trong thời gian tồn tại của mình nó từng bị dính chất tẩy trắng.

“Tôi xin lỗi,” cô nói. “Chỉ là tôi đang nghĩ dường như không phải anh vừa lái chiếc xe tải đó, mà vừa khoác nó lên người.”

Người đàn ông chống hai bàn tay lên hông và ngửa mặt lên trời cười. “Tôi chưa từng nghe ai nói thế bao giờ, nhưng cô có vẻ đúng đấy. Khi nào trúng xổ số, tôi sẽ mua cho mình một chiếc Hummer.”

“Được rồi, tôi không thể mua cho anh một chiếc xe như thế, song nếu anh giúp tôi thay lốp, tôi sẽ rất vui trả cho anh năm mươi đô la.”

“Cô đùa chắc? Tôi sẽ làm việc đó miễn phí. Cô đã giúp tôi tránh được khá nhiều rắc rối khi cô dọn dẹp đám gỗ vụn đó đi.”

“Có ai đó đã đi qua trên một chiếc xe tải rất tức cười có vẽ hình bộ xương bên thùng, nhưng anh ta đã tránh được đám gỗ.”

Anh chàng to con đã định quay sang chiếc lốp trước xệp lép của Tess, nhưng lúc này anh ta lại quay lại nhìn cô, cau mày. “Có ai đó chạy qua mà không chịu giúp cô sao?”

“Tôi không nghĩ anh ta nhìn thấy tôi.”

“Và anh chàng đó cũng chẳng buồn dừng lại dọn dẹp mớ hổ lốn đó để người đi sau không gặp rắc rối, phải không?”

“Không. Anh ta không làm thế.”

“Chỉ cứ thế đi tiếp?”

“Phải.” Có gì đó cô không thích về những câu hỏi này. Sau đó, anh chàng khổng lồ mỉm cười, và Tess tự nhủ cô thật ngớ ngẩn.

“Lớp dự phòng ở dưới sàn khoang hành lý, tôi đoán vậy có đúng không?”

“Đúng rồi. Nghĩa là tôi nghĩ thế. Tất cả những gì anh phải làm là...”

“Kéo tay nắm lên, phải, phải. Tới đó, làm thế.”

Trong lúc anh ta đi vòng ra sau chiếc Expedition của cô, hai bàn tay đút sâu vào túi chiếc quần yếm, Tess nhận ra cửa chiếc bán tải của anh ta vẫn chưa đóng sập hẳn vào, và đèn chiếu sáng trên trần khoang lái vẫn sáng. Nghĩ rằng bộ ốc quy của chiếc F-150 có lẽ cũng đã bệ rạc chẳng kém gì chiếc tải nó đang phục vụ, cô mở cửa ra (bản lề cánh cửa kêu lên to chẳng kém gì mấy má phanh) rồi đóng sập hẳn nó vào. Trong lúc làm thế, cô nhìn qua cửa sau của chiếc xe vào dưới sàn khoang chiếc bán tải. Có vài thanh gỗ nằm rải rác trên mặt sàn kim loại nổi gờ han gỉ. Chúng đều được sơn trắng, trên mặt đều có đinh chĩa ra.

Trong khoảnh khắc, Tess có cảm giác như thể đang trôi ra khỏi chính thân thể của mình. Âm thanh tíc tắc, BẠN THÍCH NÓ NÓ THÍCH BẠN, giờ đây nghe không còn giống một chiếc đồng hồ báo thức kiểu cổ nữa mà như một quả bom hẹn giờ.

Cô cố trấn an mình rằng những mảnh gỗ đó chẳng có nghĩa gì hết, những thứ như vậy chỉ có thể có ý nghĩa nào đó trong những cuốn sách cô chưa từng viết và loại phim cô hiếm khi xem: những thể loại quái đản, máu me. Không ăn thua. Nghĩa là cô còn hai lựa chọn nữa. Cô có thể tiếp tục giả bộ như không có chuyện gì xảy ra, vì làm khác đi thực sự quá kinh khủng, hoặc cô có thể bỏ chạy về phía khu rừng bên kia đường.

Trước khi cô kịp quyết định, cô ngửi thấy mùi mồ hôi đàn ông nồng nặc. Cô quay lại, và anh ta đứng đó, lưng lững như một tòa tháp trước mặt cô, hai tay đút vào hai bên túi quần yếm. “Thay vì thay lốp xe cho cô,” anh ta vui vẻ nói, “cô nghĩ sao nếu tôi đi... cô? Cô thấy thế nào?”

Thế rồi Tess bỏ chạy, nhưng chỉ trong tâm trí. Những gì cô làm trong thế giới thực là đứng ép sát người vào chiếc bán tải của người đàn ông, ngược mắt lên nhìn anh ta, một người cao đến nỗi anh ta che kín mặt trời và khiến cô chìm hoàn toàn vào cái bóng của anh ta. Cô đang nghĩ tới việc chưa đầy hai giờ trước, bốn trăm người – hầu hết là các quý bà đội mũ trên đầu – đã hoan hô cô trong một căn khán phòng nhỏ nhưng hoàn toàn đủ chỗ. Và ở đâu đó phía nam nơi này, Fritzzy đang chờ đợi cô. Cô hiểu ra - một cách khó nhọc, như thể nâng một vật gì rất nặng lên - rằng rất có thể cô sẽ không bao giờ thấy lại con mèo của mình nữa.

“Làm ơn, đừng giết tôi,” một phụ nữ nào đó kêu lên với giọng nói rất yếu ớt sợ sệt.

“Ồ chó cái,” gã đàn ông nói. Hắn nói với giọng của một người đang bình luận về thời tiết. Tầm biến tiếp tục gõ tích tắc vào mái hiên. “Ồ chó cái lằng loàn hay phàn nàn. Chúa ơi.”

Bàn tay phải của hắn rút ra khỏi túi. Đó là một bàn tay rất to. Trên một ngón tay hồng hào đeo một chiếc nhẫn cần một viên đá màu đỏ. Trông nó giống như một viên hồng ngọc, nhưng viên đá này quá to để có thể là hồng ngọc. Tess nghĩ có thể chỉ đơn thuần là thủy tinh. Tầm biến tiếp tục gõ. BẠN THÍCH NÓ NÓ THÍCH BẠN. Thế rồi bàn tay siết lại thành nắm đấm và lao thật nhanh về phía cô, mỗi lúc một to hơn, cho tới khi mọi thứ khác bị biến mất khỏi tầm mắt.

Có tiếng kim loại va chạm vang lên từ đâu đó. Cô nghĩ đó chính là đầu cô vừa đập vào thành chiếc bán tải. Tess thầm nghĩ: *Những người thợ nướng bánh Zombie*. Sau đó, trong thoáng chốc, tất cả trở nên tối đen.

Cô đang ở trong một căn phòng rộng tối tăm sặc mùi gỗ ẩm mốc, mùi cà phê cũ, và mùi đồ ngâm dấm để lưu cữu không biết đã từ bao giờ. Một chiếc quạt trần cũ kỹ treo lủng lẳng từ trên trần nhà xuống, ngay trên đầu cô. Trông nó giống như vòng quay ngựa gỗ đã hư hại trong bộ phim *Những người lạ mặt trên chuyến tàu* của Hitchcock. Cô đang ở dưới sàn nhà, bị lật trần từ eo trở xuống, và hấn đang cưỡng hiếp cô. Dường như việc bị cưỡng bức chỉ là thứ yếu so với sức nặng: hấn cũng đang đè bẹp cô. Cô gần như không thể thở nổi. Hấn đây phải là một giấc mơ. Nhưng mũi cô đang sưng vù, một cục u to bằng cả trái núi nhỏ đang phồng lên đằng sau đầu cô; và những mảnh dăm nhỏ đang đâm vào mông cô. Bạn không thể cảm nhận thấy những chi tiết như thế trong một giấc mơ. Chuyện này đang xảy ra. Hấn đang cưỡng bức cô. Hấn đã lôi cô vào trong cửa hàng cũ này và giở trò khốn nạn với cô trong lúc những hạt bụi vàng lười nhác lơ lửng trong vạt nắng buổi chiều. Ở đâu đó người ta đang nghe nhạc và mưa đồ trực tuyến qua mạng, ngủ trưa và nói chuyện điện thoại, nhưng tại đây một người phụ nữ đang bị cưỡng bức, và cô chính là người phụ nữ đó. Hấn đã lột quần lót của cô ra; cô có thể thấy nó thò ra ngoài túi chiếc quần yếm của hấn. Nó làm cô nhớ tới *Phán quyết*^[17], bộ phim cô đã xem tại một buổi chiếu phim tư liệu ở trường đại học, vào thời cô còn giàu chất phiêu lưu hơn trong sở thích điện ảnh. *Tụt quần chúng xuống*, một trong những gã dân quê cục súc đã nói trước khi bắt đầu cưỡng dâm anh chàng người thành phố béo tốt. Những gì lướt qua tâm trí bạn thật buồn cười khi bạn đang nằm dưới ba trăm cân^[18] thịt của gã dân quê, và cái dương vật của gã cưỡng bức bạn đang cọt kẹt đi tới đi lui bên trong bạn như một cái bản lề không được tra dầu.

“Làm ơn,” cô nói. “Ôi làm ơn, dừng lại.”

“Sẽ còn nhiều nữa,” hấn nói, và cái nắm tay đó lại xuất hiện, bao trùm hết tầm mắt cô. Một bên mặt cô trở nên nóng bừng, rồi một tiếng cạch vang lên giữa đầu cô; và mọi thứ lại trở nên đen ngòm.

Lần tiếp theo cô tỉnh lại, gã đàn ông đang nhảy xung quanh cô trong chiếc quần yếm của gã, vặn vẹo hai bàn tay từ bên này sang bên kia và ông ổng hát bài *Brown Sugar* không theo bất cứ giai điệu nào. Mặt trời đã lặn, và hai khung cửa sổ hướng về phía tây của khu cửa hàng bỏ hoang - với khung kính phủ đầy bụi nhưng thật kỳ lạ vẫn chưa bị những kẻ phá hoại lai vãng qua làm vỡ - sáng rực lên như có lửa. Bóng của gã đàn ông nhảy nhót đằng sau hắn, chạy dài ra trên sàn nhà lát ván, hắt lên bức tường nổi bật những ô vuông sáng màu nơi từng có thời là chỗ treo các biển quảng cáo. Tiếng đôi ủng của gã dậm xuống sàn nghe như âm thanh của ngày tận thế.

Cô có thể thấy chiếc quần ống rộng của mình nằm nhàu nhĩ dưới quầy thu ngân, nơi hắn từng có thời nhân viên thu ngân đứng làm việc (có lẽ là cạnh một cái lọ đựng trứng luộc và một lọ khác đựng món chân giò lợn muối chua). Cô có thể ngửi thấy mùi mốc. Và Chúa ơi, cô thấy đau khủng khiếp. Khuôn mặt, lồng ngực cô, và hơn hết là phần dưới, nơi cô có cảm giác như bị xé toang ra.

Hãy giả bộ bạn đã chết. Đó là cơ hội duy nhất của bạn.

Cô nhắm mắt lại. Tiếng hát ngừng bật, và cô ngửi thấy mùi mồ hôi đàn ông đang áp sát lại gần. Giờ đây còn nặng mùi hơn.

Vì hắn đã hoạt động thể lực, cô thầm nghĩ. Cô quên khuấy việc giả vờ chết và cố hét thật to. Nhưng trước khi cô có thể làm thế, hai bàn tay khổng lồ của hắn đã chộp lấy cổ cô và bắt đầu siết lại. Cô thầm nghĩ: *Thế là hết. Tôi đang chết.* Những ý nghĩ thật bình thản, thật nhẹ nhõm. Ít nhất khi đó sẽ không còn đau đớn, không còn phải tỉnh lại để nhìn thấy con-quái-vật-người kia nhảy múa trong ánh nắng chiều lóe lửa.

Cô lịm đi.

Khi Tess tỉnh lại lần thứ ba, cả thế giới xung quanh trở nên nhuốm màu đen và trắng bạc, còn cô như đang bồng bềnh lơ lửng.

Chết là như thế này đây.

Thế rồi cô cảm nhận thấy hai bàn tay phía dưới cô - hai bàn tay khổng lồ, hai bàn tay *của hắn* - và cảm giác đau đớn vòng quanh cổ cô như một vòng dây thép gai. Hắn đã không siết cổ cô tới mức đủ để giết chết cô, nhưng cô đang mang trên cổ hình hai bàn tay hắn in hằn như một chiếc vòng cổ, hai lòng bàn tay ở phía trước, các ngón tay ở hai bên và đằng sau gáy.

Lúc này đã là đêm. Trăng đã mọc. Một vầng trăng đầy tròn trịa. Hắn đang mang cô đi qua bãi đỗ xe của khu cửa hàng bỏ hoang. Hắn vác cô đi qua chiếc xe bán tải của hắn. Cô không thấy chiếc Expedition của mình đâu. Chiếc Expedition của cô đã biến mất.

Anh bạn đi đâu mất rồi, Tom?

Gã đàn ông dừng lại bên rìa đường. Cô có thể ngửi thấy mùi mồ hôi của hắn, cảm thấy lồng ngực hắn đang đập phồng. Cô có thể cảm nhận được không khí ban đêm mát dịu trên đôi chân trần của mình. Cô có thể nghe thấy tiếng tấm biển kêu tích tắc sau lưng, BẠN THÍCH NÓ NÓ THÍCH BẠN.

Có phải hắn nghĩ mình đã chết rồi không? Hắn không thể nghĩ mình đã chết. Mình vẫn còn chảy máu.

Hay đã chảy máu? Khó lòng nói chắc chắn. Cô nằm mềm nhũn trên hai cánh tay hắn, cảm thấy mình giống như một cô gái trong một bộ phim kinh dị, người bị Jason, Michael hay Freddy, hoặc bất cứ cái tên nào hắn sở hữu, mang đi sau khi tất cả những người khác đã bị sát hại. Bị mang tới một hang ổ lụp xụp nào đó nằm tận sâu trong rừng, nơi cô sẽ bị xích vào một chiếc móc trên trần nhà. Trong những bộ phim đó luôn có những sợi xích và những cái móc trên trần nhà.

Hắn lại tiếp tục bước đi. Cô có thể nghe thấy tiếng đôi giày của hắn giẫm lên mặt đường

nhựa mấp mô của Stagg Road: *clud-clump-clud*. Sau đó, khi đã sang bên kia đường, những tiếng lạo xạo và tiếng rơi lách cách vang lên. Hấn đang đá đi những mảnh gỗ cô đã cẩn thận dọn dẹp và ném xuống rãnh ở chỗ này. Cô không còn nghe thấy tiếng động của tấm biển, nhưng lúc này cô có thể nghe thấy tiếng nước chảy. Không nhiều, không phải một dòng nước tràn trề, chỉ là tiếng nước chảy nhỏ giọt. Gã đàn ông quỳ gối xuống. Hấn hàm hừ khe khẽ.

Giờ hấn sẽ giết mình, chắc rồi. Và ít nhất mình sẽ không phải nghe tiếng hát góm ghiếc của hấn nữa. Đó là phần tuyệt vời, Ramona Norville hấn sẽ nói thế.

“Này, cô gái,” hấn nói với giọng khá dịu dàng.

Cô không trả lời, nhưng cô có thể thấy hấn đang cúi xuống cô, nhìn vào đôi mắt đang he hé của cô. Cô cố hết sức giữ cho chúng bất động. Nếu hấn thấy chúng cử động, dù chỉ là một chút... hay một giọt nước mắt...

“Này.” Hấn vỗ lòng bàn tay vào má cô. Cô thả lỏng để mặt mình nghiêng sang bên.

“Này!” Lần này hấn thẳng tay tát cô, nhưng vào má bên kia. Tess để mặt cho đầu cô ngoẹo trở lại sang phía đối diện.

Gã đàn ông véo núm vú cô, nhưng hấn không buồn lột áo và nịt ngực của cô ra, vậy nên cô cũng không bị đau lắm. Cô vẫn nằm mềm nhũn.

“Tao rất xin lỗi đã gọi mày là một con chó cái,” gã đàn ông nói, vẫn dùng thứ giọng nói dịu dàng. “Đ... mày thật tuyệt. Và tao thích những đứa như hơn chút nữa.”

Tess nhận ra rất có thể hấn thực sự nghĩ cô đã chết. Thật đáng kinh ngạc, nhưng hoàn toàn có thể đúng là vậy. Và đồng thời lúc này cô cũng muốn được sống biết bao.

Gã đàn ông lại vác cô lên. Mùi mồ hôi đàn ông lại đột ngột trở nên nồng nặc. Những sợi râu lởm chồm chích vào bên mặt cô, và cô phải gắng hết sức để không ngoảnh mặt tránh đi. Hấn hôn lên khóe môi cô.

“Xin lỗi, tao đã hơi thô bạo.”

Rồi hắn lại tiếp tục mang cô đi. Tiếng nước chảy trở nên rõ hơn. Ánh trăng đã bị che khuất. Có một thứ mùi - một mùi hôi nồng nặc - của lá cây mục ruỗng. Hắn đặt cô xuống một lớp nước sâu chừng bốn hay năm inch^[19]. Nước lạnh buốt, thiếu chút nữa cô đã buột miệng kêu lên. Hắn đẩy vào hai bàn chân cô, và cô để cho hai đầu gối mình co lên. *Không xương*, cô thầm nghĩ. Cần làm ra vẻ *như không xương*. Họ chưa đi được bao xa thì chạm vào một bề mặt kim loại uốn nếp.

“Mẹ kiếp,” hắn càu nhàu, có vẻ như đang suy nghĩ. Rồi đẩy mạnh cô đi.

Tess vẫn tiếp tục bất động mềm nhũn người ngay cả khi có thứ gì đó - một cành cây - cào một đường đau điếng suốt dọc giữa lưng cô. Hai đầu gối cô không ngừng va vào những nếp uốn nằm phía trên. Hai mông cô trượt qua một khối lầy nhầy, và mùi thực vật mục rữa càng trở nên đặc quánh. Đặc quánh như một súc thịt vậy. Cô cảm thấy bị thôi thúc dữ dội muốn khắc thứ mùi đó đi. Cô có thể cảm thấy một lớp lá ướt bắt đầu bám lại sau lưng cô, giống như một tấm đệm ướt sũng nước vậy.

Nếu bây giờ hắn nhận ra, mình sẽ đánh hắn. Mình sẽ đá hắn, đá, đá...

Nhưng không có gì xảy ra. Suốt một hồi lâu, cô sợ không dám mở mắt ra to hơn hay động dậy chút dù chỉ một chút. Cô hình dung ra hắn đang cúi xuống, nhìn vào trong đường ống nơi hắn đẩy cô vào, đầu nghiêng sang một bên, bắn khoản với một câu hỏi, chờ đợi một cử động như thế của cô. Làm sao hắn có thể không biết cô còn sống? Chắc chắn hắn cảm nhận thấy nhịp tim cô đang đập. Và liệu có ăn thua gì khi tìm cách đá gã khổng lồ tới trên chiếc xe bán tải đó? Hắn sẽ dùng một tay chộp lấy bàn chân trần của cô, lôi cô ra ngoài, và bắt đầu bóp cổ cô lần nữa. Chỉ có điều lần này hắn sẽ không dừng lại.

Cô nằm giữa đám lá mục ruỗng và thứ nước tù đọng, đôi mắt mở hé hé không nhìn vào bất cứ đâu, tập trung mọi sự chú ý vào việc diễn vai người chết. Cô chìm vào một trạng thái vắng ý thức ngập trong màu xám, không hoàn toàn là bất tỉnh, và ở trong trạng thái đó trong một khoảng thời gian cô cảm thấy rất dài nhưng có lẽ không hề lâu. Khi cô nghe thấy tiếng động cơ - chiếc xe bán tải của hắn, chắc chắn là xe của hắn - Tess nghĩ: *Mình đang tưởng tượng ra âm thanh đó. Hay mơ về nó. Hắn vẫn đang còn ở đây.*

Nhưng những tiếng nổ không đều đặn của chiếc động cơ thoát đầu vang lên to hơn, sau đó nhỏ dần đi theo con đường Stag Road.

Đó là một mẹo lừa.

Ý nghĩ gần như khiến cô phát cuồng. Cho dù không phải là vậy đi nữa, cô cũng không thể ở lại chỗ này cả đêm. Và khi cô ngẩng đầu lên (nhấn mặt trước cảm giác đau như dao đâm trên phần cổ bị hành hạ lúc trước) và nhìn ra phía miệng đường ống, cô chỉ thấy một quầng sáng trắng hình tròn bằng bạc không bị thứ gì che khuất. Tess bắt đầu vật vã trườn về phía đó, rồi ngừng phất lại.

Đó là một mẹo lừa. Tôi không quan tâm cô nghe thấy gì, hắn vẫn còn ở ngoài đó.

Lần này, suy nghĩ đó trở nên mạnh mẽ hơn. Việc không nhìn thấy gì phía miệng đường cống ngầm làm nó mạnh mẽ hơn. Trong một cuốn tiểu thuyết rừng rợn, đây có thể là khoảnh khắc nhẹ nhõm giả tạo trước giây phút cao trào. Hay trong một bộ phim kinh dị cũng vậy. Bàn tay trắng bệch nhô lên khỏi mặt hồ trong *Phán quyết*. Alan Arkin bất ngờ lao ra nhảy bổ vào Audrey Hepburn trong *Đợi đến khi trời tối*. Cô không thích những cuốn tiểu thuyết rừng rợn và các bộ phim kinh dị, nhưng dẫu vậy, việc bị cưỡng hiếp và thiếu chút nữa bị giết chết dường như vừa mở toang cánh cửa của cả một kho tàng ký ức về phim kinh dị. Như thể chúng đang ở ngay kia, lơ lửng trong không khí.

Có thể hắn đang đợi. Nếu, chẳng hạn, hắn có một đồng bọn giúp hắn lái chiếc xe tải đi. Hắn có thể đang ngồi chồm hổm ở ngoài miệng cống ngầm, kiên nhẫn đúng kiểu dân quê.

“Tụt những cái quần kia xuống”, cô thì thầm, rồi đưa tay lên bịt miệng. Nhỡ hắn nghe thấy cô thì sao?

Năm phút trôi qua. Có lẽ là năm phút. Nước trong cống rất lạnh, và cô bắt đầu rùng mình ớn lạnh. Không bao lâu nữa, rằng cô hắn sẽ va vào nhau lập cập. Nếu hắn còn ở ngoài kia, hắn sẽ nghe thấy.

Hắn đã lái xe đi rồi. Cô nghe thấy mà.

Có thể. Mà cũng có thể không phải.

Và cũng có thể cô không cần ra khỏi đường ống theo cách cô đã chui vào trong nó. Đây là một đoạn cống ngầm, nó sẽ chạy xuyên qua bên dưới con đường, và vì cô có thể cảm giác được nước đang chảy bên dưới mình, đường cống không bị bịt kín. Cô có thể bò theo suốt chiều dài của nó và chui ra ở bãi đỗ xe của cửa hàng bỏ hoang. Như thế, cô có thể đoán chắc chiếc bán tải cũ kỹ của hắn đã rời đi. Dầu vậy, rất có thể cô vẫn chưa được an toàn, nếu còn một kẻ đồng lõa nữa, nhưng Tess cảm thấy chắc chắn, trong tận nơi sâu thẳm mà đầu óc lý trí của cô đã tìm tới lẫn trốn, rằng không có kẻ đồng lõa nào cả. Một kẻ đồng lõa chắc chắn sẽ khăng khăng đòi lượt của hắn để giày vò cô. Hơn nữa, gã khổng lồ đã ra tay một mình.

Và nếu hắn đi rồi thì sao? Khi đó thì sao?

Cô không biết nữa. Cô không thể hình dung ra cuộc đời mình sau buổi chiều trong khu cửa hàng bỏ hoang và buổi tối trong đường cống ngầm với lá cây mục ruỗng ngập lên tới tận bụng, nhưng rất có thể cô không cần phải làm việc đó. Có lẽ cô nên tập trung vào chuyện quay về nhà với Fritzzy và cho anh chàng ăn một gói Fancy Feast. Cô có thể hình dung ra rất rõ ràng hộp Fancy Feast. Nó được đặt trên một tầng giá trong cái tủ bếp bình yên của cô.

Cô lật người nằm sấp xuống và bắt đầu nhóm dậy trên hai khuỷu tay, với ý định bò qua đầu kia đường cống ngầm. Thế rồi cô nhìn thấy những gì đang chia sẻ chung đường ống với cô. Một trong các thi thể hầu như chỉ còn là bộ xương (giữa hai bàn tay xương xẩu ra như cầu cứu), nhưng trên đầu của cái xác vẫn còn lại đủ nhiều tóc để Tess hầu như chắc chắn đó là thi thể của một phụ nữ. Cái xác còn lại hoàn toàn có thể bị tưởng nhầm là một ma nơ canh trong cửa hàng với khuôn mặt bị hư hại tàn tệ, nếu không tính đến đôi mắt lồi ra và cái lưỡi thè dài khỏi miệng. Cái xác này còn mới hơn, nhưng những con thú hoang cũng đã kịp quan tâm đến nó, và thậm chí ngay cả trong bóng tối, Tess vẫn có thể thấy những chiếc răng của người phụ nữ đã chết nhe ra thành một nụ cười gần quái gở.

Một con bọ rùa chui ra khỏi mái tóc của xác chết, rồi thông thả bò đi dọc xuống sống mũi của cô ta.

Kêu thét lên kinh hoàng, Tess lùi lại lao ra khỏi cống ngầm, rồi nhóm dậy trên hai chân, chiếc áo ướt sũng dính chặt vào người cô từ hông trở lên. Cô hoàn toàn trần trụi từ hông trở xuống. Và mặc dù cô không hề ngất xỉu (hay ít nhất cô không nghĩ là vậy), trong một lát ý thức của cô tựa như một thực thể bị đứt gãy một cách kỳ lạ. Khi hồi tưởng lại, sau này cô sẽ nghĩ về một giờ đồng hồ sau đó như một sân khấu tối đen chỉ thỉnh thoảng được chiếu rọi bởi vài quầng sáng. Thỉnh thoảng, một người phụ nữ tội tã với sống mũi vỡ và hai bên đùi bết máu lại bước vào một trong những quầng sáng đó. Sau đó, cô ta lại biến mất vào bóng tối.

Cô đang ở trong cửa hàng, giữa căn phòng trung tâm rộng lớn trống trải từng có lúc được chia thành từng dãy giá bày hàng, với một tủ đá đựng thực phẩm đông lạnh (rất có thể) ở phía sau, và dãy tủ lạnh chứa bia (chắc chắn rồi) chạy suốt chiều dài bức tường phía xa. Cô đang ở giữa mùi của cà phê và đồ muối chua đã phai nhạt từ lâu. Gã đàn ông có thể đã để quên cái quần của cô, hoặc cũng có thể hắn dự định quay lại lấy nó sau - có thể khi hắn đã thu dọn xong đám mảnh gỗ cắm đinh chi chít đó. Cô khều cái quần từ dưới quầy thu ngân ra. Bên dưới nó là đôi giày và chiếc điện thoại di động của cô - đã bị đập vỡ. Phải, tới lúc nào đó hắn sẽ quay lại. Sợi dây buộc tóc của cô đã biến mất. Cô nhớ (một cách mơ hồ, theo cách người ta nhớ lại một số chuyện xảy ra từ thời thơ ấu xa xăm nhất) lúc trước, cũng trong ngày hôm đó, một phụ nữ từng hỏi cô đã mua nó ở đâu, và tiếng vỗ tay không thể giải thích nổi khi cô trả lời là JCPenney. Cô nghĩ tới gã khổng lồ hát *Brown Sugar* - và giọng hát đều đều trẻ con ông ổng của hắn - và rồi lại chìm vào bóng tối.

Cô đang bước đi đằng sau khu cửa hàng dưới ánh trăng. Trên đôi vai đang co ro vì lạnh của cô lúc này có khoác những gì còn lại của một tấm thảm, song cô không tài nào nhớ nổi đã nhặt được nó ở đâu. Miếng thảm thật bẩn thỉu song ấm áp, và cô kéo nó sát hơn vào người. Cô chợt nhận ra rằng trên thực tế cô đang đi vòng quanh cửa hàng, và đây có lẽ là lượt đi vòng quanh như thế lần thứ hai, thứ ba, thậm chí thứ tư của cô. Cô cũng chợt nhớ ra cô đang tìm kiếm chiếc Expedition của mình, nhưng cứ mỗi lần không tìm thấy nó đằng sau cửa hàng, cô lại quên khuấy mất cô đã tìm ở đó và lại đi vòng quanh lần nữa. Cô quên vì cô đã bị nện vào đầu, bị bóp cổ và đang ở trong trạng thái sốc. Cô cảm thấy có thể nào cô đang bị xuất huyết - làm sao bạn có thể biết được, trừ khi bạn tỉnh dậy bên các thiên thần và họ nói cho bạn hay? Tiếng gió thổi rì rào lúc chiều giờ đã trở nên mạnh hơn một chút, và tiếng tích tắc của tấm biển bằng thiếc có phần to hơn. BẠN THÍCH NÓ NÓ THÍCH BẠN.

“7Up,” cô thốt lên. Giọng nói của cô hơi lạc đi nhưng vẫn rõ lời. Cô nghe thấy chính mình đang cất giọng hát. Cô có giọng hát khá hay, và việc bị bóp cổ đã đem đến cho nó một âm hưởng rin rít dễ chịu đến mức đáng ngạc nhiên. Như thể lắng nghe Bonnie Tyler đang hát ngay tại đây, dưới ánh trăng. “7Up có vị thật ngon... như một liều thuốc lá!” Cô chợt nghĩ điều đó không đúng, và cho dù có đúng vậy đi nữa, đáng lẽ cô nên hát bài gì đó khác hơn đoạn quảng cáo mắc dịch đó khi cô sở hữu âm hưởng rin rít dễ chịu trong giọng nói của mình; nếu bạn sắp bị cưỡng hiếp và bỏ mặc, coi như đã chết trong một ống cống với hai xác chết đã thối rữa, một điều gì đó tốt đẹp dứt khoát phải đến sau đó.

Mình sẽ hát bài hát hay nhất của Bonnie Tyler, mình sẽ hát bài Đó là một cơn đau tim. Mình chắc chắn mình còn nhớ lời, mình dám chắc chúng vẫn còn trong đồng ký ức mà bất cứ nhà văn nào cũng có phía sau...

Nhưng sau đó, cô lại chìm vào bóng tối.

Cô đang ngồi trên một tảng đá và khóc đến cạn nước mắt. Mảnh thảm rách bẩn thỉu vẫn đang quấn quanh vai cô. Xương chậu của cô đau rát như bị lửa đốt. Cảm giác chua chua lợm giọng trong miệng cho biết có lẽ cô đã nôn mửa vào một thời điểm nào đó từ lúc đi vòng quanh cửa hàng tới khi ngồi xuống tảng đá này, nhưng cô không còn nhớ nổi. Những gì cô còn nhớ...

Mình đã bị hiếp, mình đã bị hiếp, mình đã bị hiếp!

“Cô không phải là người đầu tiên và cũng sẽ chẳng phải là người cuối cùng,” cô nói, nhưng lời nhắc nhở cộc cằn đầy thiện ý đó, được phát âm ra xen giữa một loạt những tiếng nức nở, tỏ ra không mấy hữu ích.

Hắn đã định giết mình, thiếu chút nữa hắn đã giết mình!

Phải, phải. Và vào lúc này, sự thất bại của gã đàn ông kia cũng chẳng mấy làm cô được an ủi. Cô nhìn sang bên trái và thấy cửa hàng nằm phía dưới con đường, cách cô chừng năm mươi hay sáu mươi yard^[20].

Hắn đã giết những người khác! Họ đang ở trong ống cống! Giòi bọ đang bò lên họ, và họ chẳng bận tâm!

“Phải, phải,” cô nói bằng giọng rin rít của Bonnie Tyler, sau đó lại chìm vào bóng tối.

Cô đang đi giữa con đường Stagg Road và hát bài *Đó là một cơn đau tim* khi nghe thấy tiếng động cơ áp sát lại gần từ phía sau. Cô quay người lại, thiếu chút nữa vấp ngã, và nhìn thấy ánh đèn pha sáng chói trên đỉnh một ngọn đồi chắc hẳn cô vừa vượt qua. Đó là hắn. Gã khổng lồ. Hắn đã quay lại, đã kiểm tra đường cống ngầm sau khi phát hiện ra cái quần của cô đã biến mất, và thấy cô không còn ở trong đó nữa. Hắn đang tìm kiếm cô.

Tess vội vã lao xuống rãnh, quỳ xuống trên một gối, để tuột mất chiếc khăn quàng tạm bợ của cô, rồi vội vàng đứng dậy, và hối hả lao vào trong những bụi cây. Một cành cây cào lên má cô rớm máu. Cô nằm phũ phịch xuống trên hai tay và hai đầu gối, mái tóc xõa xuống trước mắt. Con đường sáng lóe lên khi hai ngọn đèn pha từ trên đồi đi xuống. Cô có thể thấy mảnh thảm vừa đánh rơi rất rõ ràng, và biết gã khổng lồ chắc cũng sẽ thấy. Hắn sẽ dừng lại và ra khỏi xe. Cô sẽ cố chạy trốn nhưng hắn sẽ bắt được cô. Cô sẽ gào thét, nhưng không ai nghe thấy cô. Trong những câu chuyện như thế này, chẳng bao giờ có ai nghe thấy những lời kêu cứu cả. Hắn sẽ giết cô, nhưng trước hết hắn sẽ cưỡng hiếp cô vài lần nữa.

Chiếc xe con - lần này là một chiếc xe con chứ không phải một chiếc bán tải - chạy tới mà không hề giảm tốc độ. Từ trong xe vang lên âm thanh của Bachman-Turner Overdrive^[21] được vặn âm lượng thật lớn: “E-E-Em yêu, chỉ là em vẫn c-chưa thấy gì hết.” Cô dõi theo ánh đèn hậu khuất dần khỏi tầm mắt. Cô cảm thấy mình lại sắp chìm vào bóng tối và đưa cả hai bàn tay tát mạnh lên hai bên má.

“*Không!*” cô gầm gừ bằng giọng của Bonnie Tyler. “*Không!*”

Cô lùi lại vài bước. Cô cảm thấy sự thôi thúc khẩn thiết muốn nằm im giữa các bụi cây, nhưng làm vậy chẳng ích gì. Không chỉ còn rất lâu nữa trời mới sáng, mà nhiều khả năng còn lâu mới tới nữa đêm. Trăng vẫn còn thấp trên bầu trời. Cô không thể lưu lại đây, và cô không thể chỉ tiếp tục... lẩn tránh sự thật. Cô cần phải suy nghĩ.

Tess nhặt mảnh thảm rách lên khỏi rãnh, bắt đầu quàng nó lên trở lại quanh vai, sau đó sờ lên hai tai, biết trước cô sẽ tìm thấy gì. Đôi hoa tai kim cương, một trong vài món đồ xa xỉ hiếm hoi của cô, đã biến mất. Cô lại ứa nước mắt, nhưng lần khóc lóc này ngắn hơn, và khi nó kết thúc, cô cảm thấy trở lại là chính mình hơn. Cảm thấy trở lại *trong* chính mình hơn, một cư dân bên trong cái đầu và cơ thể của cô, thay vì một bóng ma vật vờ xung quanh nó.

Nghĩ đi, Tessa Jean!

Được thôi, cô sẽ cố. Nhưng cô sẽ bước đi trong lúc suy nghĩ. Và không có hát hò gì nữa. Âm thanh của giọng nói bị biến đổi trong cô khiến cô muốn sờn gai ốc. Như thể khi cưỡng hiếp cô, gã khổng lồ đã tạo ra một người phụ nữ khác. Cô *không muốn* trở thành một người phụ nữ mới. Cô thích con người cũ của mình.

Bước đi. Bước đi dưới ánh trăng cùng với cái bóng của chính cô trên đường, bên cạnh cô. Con đường nào vậy? Staggs Road. Theo Tom, cô chỉ còn cách giao lộ giữa Staggs Road và tuyến đường US47 chưa đến bốn dặm khi cô rơi vào bẫy của gã khổng lồ. Không đến nỗi nào; cô vẫn đi bộ ít nhất ba dặm mỗi ngày để giữ dáng, tập đi bộ trên máy tập vào những hôm trời mưa hay có tuyết. Tất nhiên, đây là lần đi bộ đầu tiên với tư cách Tess Mới, người phụ nữ đau đớn, rớm máu, với giọng nói rin rít. Nhưng cũng có một thuận lợi: người cô đang ấm lên, thân trên của cô đã khô ráo, và cô đang đi giày bệt. Thiếu chút nữa cô đã chọn đôi giày cao gót, và nếu thế cuộc tản bộ ban đêm này hẳn đã trở nên rất khổ sở. Không có nghĩa là nó có thể trở nên vui vẻ trong bất cứ hoàn cảnh nào, không không không...

Nghĩ đi!

Nhưng trước khi cô kịp bắt đầu, con đường phía trước cô lại sáng lên. Tess lại hối hả lao vụt vào dưới các bụi cây, lần này cô đã giữ lại được mảnh thảm. Tạ ơn Chúa, đó là một chiếc xe khác, không phải chiếc bán tải của hắn, và nó cũng không chạy chậm lại.

Nhưng vẫn có thể là hắn. Có thể hắn đã đổi sang xe khác. Hắn có thể đã lái xe về nhà, về hang ổ của hắn, và đổi sang một chiếc xe con. Và hắn nghĩ, cô ta sẽ thấy đây là một chiếc xe con và chui ra khỏi chỗ nấp. Cô ta sẽ vẫy mình dừng lại, và khi đó mình sẽ tóm được cô ta.

Phải, phải. Đó là những gì sẽ xảy ra trong một bộ phim kinh dị, phải không nào? *Nạn nhân gào thét 4* hay *Staggs Road Kinh Hoàng 2*, hay...

Cô đang cố không để lại bị chìm vào bóng tối, vậy là cô lại tát lên má mình lần nữa. Sau khi cô đã trở về nhà, khi Fritzzy đã được cho ăn và cô đã yên vị trên chiếc giường của chính mình (với tất cả cửa giả khóa chặt và đèn đóm bật sáng trung), cô có thể nghỉ ngơi bao nhiêu tùy thích. Nhưng không phải bây giờ. Không không không. Giờ cô cần tiếp tục bước đi, và ẩn nấp khi có xe chạy tới. Nếu cô có thể làm được hai việc này, cuối cùng cô sẽ ra tới US 47, và ở đó nhiều khả năng sẽ có một cửa hàng. Một cửa hàng thực sự, nơi bán điện thoại trả trước, nếu cô gặp may... và cô xứng đáng được có chút may mắn. Cô không mang theo xác tay tiền, xác tay

của cô vẫn nằm trong chiếc Expedition (cho dù nó đang ở đâu đi nữa), nhưng cô đã thuộc lòng số thẻ điện thoại AT&T của mình; nó chính là số điện thoại nhà riêng của cô cộng thêm 9712. Dễ như trở bàn tay.

Có một tấm biển bên vệ đường. Tess có thể đọc khá dễ dàng dưới ánh trăng:

BẠN ĐANG ĐI VÀO ĐỊA PHẬN THỊ TRẤN COLEWICH

CHÀO MỪNG BẠN!

“Bạn thích Colewich, nó thích bạn,” cô thì thầm.

Cô biết thị trấn này, vốn được cư dân bản địa phát âm là “Collitch”. Trên thực tế đây là một thành phố nhỏ, một trong vô số đô thị ở New England đã từng phồn thịnh vào thời hoàng kim của ngành dệt may, và bằng cách nào đó vẫn tiếp tục vật lộn để tồn tại trong kỷ nguyên tự do thương mại mới, khi quần và áo khoác của nước Mỹ được sản xuất tại châu Á hay ở Trung Mỹ, nhiều khả năng bởi những đứa trẻ không biết đọc biết viết. Cô đang ở ngoại ô, nhưng chắc chắn cô có thể tìm tới một chiếc điện thoại.

Sau đó thì sao?

Sau đó cô sẽ... sẽ...

“Gọi một chiếc limousine,” cô nói thành tiếng. Ý tưởng này lóe lên trong đầu cô như ánh mặt trời. Phải, đó chính xác là điều cô sẽ làm. Nếu đây là Colewich, vậy thì thị trấn ở Connecticut nơi cô sống cũng chỉ cách đây ba mươi dặm nữa, có khi còn chưa đến. Dịch vụ thuê xe cô vẫn dùng khi cô muốn tới sân bay quốc tế Bradley, Hartford hay New York (Tess không muốn lái xe trong nội đô nếu cô có thể tránh được) có văn phòng đặt tại thị trấn Woodfield gần kề bên. Royal Limousine vẫn tự hào phục vụ cả hai mươi tư giờ. Tốt hơn nữa, họ đã có thông tin về thẻ tín dụng của cô trong cơ sở dữ liệu.

Tess cảm thấy dễ chịu hơn, và bắt đầu bước đi khẩn trương hơn. Sau đó, ánh đèn pha lại sáng rực trên đường, và thêm một lần nữa cô lại phải hối hả lao vào các bụi cây nằm bẹp xuống, kinh hãi như bất cứ sinh vật bị săn đuổi nào: chẳng khác gì thỏ lẩn tránh cáo. Chiếc xe

này là một chiếc xe tải, và cô bắt đầu run lấy bầy. Cô vẫn tiếp tục run rẩy ngay cả khi nhận ra đó là một chiếc xe tải cỡ nhỏ hiệu Toyota màu trắng, chẳng có gì chung với chiếc Ford cũ kỹ của gã khổng lồ. Khi chiếc xe đi khuất, cô cố ép mình phải quay trở ra con đường, nhưng thoát đầu cô không thể. Cô lại khóc, nước mắt lại chảy ròng ròng xuống khuôn mặt giá lạnh của cô. Cô cảm thấy bản thân mình đã sẵn sàng để bước ra khỏi quầng sáng của sự tỉnh táo thêm một lần nữa. Cô không thể để chuyện đó xảy ra. Nếu cô cho phép mình đi vào những vùng bóng tối tỉnh táo đó quá nhiều lần, có thể cuối cùng cô sẽ để mất con đường quay trở lại.

Cô buộc mình nghĩ tới chuyện cảm ơn người lái xe cô sẽ thuê, và thêm một khoản thù lao nữa dưới dạng chuyển từ thẻ tín dụng trước khi chậm rãi bước theo lối đi có trồng hoa hai bên dẫn lên cửa trước nhà mình. Mở hòm thư ra và lấy chìa khóa dự phòng từ trong cái móc đăng sau nó. Lắng nghe Fritzzy đang meo meo đầy lo lắng.

Ý nghĩ tới Fritzzy đã có hiệu quả. Cô bước ra khỏi các bụi cây, tiếp tục bước đi, sẵn sàng lao vào chỗ ẩn nấp khi thấy ánh đèn pha. Cô hiểu từ giờ trở đi hắc sẽ luôn ở đâu đó ngoài kia. Trừ khi cảnh sát bắt được hắc, tất nhiên rồi, và tổng hắc vào tù. Nhưng để việc đó trở thành hiện thực cô sẽ phải đi trình báo những gì đã xảy ra, và ngay khi ý tưởng này len lỏi vào tâm trí cô, cô nhìn thấy một hàng tí màu đen theo kiểu *New York Post* hiện lên trước mắt:

TÁC GIẢ “WILLOW GROVE” BỊ CƯỖNG BỨC SAU BUỔI NÓI CHUYỆN

Những tờ báo lá cải như *Post* chắc chắn sẽ đăng một bức ảnh của cô chụp từ mười năm về trước, khi cuốn sách đầu tiên của cô về Hội đan lát được xuất bản. Khi đó cô đang ở vào những năm cuối của tuổi hai mươi, với mái tóc màu vàng sẫm dài để thả xuống sau lưng cùng đôi chân bắt mắt cô thích khoe ra trong những chiếc váy ngắn. Thêm vào đó - vào các buổi tối - là thứ giày cao gót có dây quai qua mắt cá chân mà một số đàn ông (gần như chắc chắn trong số đó có gã khổng lồ) hay nhắc đến như những chiếc giày hầy-cưỡng-bức-tôi-đi. Bọn họ sẽ không buồn nhắc tới chuyện hiện nay cô đã già đi mười tuổi, nặng thêm hai mươi cân Anh, và đã mặc một bộ đồ kiểu công sở không mấy khôu gọi - nếu không nói gần như tồi tàn - khi cô bị tấn công; những chi tiết như thế không khớp với thể loại chuyện các tờ báo lá cải thích thuật lại. Phần bài báo tường thuật có lẽ sẽ khá đứng đắn (cho dù có tung ra vài chi tiết vặt vãnh giữa các dòng chữ), song bức ảnh thời trẻ của cô sẽ kể lại câu chuyện thực, một câu chuyện có lẽ còn xưa hơn cả việc phát minh ra bánh xe: *Cô ta đã yêu cầu chuyện đó... và cô ta đã có nó.*

Liệu đó có phải là hiện thực không, hay cảm giác tủi hổ ê chề cùng sự tự tôn bị giày vò tàn tệ của cô chỉ đang hình dung ra viễn cảnh xấu nhất? Hay là phần con người cô có thể đang muốn tiếp tục nấp trong các bụi rậm bất chấp việc cô có thể vượt qua thành công con đường tồi tệ này, thoát ra khỏi cái tiểu bang Massachusetts tệ hại này, và quay về với ngôi nhà nhỏ

bình yên của cô ở Stoke Village? Cô không biết nữa, và đoán rằng câu trả lời đúng nằm đâu đó ở giữa. Một điều cô biết chắc là cô sẽ xuất hiện trên mặt báo cả nước, một sự kiện bất cứ nhà văn nào cũng muốn khi xuất bản một cuốn sách, nhưng không nhà văn nào muốn khi cô ta đã bị cưỡng bức, bị cướp, hành hạ và bỏ mặc như đã chết. Cô có thể mừng tượng ra ai đó giơ tay lên trong quãng thời gian dành cho độc giả đặt câu hỏi và hỏi cô, “Cô có cổ vũ hẳn ta theo cách nào đó hay không?”

Thật lố bịch, và thậm chí ngay cả trong tình trạng hiện tại của mình Tess cũng biết như thế... song cô cũng biết rằng nếu việc này xảy ra, ai đó sẽ lại giơ tay lên để hỏi, “Cô sẽ viết về chuyện này chứ?”

Và cô sẽ nói gì? Cô *có thể* nói gì?

Không gì cả, Tess nghĩ. Mình sẽ chạy khỏi sân khấu với hai tay bịt tai.

Nhưng không.

Không không không.

Sự thật là trước hết cô không thể có mặt trên sân khấu được. Làm thế nào cô còn có thể thực hiện một buổi đọc sách, nói chuyện hay ký tặng nữa, trong khi biết hẳn có thể xuất hiện, mỉm cười với cô từ hàng ghế cuối? Mỉm cười từ dưới cái mũ lưới trai nâu kỳ quái với những chấm trắng bệch trên đó? Có thể với đôi hoa tai của cô trong túi áo hẳn. Trong khi hẳn đang mân mê chúng.

Ý nghĩ trình báo cảnh sát làm da mặt cô nóng bừng lên như phải bỏng, và cô có thể cảm thấy khuôn mặt mình nhăn nheo lại theo đúng nghĩa đen vì hổ thẹn, thậm chí ngay tại đây, khi cô chỉ có một mình trong đêm tối. Có thể cô không phải là Sue Grafton hay Janes Evanovich, nhưng cũng chẳng phải là cô, nếu nói một cách chặt chẽ theo ý nghĩa một cá nhân riêng tư. Thậm chí cô sẽ có mặt trên CNN trong một ngày hay hai. Cả thế giới sẽ biết một gã khổng lồ điên rồ luôn cười cợt đã đút cửa quý của hẳn vào bên trong tác giả Willow Grove. Thậm chí cả chuyện gã đàn ông đã giữ lại đồ lót của cô làm kỷ niệm có lẽ cũng bị phơi bày. CNN chắc sẽ không nhắc tới chi tiết này, nhưng *The National Enquirer* hay *Inside View* hiển nhiên sẽ chẳng hề e ngại.

Các nguồn tin từ bên trong cuộc điều tra cho hay họ tìm thấy một chiếc quần lót của nữ nhà văn trong ngăn kéo bàn của kẻ bị buộc tội cưỡng dâm: quần lót hiệu Victoria's Secret màu xanh da trời, có viền đăng ten.

“Mình không thể trình báo,” cô nói. “Mình sẽ không trình báo.”

Nhưng đã từng có những người khác trước cô, và có thể sẽ có những người khác sau cô...

Cô xua đuổi ý nghĩ đó đi. Cô đã quá mệt mỏi để có thể cân nhắc tới việc cái gì có thể hoặc không phải là trách nhiệm đạo đức của cô. Cô sẽ cân nhắc tới chuyện này sau, nếu như Chúa có ý dành cho cô một quãng thời gian sau này nữa... và dường như sẽ là vậy. Nhưng không phải trên con đường vắng tanh vắng ngắt này, nơi bất cứ đằng sau ánh đèn pha nào tới gần cũng có thể là kẻ đã cưỡng bức cô.

Của cô. Giờ hắn là của cô

Sau khi đi qua tấm biển Colewich chừng một dặm, Tess bắt đầu nghe thấy tiếng thình thịch trầm trầm đều đặn dường như vang lên từ con đường lan qua hai bên chân cô. Ý nghĩ đầu tiên của cô là tới đám Morlock^[22] bị đột biến của H.G.Wells đang bảo dưỡng những cỗ máy vùi sâu trong lòng đất của bọn họ, nhưng chỉ sau năm phút, nguồn gốc của âm thanh đó đã trở nên rõ ràng. Nó vọng tới từ trên không, chứ không phải từ lòng đất, và là một âm thanh cô biết rõ: những nốt nhạc trầm của một cây ghi ta bass. Phần còn lại của ban nhạc dần kết lại xung quanh nó trong lúc cô tiếp tục bước đi. Cô bắt đầu thấy ánh sáng phía chân trời, không phải đèn pha mà là một cầu vồng ánh sáng đèn neon màu vàng và đỏ. Ban nhạc đang chơi bài *Ngựa hoang Sally*, và cô có thể nghe thấy những tiếng cười. Những tiếng cười say mê và tươi vui, chen lẫn vào là những tiếng ồ hạnh phúc của đám đông đang tiệc tùng. Những âm thanh khiến cô muốn bật khóc thêm lần nữa.

Ngôi nhà nằm bên đường, một tiệm nhảy lớn cũ kỹ với một bãi đỗ xe rộng bên thỉu có vẻ đã chật ních chỗ, có tên là The Stagger Inn. Cô đứng ngoài rìa vàng sáng hắt ra từ bãi đỗ xe, thoáng cau mày. Tại sao lại có nhiều xe hơi đến vậy? Thế rồi cô nhớ ra hôm nay là tối thứ Sáu. Có vẻ The Stagger Inn là nơi cần tìm đến vào những buổi tối thứ Sáu nếu bạn là người ở Colewich hay bất kỳ thị trấn nào quanh vùng. Chắc chắn họ có một máy điện thoại, song ở đây có quá nhiều người. Họ sẽ thấy khuôn mặt bầm tím và cái mũi sưng vù của cô. Họ sẽ muốn biết chuyện gì đã xảy ra với cô, và với tình trạng của cô lúc này, sẽ khó lòng bịa ra được một câu chuyện nào hợp lý. Ít nhất là chưa. Ngay cả một điện thoại trả tiền ở bên ngoài cũng không ăn thua, vì cô có thể nhìn thấy có người ngoài đó. Rất nhiều người. Tất nhiên rồi. Thời buổi bây giờ bạn cần phải đi ra ngoài nếu muốn hút một điếu thuốc lá. Hơn nữa...

Hắn có thể đang ở đó. Liệu có phải hắn đã nhảy cẫng lên xung quanh cô vào một thời điểm nào đó, hát một bài của Rolling Stones với giọng hát quái gở chẳng thành giai điệu nào của hắn không? Tess đoán có thể cô đã nằm mơ ra phần này - hay cũng có khi đó là một ảo giác - song cô không nghĩ thế. Có thể nào sau khi cất giấu chiếc xe của cô, hắn đã tới thẳng đây, The Stagger Inn, chải chuốt sạch sẽ và sẵn sàng để tiệc tùng nốt phần còn lại của buổi tối?

Ban nhạc bắt đầu chơi lại một cách khá hoàn hảo một ca khúc cũ của Cramps: *Liệu cái của em có chơi được chó. Không*, Tess thầm nghĩ, *nhưng hôm nay chắc chắn một con chó đã chơi cái của tôi*. Tess Cử hắn sẽ không chấp nhận một câu pha trò như thế, nhưng Tess Mới nghĩ nó thật tức cười. Cô bật cười khàn khàn và tiếp tục bước đi, sang phía bên kia đường, nơi ánh sáng từ bãi đỗ xe không rọi tới.

Khi cô đi ngang qua đầu bên kia của ngôi nhà, cô nhìn thấy một chiếc xe tải cũ màu trắng quay đuôi vào sân dỡ hàng. Ở phía này của The Stagger Inn không có bảng đèn neon nào, nhưng ánh trăng cũng đủ sáng để cho cô thấy hình bộ xương đang gõ bộ trống làm từ những chiếc bánh của nó. Không còn phải băn khoăn tại sao chiếc xe không chịu dừng lại để dọn dẹp

những mảnh gỗ cắm đinh lỏm chỏm nằm ngổn ngang trên đường. Đám thợ nướng bánh Zombie đã chậm giờ giao hàng, một việc không mấy hay ho, vì vào các tối thứ Sáu, The Stagger Inn tung bừng với những bản nhạc jazz, quay cuồng với các ca khúc được trình diễn, và cuộn cuộn cảm xúc tuôn tràn.

“Cái của cô có chơi được chó không?” Tess hỏi, và kéo mảnh thảm bắn thủ sát lại quanh cổ thêm chút nữa. Tất nhiên khó có thể sánh với khăn choàng lông chồn, nhưng vào một buổi tối tháng Mười se lạnh, nó vẫn còn tốt chán so với không có gì.

Khi Tess tới giao lộ giữa Stagg Road và tuyến đường 47, cô nhìn thấy một thứ thật tuyệt vời: Một trạm Gas & Dash^[23] với hai trạm điện thoại trả tiền gắn trên tường giữa các phòng vệ sinh.

Đầu tiên, cô bước vào phòng vệ sinh nữ, và phải đưa một bàn tay lên bịt miệng để che đi tiếng kêu thét bật ra khi nước tiểu của cô bắt đầu chảy ra; dường như ai đó đã châm một lúc cả một bao diêm dưới đó. Khi cô đứng dậy khỏi bồn cầu, những giọt nước mắt mới lại nối nhau lăn xuống hai bên má. Nước trong bồn cầu có màu hồng đục đục. Cô lau mình - rất nhẹ nhàng - bằng một mảnh giấy vệ sinh, rồi xả nước. Cô hẳn muốn lấy một mảnh nữa gấp lại đặt lên đũng quần lót, nhưng tất nhiên vào lúc này cô không thể làm được điều đó. Gã khổng lồ đã giữ lại quần lót của cô như một kỷ vật.

“Ồ khốn nạn,” cô lầm bầm.

Cô chợt dừng lại khi bàn tay đã đặt lên tay nắm cửa, ngoái lại nhìn vào người phụ nữ có khuôn mặt tím bầm, đôi mắt mở to trong chiếc gương lấm tấm hạt nước treo phía trên bồn rửa. Sau đó cô đi ra ngoài.

Cô khám phá ra việc sử dụng một máy điện thoại trả tiền vào thời hiện đại này đã trở nên rắc rối tới mức kỳ lạ, ngay cả khi bạn đã nhớ nằm lòng số thẻ gọi điện của mình. Chiếc điện thoại đầu tiên cô thử chỉ hoạt động có một chiều: cô có thể nghe thấy người trực tổng đài hướng dẫn trợ giúp, nhưng người này lại không nghe thấy cô, và vậy là gác máy. Chiếc điện thoại còn lại nằm xiên lệch trên tường bê tông - trông không mấy triển vọng - thế nhưng nó lại hoạt động. Có tiếng nhiễu xì xì thật khó chịu không ngừng vang lên, song chỉ ít cô và nhân viên tổng đài có thể liên lạc với nhau. Chỉ có điều Tess chẳng hề có bút bi hay bút chì. Có vài thứ dùng để viết trong xắc tay của cô, nhưng tất nhiên xắc tay của cô đã biến mất.

“Cô có thể đơn giản kết nối cho tôi không?” cô yêu cầu nhân viên tổng đài.

“Không, thưa bà, bà cần phải tự mình quay số để có thể sử dụng thẻ tín dụng.” Cô nhân viên tổng đài nói với giọng của người đang cố giải thích chuyện hiển nhiên cho một đứa trẻ ngốc nghếch. Sau đó, cô nhận ra bức tường bê tông bắn đến mức nào. Cô yêu cầu nhân viên tổng đài đọc số cho mình, và khi được cung cấp, cô dùng ngón tay viết chúng lên lớp bụi.

Trước khi cô kịp bắt đầu bấm số, một chiếc xe tải dừng lại trong bãi đỗ xe. Tim cô nhảy dựng lên tận cổ họng một cách dễ dàng như người nhào lộn khiến cô xây xẩm mặt mày, và khi hai cậu thanh niên đang cười râm ran mặc áo khoác đồng phục trung học chui ra khỏi xe và chui vào cửa hàng, cô lấy làm mừng vì trái tim của mình đã chui tận lên đó. Nó đã chặn đường của tiếng la thất thanh chắc chắn sẽ vang lên nếu nó không có mặt ở đó.

Cô cảm thấy thế giới quanh mình đang muốn trôi đi mất, và tựa đầu vào tường trong chốc lát, há hốc miệng ra thở hổn hển. Cô nhắm nghiền mắt lại. Cô nhìn thấy gã khổng lồ đang đứng lừng lững trước mặt cô, hai bàn tay đút trong túi quần yếm, và lại mở mắt ra. Cô hồi hải bấm số điện thoại đã viết lên lớp bụi trên tường.

Cô hồi hộp lo sợ cuộc gọi của mình sẽ rơi vào hộp thư thoại, hay một nhân viên điều hành đang ngái ngủ nói với cô rằng họ không còn xe, tất nhiên là họ không có rồi, tối nay là tối thứ Sáu, liệu cô sinh ra đã ngốc rồi, thưa quý cô, hay lớn lên thành ra như thế? Nhưng chỉ sau lần đổ chuông thứ hai, cuộc gọi đã được trả lời bởi một phụ nữ có giọng nói đậm chất công việc xưng tên là Andrea. Cô ta lắng nghe yêu cầu của Tess, và nói họ sẽ cử xe tới ngay, và người lái xe của cô sẽ là Manuel. Phải, cô ta biết chính xác Tess đang gọi từ đâu, vì họ thường xuyên điều xe tới chỗ The Stagger Inn.

“Okay, nhưng tôi không ở đó,” Tess nói. “Tôi đang ở chỗ giao lộ cách đó chừng nửa dặm từ...”

“Vâng, thưa bà, tôi hiểu rồi,” Andrea nói. “Trạm Gas & Dash. Đôi lúc chúng tôi cũng điều xe tới đó. Người ta thường đi bộ tới đó và gọi xe nếu họ đã uống hơi quá nhiều. Sẽ mất chừng bốn mươi lăm phút, có thể là một giờ.”

“Được rồi,” Tess nói. Nước mắt lại chảy xuống. Lần này là những giọt nước mắt biết ơn, mặc dù cô tự ra lệnh cho mình không được chùng xuống, vì trong những câu chuyện như thế này, hy vọng của nữ nhân vật chính rất thường xuyên sai lầm. “Rất tốt. Tôi sẽ đợi trong góc gần chỗ mấy chiếc điện thoại trả tiền. Và tôi sẽ để ý.”

Giờ cô ta sẽ hỏi mình liệu mình có uống hơi quá nhiều không. Bởi vì rất có thể nghe giọng của mình giống như thế.

Nhưng Andrea chỉ muốn biết cô sẽ thanh toán bằng tiền mặt hay thẻ tín dụng.

“American Express. Chắc chắn tôi đã có trong máy tính của cô.”

“Vâng, thưa bà, đúng vậy. Cảm ơn bà đã gọi cho Royal Limousine, nơi mọi khách hàng đều được phục vụ như bậc vương giả.” Andrea đã gác máy trước khi Tess kịp nói cô cũng rất cảm ơn cô ta.

Cô bắt đầu trả ống nghe về chỗ cũ, thế rồi một người đàn ông - hắc, chính là hắc - chạy vòng qua góc cửa hàng, thẳng tới chỗ cô. Lần này chẳng còn cơ hội để hét lên nữa; cả người cô tê liệt vì kinh hoàng.

Đó là một trong hai cậu trai vị thành niên. Cậu ta đi ngang qua mà không buồn đưa mắt nhìn cô, rồi rẽ trái đi vào phòng vệ sinh nam. Cánh cửa đóng sầm lại. Một lát sau, cô nghe thấy những âm thanh hào hứng của một chàng trai trẻ đang trút bỏ gánh nặng cho một cái bàn quang khỏe mạnh đáng nể.

Tess đi xuống dọc theo bên cạnh tòa nhà rồi vòng ra phía sau. Đến đó, cô đứng bên cạnh

một thùng rác bốc mùi nồng nặc (*không, cô thầm nghĩ, không phải mình đang đứng, mình đang ẩn nấp*), chờ tới khi cậu thanh niên xong việc và bỏ đi. Khi cậu ta đã rời khỏi nhà vệ sinh, cô quay trở lại chỗ những chiếc điện thoại trả tiền để quan sát con đường. Bất chấp những chỗ đang đau nhức nhối trên người, bụng cô vẫn sôi lên vì đói. Cô đã bỏ qua bữa tối, khốn đốn vì bị cưỡng bức và suýt mất mạng, nói gì đến việc ăn uống. Hẳn cô sẽ rất vui được thưởng thức bất cứ món đồ ăn vặt nào họ vẫn bán ở những nơi như chỗ này - thậm chí cả những chiếc bánh quy giòn phết bơ lạc bé xíu kinh khủng, có màu vàng ệch thật quái gở, có lẽ cũng trở thành cao lương mỹ vị - song cô chẳng có xu nào trong người. Thậm chí nếu có đi chẳng nữa, cô cũng sẽ không dám vào trong cửa hàng. Cô biết thứ ánh sáng luôn ngự trị trong các cửa hàng phục vụ như Gas & Dash, những ngọn đèn huỳnh quang chói chang vô hồn đó khiến thậm chí cả những người khỏe mạnh trông cũng như đang bị ung thư tụy. Người thu ngân đằng sau quầy sẽ nhìn chằm chằm vào đôi má và vàng trán tím bầm của cô, vào cái mũi bị vỡ và đôi môi sưng húp, và anh ta, hay cô ta, có thể sẽ không nói gì, song Tess chắc chắn sẽ thấy mắt họ trợn tròn. Và thậm chí cả một cái bấu môi nhanh chóng bị kìm lại. Bởi vì, khi tận mắt đối diện, người ta có thể nghĩ một người phụ nữ bị đánh đập hành hạ trông thật buồn cười. Nhất là vào một buổi tối thứ Sáu. *Ai đã làm cô ra nông nổi này, hỡi quý cô, và cô đã làm gì để đáng bị như thế? Không lẽ cô tình cờ gặp phải một gã đã dành thời gian ngoài giờ để tập trung cả vào cô?*

“Quên đi,” cô thì thầm. “Mình sẽ có gì đó để ăn khi quay về nhà. Có thể là sa lát cá ngừ.”

Nghe có vẻ ngon đấy, nhưng một phần trong con người cô đã bị thuyết phục rằng chuỗi ngày ăn sa lát cá ngừ - hay thứ bánh quy giòn phết bơ lạc vàng ệch của cửa hàng phục vụ - đã kết thúc. Ý nghĩ một chiếc xe thuê dừng lại rồi đưa cô ra khỏi cơn ác mộng này không ngừng ám ảnh như một cơn đau nửa đầu khiến người ta muốn hóa điên.

Từ đâu đó phía tay trái, Tess có thể nghe thấy tiếng những chiếc xe chạy qua trên tuyến đường I-84 - con đường đáng ra cô đã lựa chọn nếu cô không thích thú đến thế với con đường ngắn hơn được đề nghị để quay về nhà. Ngoài đó, trên tuyến xa lộ, những con người chưa bao giờ bị cưỡng bức hay bị nhét vào ống cống đang hối hả đi tới những nơi khác nhau. Tess thầm nghĩ âm thanh vọng lại từ chuyến đi bình yên của họ là thứ âm thanh khiến cô cảm thấy cô độc nhất mà mình từng nghe thấy.

Chiếc xe thuê cuối cùng cũng tới. Một chiếc Lincoln Town Car. Người lái xe ra khỏi xe, đưa mắt nhìn quanh. Tess chăm chú quan sát anh ta từ góc cửa hàng. Người lái xe mặc một bộ vét sẫm màu. Anh ta là một người nhỏ con, đeo kính, một người trông không hề giống một gã cường dâm... nhưng tất nhiên, không phải tất cả những người vóc dáng khổng lồ đều là những tên cường dâm, và không phải tên cường dâm nào cũng có vóc dáng khổng lồ. Dù vậy, cô buộc phải tin tưởng anh ta. Nếu cô muốn quay về nhà và cho Fritzzy ăn, không còn lựa chọn nào khác nữa. Vậy là cô vút mảnh thảm bẩn thỉu vẫn quàng trên vai thay khăn xuống cạnh chiếc điện thoại trả tiền còn hoạt động, và thông thả bước thật bình tĩnh về phía chiếc xe. Ánh sáng tỏa ra qua những ô cửa kính của cửa hàng dường như sáng đến lóa mắt sau hồi lâu đứng trong bóng tối phía bên tòa nhà, và cô biết khuôn mặt mình trông thế nào.

Anh ta sẽ hỏi chuyện gì đã xảy ra với mình, sau đó anh ta sẽ hỏi liệu mình có muốn tới bệnh viện không.

Nhưng Manuel (người rất có thể từng nhìn qua những khuôn mặt còn thảm hại hơn, chuyện này không phải là không có khả năng), chỉ mở cửa cho cô và nói, “Chào mừng tới Royal Limousine, thưa bà.” Anh ta có giọng nói mang âm sắc Tây Ban Nha nhẹ nhàng, đi kèm với nước da màu ô liu và đôi mắt sẫm màu.

“Nơi tôi được phục vụ như người trong hoàng thất,” Tess nói. Cô có mỉm cười khiến đôi môi sưng vù của cô đau điếng.

“Vâng, thưa bà.” Không gì khác. Chúa ban phước lành cho Manuel, người có lẽ từng nhìn qua những khuôn mặt còn thảm hại hơn - có thể ở quê hương anh ta, mà cũng có thể ở ngay đằng sau chính chiếc xe này. Ai mà biết được những người lái xe thuê nắm giữ bao nhiêu bí mật? Đó là một câu hỏi mà câu trả lời có thể ẩn chứa đủ nội dung cho một cuốn sách hay. Không phải loại sách cô vẫn viết, tất nhiên rồi... có điều ai biết được sau chuyện vừa xảy ra cô sẽ viết loại sách nào? Hay liệu rồi cô có viết thêm cuốn sách nào nữa hay không? Cuộc phiêu lưu tối nay có thể khiến cô đánh mất đi hứng thú cô đọc ấy một thời gian. Mà cũng có thể là mãi mãi. Không thể nói trước được.

Cô chui vào phía sau chiếc xe, di chuyển như một bà lão bị chứng loãng xương nặng. Khi cô đã ngồi xuống và anh ta đã đóng cửa, cô luồn các ngón tay quanh cán mở cửa và quan sát chăm chú, muốn đoán chắc người ngồi vào sau tay lái là Manuel chứ không phải gã khổng lồ mặc quần yếm. Trong *Stagg Road Kinh Hoàng 2* hẳn sẽ là gã khổng lồ; thêm một màn cao trào nữa

trước phần kết. *Hãy có một chút mỉa mai, như thế sẽ tốt cho máu của bạn.*

Nhưng người chui vào xe là Manuel. Tất nhiên rồi. Cô nhẹ nhõm thả lỏng người.

“Địa chỉ tôi được cung cấp là 19 Primrose Lane, ở Stoke Village. Có đúng vậy không?”

Trong thoáng chốc, cô không tài nào nhớ ra nổi; cô đã bấm số thẻ gọi điện vào chiếc máy điện thoại trả tiền mà không chút ngần ngại, nhưng lại không hề có chút khái niệm nào về địa chỉ của chính nhà mình.

Thư giãn đi, cô tự nhủ. Kết thúc rồi. Đây không phải là một bộ phim kinh dị, đây là cuộc sống của cô. Cô đã có một trải nghiệm khủng khiếp, nhưng nó đã kết thúc rồi. Vậy nên hãy thư giãn đi.

“Đúng rồi, Manuel, chính xác là thế.”

“Bà có muốn dừng lại ở đâu không, hay chúng ta sẽ đi thẳng về nhà bà?” Đây là những lời gần nhất anh ta đề cập tới những gì mà ánh sáng tỏa ra từ Gas & Dash hẳn đã cho anh ta thấy khi cô bước tới chiếc xe.

Thật may mắn là cô vẫn uống thuốc tránh thai - may mắn và có lẽ cả sự lạc quan nữa, vì cô thậm chí chẳng có đến một mối quan hệ một đêm trong suốt ba năm vừa qua, nếu như không kể đến tối nay - nhưng ngày hôm nay may mắn đã trở nên có phần khan hiếm, và cô thậm biết ơn cú đòn đột nhiên khan hiếm này của nó. Cô biết chắc Manuel có thể tìm thấy một nhà thuốc mở cửa suốt đêm trên đường, các lái xe như anh ta dường như luôn biết tất cả những thứ như thế, song cô không nghĩ cô có thể bước vào trong nhà thuốc hỏi mua thuốc tránh thai khẩn cấp. Khuôn mặt cô sẽ làm cho mục đích cô cần tới thứ đó trở nên quá hiển nhiên. Và tất nhiên, còn cả vấn đề tiền nữa.

“Không dừng lại ở đâu nữa, làm ơn đưa thẳng tôi về nhà.”

Không bao lâu sau họ đã ra tới đường I-84, nhộn nhịp với mật độ giao thông của một tối thứ Sáu. Stagg Road và cửa hàng bỏ hoang đã ở lại phía sau cô. Nằm phía trước là ngôi nhà của cô, với một hệ thống an ninh và một ổ khóa cho mỗi cánh cửa. Điều đó thật dễ chịu làm sao.

Tất cả diễn ra đúng như cô đã hình dung: về tới nơi, khoản thù lao thêm qua thẻ tín dụng, những bước đi bộ dọc lối đi có trồng hoa hai bên (cô yêu cầu Manuel nán lại, dùng đèn pha chiếu sáng cho cô tới khi cô đã vào bên trong nhà), tiếng Fritzy meo meo trong lúc cô sờ tìm trong hòm thư và khều lấy chìa khóa dự phòng ra khỏi móc. Sau đó, cô đã ở trong nhà, còn Fritzy đang bồn chồn lượn lờ quanh chân cô, muốn được bế lên vuốt ve, muốn được cho ăn. Tess thực hiện tất cả những việc đó, nhưng trước hết cô khóa trái cửa ra vào, sau đó bật hệ thống chống trộm lên lần đầu tiên sau nhiều tháng. Khi cô nhìn thấy đèn báo KÍCH HOẠT trên khung cửa sổ nhỏ màu lục phía trên ổ khóa, cuối cùng cô bắt đầu cảm thấy ít nhiều trở lại là chính mình. Cô nhìn lên chiếc đồng hồ trong bếp và ngạc nhiên thấy rằng mới chỉ mười một giờ mười lăm.

Trong lúc Fritzy hào hứng chén món Fancy Feast của nó, cô đi kiểm tra các cửa ra vào phía sau và bên hông nhà, đảm bảo chắc chắn chúng đều được khóa chặt. Sau đó đến lượt cửa sổ. Về mặt lý thuyết, hộp điều khiển hệ thống báo động sẽ cho bạn biết nếu có cánh cửa nào đó bị mở, nhưng cô không thấy tin tưởng vào nó. Khi đã chắc chắn toàn bộ cửa giả được đóng chặt, cô đi ra ngoài tú tường ngoài tiền sảnh, lấy xuống một chiếc hộp đã nằm ở tầng giá trên cùng lâu đến mức trên nắp hộp phủ một lớp bụi.

Năm năm trước, hàng loạt vụ trộm và đột nhập tư gia đã rộ lên ở bắc Connecticut và nam Massachusetts. Những gã thủ phạm phần lớn là đám nghiện ma túy ưa thích phong cách những năm tám mươi, một trò mà nhiều kẻ hâm mộ ở New England gọi là Oxy Contin^[24]. Cư dân được cảnh báo cần đặc biệt cảnh giác và “thực hiện những biện pháp đề phòng hợp lý.” Tess không phải là người đặc biệt ủng hộ hay phản đối việc sở hữu súng, đồng thời cô cũng không thực sự quá lo lắng về nguy cơ bị những kẻ lạ mặt đột nhập vào nhà ban đêm (khi đó thì không), nhưng một khẩu súng có vẻ phù hợp với khuôn khổ của các biện pháp đề phòng hợp lý, và kiểu gì cô cũng đã định huấn luyện cho mình cách dùng súng để đưa vào cuốn sách tiếp theo về Willow Grove. Nỗi sợ bị đột nhập vào nhà dường như là một cơ hội hoàn hảo.

Cô tới cửa hàng bán súng Hartford được đánh giá cao nhất trên Internet, và người bán hàng đã khuyên cô nên mua một khẩu kiểu Smith & Wesson³⁸^[25] mà anh ta gọi là Máy Vắt Chanh. Cô đã mua khẩu súng chủ yếu vì thích cái tên đó. Anh ta cũng đã cho cô biết một cơ sở dạy bắn súng tốt ở ngoại ô Stoke Village. Tess đã chăm chỉ mang súng tới đó sau khi quãng thời gian chờ đợi bốn mươi tám giờ kết thúc và cô thực sự trở thành người sở hữu súng. Cô đã bắn hơn bốn trăm phát đạn trong khóa học kéo dài một tuần, lúc đầu cô rất thích thú với cảm giác mạnh khi siết cò súng, nhưng rồi nhanh chóng trở nên thấy chán. Kể từ lúc đó, khẩu súng vẫn luôn ở trong tủ, được đựng trong hộp cùng với năm mươi viên đạn và giấy phép sở hữu súng của cô.

Cô lấy súng ra, nạp đạn, và cảm thấy dễ chịu hơn - *an toàn hơn* - theo từng viên đạn được nhét vào băng. Cô đặt khẩu súng lên bàn bếp, sau đó kiểm tra hộp thư thoại. Chỉ có một lời

nhấn. Cửa Patsy McClain bên hàng xóm. “Tôi không thấy ánh đèn nào tối nay, vì thế tôi đoán cô quyết định ở lại Chicopee qua đêm. Hay có lẽ cô tới Boston? Dù thế nào đi nữa, tôi đã dùng chìa khóa ở sau hòm thư mở cửa cho Fritzzy ăn. À, tôi cũng đã mang hết thư của cô vào để trên bàn ngoài phòng khách. Toàn là quảng cáo thôi, rất xin lỗi. Mai hãy gọi cho tôi trước khi tôi đi làm, nếu cô quay về. Để tôi biết cô đã về an toàn.”

“Này, Fritz,” Tess nói, cúi xuống vỗ về con mèo. “Tao đoán là tối nay mày được khẩu phần đúp rồi. Mày khôn lắm...”

Những cái cánh màu xám chập chờn trước mắt cô, và nếu không phải cô đang giữ chặt lấy bàn bếp, có lẽ cô đã ngã vật ra trên lớp vải sơn lót sàn nhà. Cô buột miệng kêu lên kinh ngạc, một âm thanh nghe thật mơ hồ xa xăm. Fritzzy dỏng hai tai ra sau, neho mắt nhìn cô đánh giá tình hình, rồi dường như nó đi đến kết luận cô sẽ không ngã xuống (ít nhất là không xuống người nó), và quay trở lại với bữa tối thứ hai của mình.

Tess chậm chạp đứng thẳng người dậy, bám chặt lấy bàn bếp cho an toàn, rồi mở tủ lạnh ra. Không có sa lát cá ngừ, nhưng có pho mát đã tách kem với mứt dâu tây. Cô ăn lấy ăn để, dùng thìa cạo vét hộp đựng bằng nhựa để vét hết đến chút dính hộp cuối cùng. Món ăn thật mát mẻ, trơn tru trong cổ họng đau rát của cô. Trong mọi trường hợp, cô không chắc liệu mình có thể ăn thịt được vào lúc này không. Thậm chí có là cá ngừ đóng hộp đi nữa.

Cô lấy chai nước táo ép ra, tu thẳng từ chai, ợ lên một tiếng, rồi nặng nề lê bước vào buồng tắm dưới nhà. Cô mang theo cả khẩu súng, để các ngón tay ngoài vòng bảo vệ cò súng, như cô đã được dạy.

Có một chiếc gương lồi hình bầu dục gắn vào giá phía trên bồn rửa, một món quà Giáng sinh từ anh trai cô ở New Mexico. Trên gương có dòng chữ mạ vàng TÔI XINH ĐẸP. Tess Cũ đã dùng nó để tẩy lông mày và chỉnh sửa trang điểm cho mình. Con người mới của cô dùng nó để kiểm tra đôi mắt. Chúng vẫn lên những tia máu, tất nhiên rồi, nhưng hai đồng tử vẫn cùng có một kích cỡ. Cô tắt đèn phòng tắm đi, đếm đến hai mươi, rồi lại bật đèn, và quan sát đáp ứng co đồng tử. Có vẻ ổn cả. Vậy là nhiều khả năng không có chấn thương sọ não. Có thể là một sang chấn, một sang chấn nhẹ, nhưng...

Cứ như thể mình biết rồi vậy. Mình có bằng cử nhân nghệ thuật tại Đại học Connecticut và một trình độ viết cao cấp về các bà già thám tử dành ít nhất một phần tư mỗi cuốn sách để trao đổi với nhau những công thức nấu ăn mình nhặt nhạnh được từ Internet, rồi sau đó thay đổi đi chỉ vừa đủ để không bị kiện về tội ăn cắp ý tưởng. Mình có thể sẽ bị hôn mê hay chết vì xuất huyết

não trong đêm. Patsy sẽ tìm thấy mình vào lần tiếp theo cô ấy sang cho con mèo ăn. Cô cần tìm một bác sĩ, Tessa Jean. Và cô biết thế.

Những gì cô biết là nếu cô tới gặp bác sĩ của mình, biến cố không may vừa qua thực sự rất có thể sẽ trở thành thông tin công cộng. Các bác sĩ cam đoan giữ bí mật cho bệnh nhân, đó là một phần trong lời thề của họ, và một người phụ nữ kiếm sống bằng nghề luật sư, làm lao công hay là thành viên của Realtor^[26] nhiều khả năng có thể có được điều đó. Và Tess rất có thể cũng vậy, chuyện này hoàn toàn có thể. Thậm chí là nhiều khả năng. Mặt khác, hãy thử nhìn xem những gì đã xảy đến với Farrah Fawcett^[27]: trở thành nạn nhân của những tờ báo lá cải khi một nhân viên bệnh viện để lộ thông tin. Chính Tess cũng từng nghe những tin đồn về các biến cố tâm lý của một nam tiểu thuyết gia từng là tác giả thuộc dạng đầu bảng suốt nhiều năm liền với những cuốn sách kể về các hành động táo bạo đầy khí phách. Chính người đại diện xuất bản của cô đã thuật lại cho cô những tin đồn đặc sắc nhất trong số đó cho Tess nghe vào một bữa trưa cách đây chưa đến hai tháng... và Tess đã lắng nghe.

Mình còn làm nhiều hơn lắng nghe, cô nghĩ trong lúc nhìn khuôn mặt méo mó của mình được phóng đại lên trong gương. Mình đã lan truyền tin đồn ấy đi ngay khi có dịp.

Thậm chí nếu bác sĩ và các phụ tá của ông ta giữ mồm giữ miệng về chuyện một quý bà văn sĩ chuyên viết những câu chuyện bí hiểm bị hành hung, cưỡng bức và trấn lột trên đường quay về nhà sau một buổi gặp gỡ công chúng, vậy những bệnh nhân khác, những người có thể nhìn thấy cô ngoài phòng chờ sẽ như thế nào? Với vài người trong số họ, cô sẽ không đơn thuần chỉ là một người phụ nữ với khuôn mặt bầm dập đến nỗi hầu như tự nói lên cô ta vừa bị hành hung; cô sẽ là tiểu thuyết gia sống tại Stoke Village, các vị biết ai rồi đấy, người ta đã làm một bộ phim truyền hình về các bà lão thám tử của cô ta cách đây một hai năm gì đó, bộ phim được phát trên kênh Lifetime Channel, và Chúa ơi, giá mà các vị *tận mắt* trông thấy cô ta.

Kỳ thực, sống mũi của cô không bị gãy. Khó lòng tin nổi có thứ gì làm người ta đau khủng khiếp đến thế mà lại không bị gãy, song đúng là thế thật. Sưng vù (tất nhiên rồi, cái mũi tội nghiệp), và rất đau, nhưng cô vẫn có thể hít thở qua nó, và trên gác cô còn một ít Vicodin^[28] có thể làm dịu phần nào cơn đau tối nay. Nhưng cô có đôi chỗ tụ máu đen bầm, một bên má thâm tím và sưng vù, và một vành những vết thâm tím quanh cổ. Đó là phần tệ nhất, một thứ vòng cổ mà người ta chỉ có thể sở hữu theo một cách duy nhất. Còn có vô số vết sưng, bầm tím, xây xước sau lưng, trên hai chân và hai bên mông. Nhưng quần áo và tất có thể che kín những chỗ thảm hại nhất.

Hay lắm. Mình là thi sĩ mà chẳng hề biết cơ đấy.

“Cái cổ... mình có thể mặc áo cổ lọ...”

Chắc chắn rồi. Tháng Mười là thời tiết dành cho những cái áo cổ lọ. Còn về Patsy, cô có thể nói mình đã ngã xuống cầu thang đập mặt xuống trong đêm. Nói rằng...

“Rằng mình nghĩ nghe thấy tiếng động và Fritzzy luồn vào giữa hai bàn chân mình trong lúc mình xuống cầu thang để kiểm tra.”

Fritzzy nghe thấy tên nó và meo lên từ ngoài cửa phòng tắm.

“Nói rằng mình đã đập khuôn mặt ngó ngẩn của mình vào trụ tay vịn ở chân cầu thang. Mình thậm chí còn có thể...”

Còn có thể tạo ra một dấu vết ở chỗ đó, tất nhiên là cô có thể. Có lẽ với chiếc búa dùng để dần thịt cho mềm cô vẫn cắt trong ngăn kéo bếp. Không cần làm gì thái quá, chỉ cần đập một hai nhát cho xước sơn. Một câu chuyện như thế chẳng thể qua mặt được bác sĩ (hay một bà già thám tử nhạy bén sắc sảo, giống như Doreen Marquis, thủ lĩnh của Hội đan lát), nhưng hoàn toàn có thể lừa được Patsy McC để mẫn, sở hữu một ông chồng chắc chắn chưa bao giờ vùng tay lên với vợ dù chỉ một lần trong suốt hai mươi năm họ sống bên nhau.

“Không phải là tôi có bất cứ điều gì đáng phải xấu hổ về nó,” cô thì thầm với người phụ nữ trong gương. Người Phụ Nữ Mới với cái mũi biến dạng và đôi môi sưng húp. “Không phải thế.” Đúng, nhưng bị phô bày ra trước công chúng hẳn sẽ khiến cô thấy hổ thẹn. Cô sẽ trở nên trần trụi. Một nạn nhân trần trụi.

Nhưng còn những người phụ nữ khác thì sao, Tessa Jean? Những người phụ nữ trong ống cống ấy?

Cô sẽ phải nghĩ về họ, nhưng không phải tối nay. Tối nay cô đang mệt mỏi, đau đớn, và bị giày vò tới tận tột cùng của tâm hồn.

Sâu thẳm bên trong con người mình (trong tâm hồn bị giày vò của cô), cô cảm thấy một cơn căm hận đang dần cháy bùng lên với gã đàn ông phải chịu trách nhiệm về việc này. Kẻ đã đẩy cô vào tình cảnh hiện tại. Cô nhìn xuống khẩu súng đặt cạnh bồn rửa, và biết nếu hắn có mặt ở đây, cô sẽ dùng nó bắn thẳng vào hắn mà không do dự một giây. Ý thức được điều đó khiến cô thấy bối rối về chính mình. Đồng thời cũng làm cô cảm thấy mạnh mẽ hơn chút ít.

Cô dùng cây búa dần thịt đập sứt trụ tay vịn ở chân cầu thang, đến lúc đó, cô đã mệt tới mức cảm thấy như mình đang ở giữa một giấc mơ trong đầu một người phụ nữ khác. Cô kiểm tra vết sứt, đi tới kết luận nó có vẻ hơi cố ý lộ liễu quá, và đập nhẹ thêm vài cú nữa quanh rìa nhát búa đầu tiên. Khi nghĩ rằng trông nó đã giống với thứ có vẻ do cô tạo ra bằng một bên khuôn mặt của mình - nơi vết bầm tệ nhất đang ngự trị - cô chậm chạp bước lên cầu thang, rồi bước vào lối đi, một tay cầm súng.

Trong khoảnh khắc, cô ngần ngừ đứng bên ngoài cửa phòng ngủ của mình, lúc này đang hé mở. Nhớ *hắn* đang ở trong thì sao? Nếu *hắn* có cái xắc tay của cô, *hắn* sẽ biết địa chỉ nhà cô. Hệ thống báo động chống trộm mới chỉ được bật lên khi cô quay về nhà (thật quá cầu thả). *Hắn* có thể đã đỗ chiếc F-150 cũ kỹ của *hắn* khuất sau góc đường. Có thể *hắn* đã cạy khóa cửa bếp. Nhiều khả năng chẳng cần tới nhiều hơn một chiếc xà beng.

*Nếu *hắn* đang ở đây, tôi sẽ ngửi thấy mùi *hắn*. Thứ mùi mồ hôi đàn ông đó. Và tôi sẽ bắn *hắn*, Không “Nằm xuống sàn nhà”, không “Giơ hai tay lên trong lúc tôi gọi 911”, không bất cứ trò ngớ ngẩn nào như trong các bộ phim kinh dị. Tôi sẽ bắn *hắn* ngay. Nhưng cô biết đầu tiên tôi sẽ nói gì không?*

“Bạn thích nó, nó thích bạn,” cô nói bằng thứ giọng trầm trầm rin rít. Phải. Chính xác là thế đấy. *Hắn* sẽ không hiểu, nhưng cô thì có.

Cô chợt nhận ra gần như cô đang mong muốn *hắn* có mặt trong phòng mình. Có lẽ nghĩa là Người Phụ Nữ Mới chỉ hơi điên rồ hơn một chút, nhưng thế thì đã sao? Nếu sau đó tất cả đều diễn ra đúng như thế, thì cũng đáng. Bắn chết *hắn* có thể khiến việc bị bẽ mặt trước công chúng trở nên chịu đựng được. Và hãy nhìn vào khía cạnh tươi sáng! Thậm chí nó còn giúp ích cho việc tiêu thụ sách!

*Tôi sẽ thích nhìn thấy nỗi kinh hoàng trong mắt *hắn* khi *hắn* nhận ra tôi thực sự muốn làm vậy. Có thể điều đó ít nhất cũng giúp bù đắp lại phần nào những gì đã xảy ra.*

Dường như bàn tay sờ soạng lần mò của cô phải mất cả thế kỷ để tìm ra công tắc đèn phòng ngủ, và tất nhiên cô vẫn luôn trông đợi các ngón tay mình bị chộp lấy trong lúc quờ quạng. Cô chậm rãi cởi quần áo ra, bật khóc nức nở một cách ê chề khi cởi khóa quần và nhìn thấy máu khô kết lại trên lông mu.

Cô vắn nước vòi hoa sen nóng hết mức cô có thể chịu đựng được, rồi rửa sạch những chỗ cô có thể chịu đựng được và để nước xối sạch đi phần còn lại. Thứ nước sạch nóng rẫy. Cô muốn tẩy sạch mùi của hắc khỏi người cô, và thứ mùi mốc meo của mảnh thảm rách nữa. Sau đó, cô ngồi xuống bồn cầu. Lần này, việc tiểu tiện đã đỡ đau hơn, nhưng cơn đau choáng váng chạy lan khắp đầu cô khi cô thử - một cách rất dè dặt - nắn thẳng lại sống mũi đang lệch sang một bên khiến cô kêu thét lên. Được rồi, thế thì đã sao? Nell Gwyn, cô diễn viên nổi tiếng thời Elizabeth, cũng từng có một cái mũi lệch sang một bên. Tess dám chắc cô đã đọc được điều này ở đâu đó.

Cô mặc lên người bộ pyjama bằng vải flanen và chui lên giường, rồi nằm trên đó, đèn vẫn bật sáng và khẩu Máy Vắt Chanh.³⁸ để trên bàn đầu giường, nghĩ rằng cô sẽ chẳng bao giờ ngủ được, rằng trí tưởng tượng đang bùng bùng như lửa đốt của cô sẽ biến mọi âm thanh vọng lại từ ngoài đường thành một tín hiệu báo gã khổng lồ đang tới gần. Nhưng sau đó Fritzzy nhảy lên giường, nằm cuộn tròn lại bên cạnh cô, và bắt đầu ngáy gừ gừ. Quả là dễ chịu hơn nhiều.

Mình đang ở nhà, cô nghĩ. Mình đang ở nhà, mình đang ở nhà, mình đang ở nhà.

Khi cô tỉnh giấc, thứ ánh sáng lành mạnh không cãi vào đầu được của lúc sáu giờ sáng đang chiếu vào qua các cửa sổ. Có những việc cần được làm, những quyết định cần được đưa ra, nhưng vào lúc này, còn sống sót và được nằm trên giường của mình thay vì chết ngạt dưới cống ngầm đã là quá đủ.

Lần này, cảm giác khi tiểu tiện của cô đã gần như bình thường, và không còn máu nữa. Cô lại bước vào dưới vòi hoa sen, thêm một lần nữa vặn nước nóng hết cỡ có thể chịu được, nhắm mắt lại, để làn nước xối xuống khuôn mặt đang rần rật của mình. Khi cô đã xối nhiều tới mức có thể chịu được, cô xoa dầu gội đầu lên tóc, vò từ tốn và bài bản, dùng các ngón tay gãi nhẹ lên da đầu, tránh chạm tới những chỗ còn đau, những nơi chắc hẳn đã đánh cô. Lúc đầu, vết xước sâu sau lưng cô xót buốt, nhưng cảm giác đó rồi cũng trôi qua, và cô nhận thấy một cảm giác thật khoan khoái. Hầu như cô không hề nghĩ tới cảnh vòi hoa sen trong phim *Psycho* ^[29].

Dưới vòi hoa sen luôn là nơi cô suy nghĩ tốt nhất, một môi trường giống như trong bụng mẹ vậy, và nếu có lúc nào đó cô cần phải suy nghĩ vừa cật lực vừa sáng suốt, thì thời điểm ấy chính là lúc này.

Mình không muốn gặp bác sĩ Hedstrom, và mình không cần phải gặp bác sĩ Hedstrom. Việc này coi như quyết định, mặc dù sau đó - có thể sau đây một hai tuần, khi khuôn mặt mình trông đã ít nhiều trở lại bình thường - mình sẽ phải đi kiểm tra các bệnh lây qua đường tình dục...

“Và đừng có quên xét nghiệm AIDS,” cô nói, và ý nghĩ khiến cô cười gằn tới mức thấy khuôn miệng nhói đau. Đó là một ý nghĩ thật đáng sợ. Dẫu vậy, vẫn phải thực hiện xét nghiệm. Vì sự bình yên tinh thần của cô. Và cô không thể có được sự bình yên đó nếu không cân nhắc tới điều giờ đây cô đã nhận ra chính là vấn đề trung tâm cần nghĩ tới vào sáng hôm nay. Những gì cô sẽ làm hay không làm với vụ cưỡng dâm chính cô gặp phải hoàn toàn là việc cá nhân, song điều đó lại không hề đúng với những người phụ nữ ở dưới ống cống. Họ đã mất mát còn nhiều hơn cô rất nhiều. Và cô nghĩ sao về người phụ nữ tiếp theo gã khổng lồ sẽ tấn công? Cô không hề nghi ngờ chút nào về việc sẽ còn có người khác nữa. Có thể không phải trong một tháng hay một năm nữa, nhưng trước sau gì cũng sẽ có. Khi tắt vòi hoa sen, Tess nhận ra (thêm một lần nữa) rằng thậm chí người đó có thể chính là cô, nếu hẳn quay lại kiểm tra ống cống và phát hiện ra cô đã biến mất. Và quần của cô cũng đã biến mất khỏi cửa hàng, tất nhiên rồi. Nếu hẳn lục tìm trong xác tay của cô, và chắc chắn hẳn sẽ làm thế, khi đó hẳn sẽ biết địa chỉ nhà cô.

“Và còn cả đôi hoa tai kim cương của mình nữa,” cô nói. “Thằng chó đẻ đòi bại đáng nguyên rủa đó đã đánh cắp đôi hoa tai của mình.”

Thậm chí dù hẳn có tránh xa khu cửa hàng và ống cống một thời gian, thì giờ đây những người phụ nữ đó cũng thuộc về cô. Họ là trách nhiệm của cô, và cô không thể chối bỏ điều đó chỉ vì ảnh của cô có thể sẽ xuất hiện trên trang nhất của *Inside View*.

Trong ánh sáng bình yên buổi sáng của một vùng ngoại ô Connecticut, câu trả lời đơn giản tới mức lỗ bịch: một cuộc gọi nặc danh tới cảnh sát Việc một tiểu thuyết gia chuyên nghiệp với mười năm kinh nghiệm không nghĩ ngay tới nó gần như xứng đáng bị phạt một thẻ vàng. Cô có thể cung cấp cho họ vị trí - khu cửa hàng bỏ hoang BẠN THÍCH NÓ NÓ THÍCH BẠN nằm ven tuyến đường Stagg Road - và cô sẽ mô tả hình dạng gã khổng lồ. Tìm kiếm một kẻ như thế sẽ khó khăn tới mức nào nhỉ? Hay một chiếc Ford F-150 với keo Bondo dính quanh đèn pha?

Dễ-như-trở-bàn-tay.

Nhưng trong lúc cô sấy khô tóc, đôi mắt cô lại nhìn qua khẩu Máy Vắt Chanh.38, và cô nghĩ, *Như thế thật quá dễ dàng. Bởi vì...*

“Tao sẽ có gì trong đó?” cô hỏi Fritzzy, lúc này đang ngồi trên ngưỡng cửa và nhìn cô bằng đôi mắt xanh lục sáng long lanh của nó. “Chỉ là tao sẽ có gì trong đó?”

Đứng trong bếp một tiếng rưỡi sau. Chiếc bát đựng ngũ cốc cô vừa ăn đang được ngâm nước dưới chậu rửa. Trên bàn bếp, tách cà phê thứ hai của cô đang nguội dần. Cô đang nói chuyện qua điện thoại.

“Ôi Chúa ơi!” Patsy thốt lên. “Tôi sẽ sang ngay!”

“Không, không, em ổn mà, Pats. Mà chị cũng sắp muộn giờ làm rồi.”

“Các buổi sáng thứ Bảy hoàn toàn là tự nguyện, mà cô nên đi khám bác sĩ đi! Nhỡ cô bị chấn thương sọ não hay cái gì khác thì sao?”

“Em không bị chấn thương sọ não, chỉ tím bầm lên thôi. Và em sẽ rất ngượng nếu phải tới bác sĩ, vì em đã uống quá giới hạn ba cốc. Ít nhất là ba. Điều duy nhất tỉnh táo em đã làm trong suốt buổi tối là gọi một chiếc xe đưa em về nhà.”

“Cô chắc là mũi không bị vỡ chứ?”

“Chắc chắn.” À... *gần như* chắc chắn.

“Fritzy ổn cả chứ?”

Tess bùng nổ trong một tràng cười thực sự chân thành. “Em đã mò mẫm xuống cầu thang giữa đêm vì cảm biến khói kêu, vấp phải con mèo và thiếu chút nữa đã giết chết chính mình, ấy vậy mà mọi cảm thông của chị lại dành cho con mèo. Hay thật đấy.”

“Cô em yêu quý ơi, không...”

“Em chỉ đùa thôi mà,” Tess nói. “Chị cứ đi làm đi, và không cần lo lắng gì nữa. Em chỉ không muốn chị kêu toáng lên khi chị trông thấy em. Em đã được sở hữu vài vết bầm rất ngoạn mục. Nếu em có một ông chồng cũ, chắc thể nào chị cũng nghi anh ta vừa ghé thăm em.”

“Chẳng ai dám động dù chỉ một bàn tay lên người cô đâu,” Patsy nói. “Cô rất dễ nổi quạu, cô em yêu quý.”

“Chị nói đúng,” Tess nói. “Em không chịu được những trò vớ vẩn.”

“Nghe giọng cô khản đi rồi đấy.”

“Thêm vào mọi thứ khác, em còn bị cảm lạnh nữa.”

“À... nếu tối nay cô cần gì... súp gà... vài viên Percocet^[30].. một đĩa DVD của Johnny Depp...”

“Em sẽ gọi nếu em cần. Giờ chị đi làm đi. Các quý bà có ý thức về thời trang tìm kiếm những món đồ kín đáo cỡ sáu của Ann Taylor^[31] đang trông cậy cả vào chị đấy.”

“Thôi đi, cô nàng,” Patsy thốt lên, bật cười rồi gác máy.

Tess cầm tách cà phê được đặt trên bàn bếp lên. Khẩu súng đang được đặt trên đó, bên cạnh lọ đường: không hẳn là một hình ảnh kiểu Dali^[32], nhưng gần giống đến mức đáng nguyên rủa. Thế rồi hình ảnh đó nhàn nhạt lên khi cô bật khóc. Đó là ký ức về giọng nói vui vẻ của chính cô đã gây ra những giọt nước mắt này. Âm thanh của sự dối trá từ nay cô sẽ phải sống cùng cho tới khi nó trở nên giống như sự thật. “Đồ khốn kiếp!” cô gầm lên. “Đồ khốn kiếp chết tiệt! *Tao căm thù mày!*”

Cô đã tắm hoa sen hai lần trong vòng chưa tới bảy giờ đồng hồ và vẫn cảm thấy bồn chồn. Cô đã gột rửa, nhưng cô nghĩ cô vẫn cảm thấy hằn ở kia, cái...

“Tinh dịch của hần.”

Cô đứng bật dậy, khước mắt cô thoáng nhìn thấy con mèo phát hoảng đang chạy từ ngoài cửa vào, và dừng lại trước chậu rửa vừa đúng lúc để không gây ra một mớ lộn xộn dưới sàn nhà. Cà phê cùng bánh ngũ cốc hiệu Cheerios của cô đã trộn lại làm một trong dạ dày. Khi chắc chắn mình đã ổn, cô cầm lấy khẩu súng và leo lên lầu để tắm dưới vòi hoa sen thêm một lần

nũa.

Khi cô tắm xong và khoác lên người một chiếc áo choàng sợi tổng hợp thấm nước dễ chịu, cô nằm xuống giường để nghĩ xem nên tới đâu để thực hiện cuộc gọi nặc danh. Tốt nhất là nơi nào rộng và đông đúc. Nơi nào đó có bãi đỗ xe để cô có thể ghé vào rồi chuồn đi. Siêu thị Stoke Village Mall nghe có vẻ hợp lý. Ngoài ra còn câu hỏi nên gọi cho nhà chức trách ở đâu? Colewich, hay như thể giống Phó cảnh sát trưởng Dawg^[33] quá? Có lẽ gọi cho Cảnh sát Tiểu Bang sẽ tốt hơn. Và cô cần viết xuống những gì cô muốn thông báo... như thế cuộc gọi sẽ nhanh hơn... và cô sẽ ít có nguy cơ để quên gì đó hơn...

Tess thiếp đi, nằm trên chiếc giường tràn ngập ánh nắng.

Chuông điện thoại reo lên ngoài xa, trong một vũ trụ kể bên nào đó. Rồi tiếng chuông dừng lại, và Tess nghe thấy giọng nói của chính cô, những lời nói vui vẻ được ghi âm lại bắt đầu bằng *Bạn đã gọi tới...* Sau đó là một người lưu lại lời nhắn. Một phụ nữ. Khi Tess cố gắng tỉnh dậy hẳn, người gọi điện đã gác máy.

Cô liếc nhìn chiếc đồng hồ trên bàn đầu giường và thấy đã mười giờ kém mười lăm. Cô đã ngủ thêm hai tiếng đồng hồ nữa. Trong khoảnh khắc cô cảm thấy hoảng hốt: biết đâu cô đã bị chấn thương sọ não hay một tổn thương nào đó thật. Rồi cô bình tâm lại. Cô đã hoạt động thể lực rất nhiều trong tối hôm trước. Phần lớn chúng đều cực kỳ khó chịu, nhưng hoạt động thể lực thì vẫn cứ là hoạt động thể lực. Ngủ thiếp đi lần nữa cũng là hoàn toàn tự nhiên. Thậm chí có thể cô sẽ ngủ thêm giấc nữa vào buổi chiều (thêm một lần dưới vòi hoa sen nữa thì chắc rồi), nhưng trước hết cô có một việc cần ra ngoài. Một trách nhiệm cần làm tròn.

Cô mặc lên người một chiếc váy dài bằng vải tweed và một chiếc áo cổ lọ kỳ thực quá rộng với cô; cổ áo chạm tới tận sát cằm cô. Với Tess, như thế càng hay. Cô đã đánh phấn che đi vết bầm trên má. Nó không thể che kín hoàn toàn vết bầm đó, và thậm chí cả cặp kính mắt bự nhất của cô cũng không giấu được hoàn toàn đôi mắt thâm tím của cô (về phần đôi môi sưng vù thì coi như vô vọng rồi), nhưng việc trang điểm dấu sao cũng giúp ích được ít nhiều. Bản thân hành động trang điểm cũng làm cô cảm thấy gần bó hơn với cuộc sống của mình. Và có trách nhiệm hơn với nó.

Xuống dưới nhà, cô bấm nút PLAY trên máy ghi hộp thư thoại, nghĩ rằng cuộc gọi nhiều khả năng là của Ramona Norville, hoàn tất phần xã giao bắt buộc của ngày hôm sau: chúng tôi đã rất vui, hy vọng cô cũng vậy, phản hồi thật tuyệt vời, làm ơn hãy quay lại (còn khuya nhé), blah - blah - blah. Nhưng hóa ra không phải Ramona. Lời nhắn của một phụ nữ xưng tên là Betsy Neal. Cô ta nói cô ta gọi tới từ The Stagger Inn.

“Như một phần nỗ lực của chúng tôi trong việc thuyết phục mọi người không lái xe sau khi uống say, chính sách của chúng tôi là luôn gọi điện tới báo tin cho những người đã để lại xe của họ trong bãi đỗ xe của chúng tôi sau giờ đóng cửa,” Betsy Neal nói. “Chiếc Ford Expedition của bà, mang biển kiểm soát Connecticut 775 NSD, sẵn sàng để được lấy về cho tới năm giờ chiều nay. Sau năm giờ, chiếc xe sẽ được đưa tới Excellent Auto Repair, 1500 đường John Higgins, Bắc Colewich, chi phí sẽ do bà thanh toán. Xin vui lòng lưu ý là chúng tôi không có chìa khóa xe của bà, thưa bà. Chắc bà đã mang theo trong người.” Betsy Neal dừng lời. “Chúng tôi cũng đang tạm giữ một số tài sản khác của bà, vì vậy mong bà vui lòng tới văn phòng. Xin nhớ giúp tôi sẽ cần xem qua một giấy tờ tùy thân nào đó. Cảm ơn bà, chúc bà một ngày tốt lành.”

Tess ngồi xuống trường kỷ và bật cười. Trước khi lắng nghe lời nhắn gửi lại của bà Neal này, cô vẫn đang lên kế hoạch lái chiếc Expedition của mình tới siêu thị. Cô chẳng còn xắc tay, chẳng còn chùm chìa khóa, cũng chẳng còn cả chiếc xe mắc dịch đó, ầy vậy mà cô vẫn lên kế hoạch chỉ đơn giản bước ra khỏi nhà, leo lên xe, và...

Cô ngồi tựa vào lưng ghế, vừa bật cười vừa dấm một nắm tay xuống đùi. Fritzzy đang ở dưới chiếc ghế tựa kê trong góc đối diện của căn phòng, tròn mắt nhìn cô như thể cô đã bị điên. *Tất cả chúng ta đều điên ở đây, vậy hãy uống thêm một tách trà nữa nào*, cô thầm nghĩ, và càng cười dữ hơn.

Khi cuối cùng cô ngừng lại được (chỉ cảm thấy cảm giác mắc cười tiếp tục ào tới), cô bật lời nhắn lên nghe qua lần nữa. Lần này cô chú ý tới chi tiết người phụ nữ mang họ Neal kia nhắc tới việc họ đang giữ những món tài sản khác của cô. Là cái xắc tay chẳng? Hay thậm chí cả đôi hoa tai kim cương nữa? Nhưng như thế thì quá tốt để có thể là sự thật. Chẳng phải vậy sao?

Tới The Stagger Inn trên một chiếc xe màu đen của Royal Limo có thể sẽ thu hút quá nhiều chú ý, vậy nên cô gọi tới Stoke Village Taxi. Nhân viên điều hành nói họ sẽ vui lòng đưa cô tới chỗ anh ta gọi là “The Stagger” với mức phí năm mươi đô la. “Rất tiếc phải lấy của cô nhiều đến vậy,” anh ta nói, “nhưng tài xế sẽ phải chạy xe không về.”

“Làm sao ông biết điều đó?” Tess hỏi, không khỏi cảm thấy tò mò.

“Để xe lại đó, phải không nào? Luôn là thế mà, nhất là dịp cuối tuần. Mặc dù chúng tôi cũng nhận được những cuộc gọi sau những cử hát karaoke thâu đêm. Taxi của cô sẽ có mặt sau mười lăm phút nữa, có khi còn sớm hơn.”

Tess ăn một chiếc Pop-Tart^[34] (nuốt làm cô cảm thấy đau, nhưng cô đã thất bại trong lần thử ăn sáng đầu tiên và lúc này đang rất đói), rồi đứng bên cửa sổ phòng khách, vừa quan sát chờ chiếc taxi tới vừa tung chìa khóa dự phòng của chiếc Expedition trong lòng bàn tay. Cô quyết định thay đổi kế hoạch. Quên Stoke Village Mall đi; sau khi đã lấy lại được chiếc xe (và bất cứ món tài sản nào khác Betsy Neal đang giữ), cô sẽ lái xe thêm nửa dặm nữa tới trạm Gas & Dash và gọi cảnh sát từ đó.

Như thế dường như cũng là thích hợp.

Khi chiếc taxi của cô rẽ vào Stagg Road, nhịp tim của Tess bắt đầu tăng lên. Khi họ tới The Stagger Inn, nó đã lao đi vùn vụt với nhịp độ chừng một trăm ba mươi lần một phút. Người lái xe chắc hẳn đã thấy gì đó qua gương chiếu hậu... hoặc có thể chỉ là những biểu hiện rõ rệt của việc tăng nhịp tim khiến ông ta đưa ra câu hỏi.

“Mọi việc vẫn ổn chứ, thưa bà?”

“Hoàn hảo,” cô nói. “Chỉ là tôi đã không lên kế hoạch quay lại chỗ này vào sáng nay.”

“Chẳng mấy người làm thế,” người lái xe nói. Ông ta đang nhai một cái tằm, giúp nó thực hiện một cuộc hành trình chậm rãi đầy triết lý từ phía bên này miệng sang phía bên kia. “Tôi đoán bọn họ có chìa khóa phải không? Bà đã để lại chỗ anh chàng phục vụ quầy bar chứ gì?”

“Ồ, về chuyện đó không có gì rắc rối cả,” cô nói một cách vui vẻ. “Nhưng họ đang giữ một món đồ khác của tôi - người phụ nữ gọi điện cho tôi không nói rõ là gì, và tôi cũng chịu không thể đoán ra nổi.” *Chúa lòng lành, mình nói nghe cứ hệt như một trong mấy bà lão thám tử của mình vậy.*

Tài xế đưa cái tằm trở về vị trí xuất phát của nó. Đó là phản ứng duy nhất của ông ta.

“Tôi sẽ trả thêm cho anh mười đô để đợi cho tới khi tôi quay ra,” Tess nói, hất hàm về phía ngôi nhà bên đường. “Tôi muốn đoán chắc là cái xe của tôi có thể khởi động được.”

“Không vấn đề,” người lái xe đáp.

Và nếu tôi kêu thét lên vì hẳn đang ở trong đó, hãy đợi tôi ra rồi nổ máy chạy trốn, okay?

Nhưng cô không đời nào nói thế, ngay cả khi nói ra mà không hề có vẻ gì của một kẻ loạn óc. Người lái taxi đang chở cô là một người đàn ông béo tròn, trạc ngũ tuần, và có hơi thở khò khè. Ông ta không phải là đối thủ của gã khổng lồ nếu đây là một cái bẫy được dàn dựng... trong một bộ phim kinh dị, rất có thể là như vậy.

Bị lừa quay trở lại, Tess nghĩ thầm một cách u ám. Bị lừa quay trở lại bởi một cú điện thoại từ cô ả bạn gái của gã khổng lồ, một kẻ cũng điên loạn không kém gì hấn.

Ý tưởng thật ngớ ngẩn, hoang đường, nhưng quãng đường dẫn tới cửa The Stagger Inn có vẻ thật dài, và nền đất cứng đờ làm đôi giày đi bộ của cô dường như gây ra tiếng động thật lớn: *clump - clud - clump*. Bãi đỗ xe tràn ngập một biển xe hơi tối hôm qua giờ đây vắng tanh, chỉ còn sót lại bốn hòn đảo lẻ loi, một trong số đó là chiếc Expedition của cô. Nó nằm ở tít trong cùng bãi – tất nhiên rồi, hấn là hấn không muốn bị trông thấy khi đưa nó vào trong đó - và cô có thể nhìn thấy cái lốp trước bên trái. Một chiếc lốp trơn màu đen cũ kỹ không hề ăn nhập với ba cái lốp còn lại, song ngoài chi tiết đó ra, trông có vẻ ổn cả. Hấn đã thay lốp xe của cô. Tất nhiên là thế rồi. Nếu không làm thế nào hấn có thể đưa nó rời khỏi chỗ... chỗ...

Khu giải trí của hấn. Nơi giết chóc của hấn. Hấn lái xe xuống đây, đỗ lại, đi bộ quay về cửa hàng bỏ hoang, rồi lại lái chiếc F-150 cũ kỹ của hấn đi. Thật may mình đã không tìm tới chỗ đó sớm hơn; nếu vậy hấn hấn đã phát hiện ra mình lang thang đi quanh như kẻ mộng du, và giờ hấn mình chẳng thể có mặt tại đây.

Cô ngoái đầu nhìn lại sau. Ở một trong những bộ phim mà lúc này cô không sao ngừng nghĩ tới được, chắc hấn cô đã nhìn thấy chiếc taxi rô máy chạy đi (*để mặc mình lại với số phận của mình*), song nó vẫn đỗ nguyên chỗ cũ. Cô giơ một tay lên vẫy người lái xe, và ông ta cũng giơ tay lên đáp lại. Chiếc xe của cô đang ở đây, còn gã khổng lồ thì không. Gã khổng lồ đang ở nhà hấn (hang ổ của hấn), rất có thể đang ngủ mê mệt sau một đêm gắng sức vừa trải qua.

Tấm biển trên cửa ghi CHÚNG TÔI ĐÃ ĐÓNG CỬA. Tess gõ cửa, và không thấy ai đáp lại. Cô thử xoay tay nắm cửa, và khi nó quay theo, những cảnh tượng rừng rợn trong các bộ phim lại sống dậy trong tâm trí cô. Những kịch bản thật sự ngu ngốc, nơi những tay nắm cửa luôn xoay mở và nữ nhân vật chính gọi vọng vào (bằng giọng run rẩy), “Có ai ở nhà không?” Ai cũng biết cô ta sẽ thật điên rồ nếu chui vào trong, nhưng rồi kiểu gì cô ta cũng làm như thế.

Tess ngoái lại nhìn chiếc taxi lần nữa, thấy rằng nó vẫn ở nguyên chỗ cũ, thầm nhắc nhở mình là cô đang mang trong người một khẩu súng ngắn đã lắp đạn trong xắc tay, và thế là cô cũng bước vào trong.

Cô bước vào một gian phòng chạy suốt chiều dài của tòa nhà theo phía nhìn ra bãi đỗ xe. Trên tường được trang trí các áp phích quảng cáo: những nhóm nhạc mặc toàn đồ da, những nhóm nhạc mặc đồ jean, và cả một nhóm toàn nữ diện váy ngắn. Một quầy bar phụ kéo dài ra tận quá dãy móc treo áo khoác; không có ghế chân cao, chỉ có một mặt bàn dài nơi bạn có thể uống một ly trong lúc chờ đợi ai đó hoặc khi quầy bar bên trong quá đông. Một tấm biển duy nhất màu đỏ sáng chói phía trên những dãy chai: BUDWEISER.

Bạn thích Bud, Bud thích bạn, Tess thầm nghĩ.

Cô bỏ kính mát ra để có thể bước đi mà không vấp phải thứ gì đó, rồi đi băng qua gian phòng và hé mắt nhìn vào trong phòng chính. Một không gian rất rộng và sặc mùi bia. Có một sàn nhảy disco, lúc này tối om và im lìm. Sàn nhà lát gỗ nhắc cô nhớ lại những sân trượt pa tanh nơi cô và các bạn gái gần như đã trải qua cả mùa hè từ năm lớp tám cho tới khi vào trung học. Các nhạc cụ vẫn y nguyên ở chỗ của ban nhạc, cho thấy nhiều khả năng “Những người thợ nướng bánh Zombie” sẽ quay trở lại cho một màn rock n roll quay cuồng nữa.

“Có ai không?” Giọng của cô vang vọng lại.

“Tôi ở ngay đây,” một giọng nói khẽ vang lên trả lời từ sau lưng cô.

Giá như đó là giọng nam giới, hẳn Tess đã co rúm người lại. Cô đã tránh được phản xạ đó, nhưng vẫn quay ngoắt lại nhanh đến nỗi hơi loạng choạng. Người phụ nữ đang đứng gần hốc tường hõm vào để treo áo khoác - một tạo vật gầy gò cao chưa đến một mét năm mươi tám - ngạc nhiên chớp mắt và lùi lại. “Oao; bình tĩnh nào.”

“Cô làm tôi giật mình,” Tess nói.

“Tôi thấy rồi.” Khuôn mặt trái xoan nhỏ nhắn cân đối của người phụ nữ được bao quanh bởi một mớ tóc đen óng mượt. Từ trong mái tóc thò ra một cái bút chì. Người phụ nữ có cặp mắt xanh cuốn hút không hoàn toàn giống hết nhau. *Một cô gái trong tranh Picasso*, Tess nghĩ. “Tôi đang ở trong văn phòng. Bà là chủ nhân của chiếc Expedition hay chiếc Honda?”

“Expedition.”

“Có giấy tờ tùy thân không?”

“Có, hai thứ, nhưng chỉ có một là có ảnh của tôi trên đó. Hộ chiếu của tôi. Còn món giấy tờ kia vẫn ở trong xắc tay của tôi. Chiếc xắc tay đã thất lạc. Tôi nghĩ đó có thể là món đồ mà các vị đang giữ.”

“Không, tôi lấy làm tiếc. Có thể bà đã để rơi dưới ghế, hay đâu đó chẳng hạn? Chúng tôi chỉ nhìn vào các ngăn chứa đồ, và tất nhiên thậm chí chúng tôi cũng chẳng thể làm thế nếu chiếc xe bị khóa. Nhưng xe của cô thì không, và số điện thoại của cô có trên thẻ bảo hiểm. Nhưng chắc cô biết điều này rồi. Có khi cô sẽ tìm thấy xắc tay ở nhà.” Giọng của Neal cho thấy khả năng này khó lòng xảy ra. “Một bức ảnh trên giấy tờ tùy thân sẽ được chấp nhận nếu nó giống với cô, tôi đoán là vậy.”

Neal dẫn Tess tới một cánh cửa nằm phía sau khu vực treo áo khoác, sau đó đi xuống một lối đi hẹp lượn vòng men theo cạnh gian phòng chính. Trên các bức tường lại xuất hiện thêm nhiều áp phích của các ban nhạc. Có một chỗ hai người đi qua sặc mùi thuốc sát trùng chứa clo làm đôi mắt và cổ họng nhạy cảm của Tess bị kích ứng mạnh.

“Nếu bà nghĩ nhà vệ sinh nặng mùi vào lúc này, thì bà nên có mặt khi chúng phải phục vụ hết công suất,” Neal nói, rồi nói thêm. “Ồ, tôi quên mất - bà đã từng có mặt ở đây vào lúc đó rồi.”

Tess không bình phẩm gì.

Ở cuối lối đi có một cánh cửa ghi CHỈ DÀNH CHO NHÂN VIÊN. Căn phòng phía sau cánh cửa đó khá rộng, vui mắt, và đầy ắp ánh mặt trời buổi sáng. Một bức ảnh Barack Obama lồng trong khung treo trên tường, phía trên một đèn càn dán mang dòng khẩu hiệu PHẢI CHÚNG TA CÓ THỂ. Tess không thể nhìn thấy chiếc taxi của cô - tòa nhà đã chắn mất tầm nhìn - nhưng cô có thể thấy cái bóng của nó.

Tốt lắm. Hãy ở yên đó và nhận lấy mười đô của ông. Và nếu tôi không ra, đừng có mò vào. Chỉ cần gọi cảnh sát thôi.

Neal đi tới chiếc bàn kê trong góc và ngồi xuống. “Cho tôi xem giấy tờ tùy thân của bà.”

Tess mở xắc tay ra, gạt khóa.38 sang bên, lấy hộ chiếu cùng thẻ Hướng dẫn Tác giả của cô ra. Neal chỉ liếc qua bức ảnh trên hộ chiếu, song khi cô ta nhìn thấy thẻ Hướng dẫn, người phụ nữ mở to mắt ra. “Bà chính là tác giả của Willow Grove!”

Tess mỉm cười xã giao. Nụ cười làm môi cô đau điếng. “Tôi đúng như cáo trạng.” Giọng cô có vẻ khàn khàn, như thể cô vừa trải qua một cơn cảm lạnh tệ hại.

“Bà tôi rất thích những cuốn sách đó!”

“Nhiều người bà khác cũng vậy,” Tess nói. “Khi sự ham mê đó cuối cùng cũng len lỏi được xuống tới thế hệ tiếp theo - thế hệ hiện tại không phải đang sống dựa vào thu nhập hưu trí - tôi sẽ mua cho mình một tòa lâu đài tại Pháp.”

Đôi khi câu nói này giúp cô có được một nụ cười từ người đối thoại. Tuy nhiên, từ quý bà Neal thì không.

“Tôi hy vọng chuyện đó không xảy ra ở đây.” Cô ta không nói cụ thể hơn và cũng chẳng cần phải làm vậy. Tess biết cô ta đang nói về cái gì, và Betsy Neal cũng biết là cô biết điều đó.

Tess nghĩ tới việc kể lại câu chuyện cô đã kể với Patsy – về cảm biến báo khói kêu, con mèo quần dưới chân cô, và cú va đập với trụ cầu thang - và quyết định không đá động đến chúng. Người phụ nữ này toát lên vẻ hiệu quả năng động vào ban ngày và nhiều khả năng cô ta luôn cố gắng giảm thiểu việc phải tìm đến The Stagger Inn vào giờ hoạt động của nó hết mức có thể, song cô ta vẫn hiểu quá rõ những gì thỉnh thoảng vẫn diễn ra khi buổi đêm muộn dần và các vị khách mỗi lúc một say xỉn. Nói gì thì nói, cô ta cũng chính là người đến sớm vào sáng thứ Bảy để thực hiện cuộc gọi nhắc nhở lịch thiệp. Chắc hẳn cô ta đã nghe nhầm tai những câu chuyện được thuật lại vào sáng hôm sau về những cú vấp ngã lúc nửa đêm, những lần trượt chân trong phòng vệ sinh, v.v... và v.v...

“Không phải ở đây,” Tess nói. “Đừng lo.”

“Thậm chí không phải ở ngoài bãi đỗ xe sao? Nếu bà gặp rắc rối ngoài đó, tôi sẽ yêu cầu ông Rumble nói chuyện với các nhân viên an ninh. Ông Rumble là ông chủ ở đây, và nhân viên an ninh được yêu cầu phải thường xuyên kiểm tra các băng ghi hình theo dõi vào những buổi tối đông người.”

“Nó xảy ra sau khi tôi rời khỏi đây.”

Mình thực sự phải tiến hành trình báo nặc danh, nếu mình có ý trình báo. Bởi vì mình đang nói dối, và cô ta sẽ nhớ.

Nếu cô có ý định trình báo ư? Tất nhiên là có rồi. Phải không nào?

“Tôi rất lấy làm tiếc,” Neal dừng lại, như thể đang cân nhắc. Sau đó cô ta nói, “Tôi không có ý xúc phạm bà, nhưng trước hết có lẽ bà chẳng có việc gì để làm ở một nơi như chỗ này. Sự tình đã kết thúc không hay với bà, và nếu chuyện đó đến tai báo chí... vậy đấy, khi đó bà tôi chắc sẽ rất thất vọng.”

Tess đồng ý. Và vì cô có thể thêm mắm thêm muối một cách rất thuyết phục (nói cho cùng, đó chính là tài năng giúp cô kiếm bánh mì), cô đã làm thế. “Một anh chàng bạn trai xấu tính còn sắc nhọn hơn cả răng nanh của rắn. Tôi nghĩ Kinh Thánh đã viết như thế. Hay có thể là bác sĩ Phil^[35]. Dù gì đi nữa, tôi đã chấm dứt với anh ta.”

“Rất nhiều phụ nữ nói thế, sau đó lại mềm lòng. Và một gã đàn ông đã làm điều đó một lần...”

“Sẽ còn làm lại. Phải, tôi biết, tôi thật ngốc. Nếu cô không có chiếc xắc tay của tôi, vậy thì cô đang có trong tay món tài sản nào khác của tôi vậy?”

Cô Neal quay người đi trên chiếc ghế xoay của mình (ánh nắng lướt qua trên khuôn mặt cô ta, làm nổi bật lên trong chốc lát đôi mắt xanh khác thường đó), mở một trong những ngăn tủ đựng tài liệu ra, rồi lấy ra Tom, anh chàng Tomtom. Tess rất vui được thấy lại thiết bị định vị cũ của cô. Điều này chẳng làm cho mọi thứ tốt hơn lên, song ít nhất cũng là một bước đi đúng hướng.

“Chúng tôi không hề có ý tháo bất cứ thứ gì ra từ xe của khách, chỉ tìm địa chỉ và số điện thoại nếu có thể, rồi khóa xe lại, nhưng tôi không thích để lại thứ này trong xe. Những tay trộm sẽ chẳng e ngại đập vỡ cửa kính để lấy cắp một món đồ đáng thêm muốn như thứ này, và nó lại được để ngay trên bảng điều khiển của bà.”

“Cảm ơn cô.” Tess cảm thấy nước mắt đang trào lên hai mắt cô đằng sau cặp kính mát và cố kìm chúng lại. “Cô thật chu đáo quá.”

Betsy Neal mỉm cười, một nụ cười khiến cô ta chuyển từ khuôn mặt Quý Cô Của Công Việc cứng rắn sang một khuôn mặt thật rạng rỡ chỉ trong nháy mắt. “Không có gì. Và khi anh chàng bạn trai đó của bà quay lại cầu khẩn một cơ hội thứ hai, hãy nghĩ tới bà tôi và các độc giả trung thành khác của bà, và hãy nói với anh ta, không thể, Jose.” Cô ta có vẻ nghĩ ngợi. “Nhưng hãy làm điều đó sau khi đã chốt xích an toàn trên cửa. Vì một gã bạn trai tồi thực sự đúng là còn sắc hơn răng nanh của một con rắn.”

“Một lời khuyên rất đúng đắn. Nghe này, tôi phải đi bây giờ. Tôi đã nói taxi đợi trong lúc tôi kiểm tra xem có thực sự tôi lấy lại được xe của mình hay không.”

Và rất có thể tất cả chỉ có vậy - hoàn toàn thực sự có thể - nhưng sau đó Neal lại hỏi, với vẻ khiêm tốn vừa phải, liệu Tess có thể vui lòng ký tặng một chữ ký cho bà cô ta không. Tess trả lời tất nhiên là có, và bất chấp tất cả những gì đã xảy ra, quan sát một cách thú vị trong lúc Neal tìm một tờ giấy công vụ, dùng thước kẻ chặn lên xé bỏ phần logo của Stagger Inn trên đầu

trang trước khi đưa nó qua bàn.

“Xin hãy ghi là “Thân tặng Mary, một người hâm mộ chân chính.” Bà có thể làm vậy không?”

Tess có thể. Và trong lúc cô đang ghi thêm ngày tháng, một ý tưởng nữa lại lóe lên trong đầu cô. “Một người đàn ông đã giúp tôi khi bạn trai tôi và tôi đang... cô biết đấy, xích mích. Nếu không nhờ anh ta, có thể tôi còn bị thương tích nặng nề hơn nhiều.” *Phải! Thậm chí còn bị hiếp nữa!* “Tôi muốn cảm ơn anh ta, nhưng tôi không biết tên anh ta.”

“Tôi sợ tôi khó lòng giúp ích được nhiều cho bà. Tôi chỉ là trợ lý trong văn phòng thôi.”

“Nhưng cô là người vùng này, phải không?”

“Vâng...”

“Tôi gặp anh ta ở chỗ cửa hàng nhỏ phía dưới đường.”

“Gas & Dash?”

“Tôi nghĩ tên nó là vậy. Tại đó bạn trai tôi và tôi đã cãi cọ nhau. Tất cả là về chiếc xe. Tôi không muốn lái xe và cũng không chấp nhận để anh ta lái. Chúng tôi đang đôi co về chuyện đó suốt đoạn đường đi bộ... vật vờ trên đường... vật vờ đi xuống Stagg Road...”

Neal mỉm cười như người ta vẫn mỉm cười khi nghe qua cùng một câu chuyện cười quá nhiều lần.

“Tóm lại, anh chàng nọ đi qua trên một chiếc xe bán tải cũ màu xanh với thứ chất dính dẻo đó trám quanh đèn pha...”

“Bondo?”

“Tôi nghĩ người ta vẫn gọi thứ đó như thế.” Cô biết quá rõ tên gọi của thứ đó là gì. Bố cô đã gần như đơn thương độc mã ủng hộ công ty này. “Tóm lại, tôi vẫn nhớ đã nghĩ khi anh ta chui ra khỏi xe rằng quả thực không phải anh ta đang lái xe, mà là đang khoác nó lên người.”

Khi cô đưa lại tờ giấy có chữ ký tặng qua bàn, cô thấy Betsy Neal lúc này thực sự đang cười hết cỡ. “Ôi Chúa ơi, có thể tôi biết anh ta là ai.”

“Thật sao?”

“Anh ta to con hay thực sự *rất* to?”

“Rất to,” Tess nói. Cô cảm thấy một niềm hạnh phúc cụ thể đầy cảnh giác không phải đang nằm trong đầu mình, mà ở chính giữa lồng ngực. Cô vẫn cảm thấy như thế khi các đầu mối của một cốt chuyện kỳ quặc nào đó thực sự bắt đầu gắn kết với nhau, được nối chặt lại như những đường khâu của một chiếc túi xách được may đẹp. Cô luôn cảm thấy vừa ngạc nhiên lại vừa không khi điều đó xảy ra. Không có sự hài lòng nào có thể sánh được với nó.

“Liệu bà có tình cờ nhận thấy anh ta đeo một chiếc nhẫn trên ngón tay út không? Với một viên đá màu đỏ?”

“Phải! Trông giống như một viên hồng ngọc! Chỉ có điều quá to để có thể là hồng ngọc thật. Và một chiếc mũ nâu...”

Neal đang gật đầu. “Với những vệt trắng trên đó. Anh ta đã mang những thứ khỉ gió đó trên người cả mười năm nay rồi. Người bà đang nhắc đến là “Lái xe Bự”. Tôi không biết anh ta sống ở đâu, nhưng anh ta là người vùng này, hoặc ở Colewich, hoặc ở Nestor Falls. Tôi vẫn thấy anh ta quanh đây - ở siêu thị, cửa hàng điện máy, Walmart, những nơi như thế. Và một khi bà đã trông thấy anh ta, bà sẽ không tài nào quên được. Tên thật của anh ta là Al, với một cái họ gì đó nghe có vẻ Ba Lan. Bà biết đấy, một trong những cái họ khó phát âm đó. Strelkowitz, Stancowitz, đại loại như thế. Tôi cược là tôi có thể tìm thấy anh ta trong danh bạ điện thoại, vì anh ta và cậu em trai sở hữu một công ty vận tải. Hawkline, tôi nghĩ tên của nó là vậy. Hay Eagle Line. Nói tóm lại là có nhắc tới một loại chim trong đó [\[36\]](#). Bà có muốn tôi tìm anh ta không?”

“Không, cảm ơn cô,” Tess vui vẻ nói. “Cô đã giúp tôi rất nhiều, và người lái taxi của tôi đang đợi.”

“Okay. Hãy nhớ chăm sóc lấy bản thân và tránh xa khỏi anh bạn trai của bà. Và tránh xa khỏi The Stagger. Tất nhiên nếu bà nói lại với bất cứ ai tôi đã nói như thế, tôi sẽ phải tìm bà và giết bà.”

“Công bằng đấy,” Tess mỉm cười nói. “Tôi đáng bị như thế.” Ra đến cửa, cô quay lại. “Cô có thể giúp tôi một việc không?”

“Nếu tôi có thể.”

“Nếu tình cờ cô thấy anh chàng Al Ba Lan Gì Đó quanh đây, đừng nói đến việc cô đã nói chuyện với tôi.” Khuôn miệng đang cười của cô nở rộng ra hơn một chút. Làm thế khiến môi cô đau điếng, song cô vẫn làm. “Tôi muốn làm anh ta ngạc nhiên. Tặng anh ta một món quà nhỏ, hay thứ gì đó.”

“Được thôi.”

Tess nán lại thêm một chút. “Tôi rất thích đôi mắt của cô.”

Neal nhún vai mỉm cười. “Cảm ơn bà. Chúng không hoàn toàn tương đồng, phải không nào? Điều đó từng làm tôi ngượng ngập, nhưng giờ đây...”

“Giờ đây nó rất hợp với cô,” Tess nói. “Cô đã hòa nhập với chúng.”

“Tôi đoán là vậy. Hồi hai mươi tuổi thậm chí tôi đã từng đi làm người mẫu. Nhưng đôi khi, bà biết không? Sẽ tốt hơn khi trưởng thành qua những trải nghiệm. Chẳng hạn như sở thích dành cho những người đàn ông nóng tính.”

Về việc này, dường như chẳng có gì để nói.

Tess kiểm tra để đảm bảo chắc chắn chiếc Expedition của mình có thể khởi động được, sau đó thù lao cho người lái taxi hai mươi đô thay vì mười. Ông ta cảm động cảm ơn cô, rồi lái xe đi về hướng đường I-84. Tess theo sau, nhưng chỉ sau khi cô đã lắp trả Tom về chỗ cũ và cắm nguồn cho nó.

“Xin chào, Tess,” Tom lên tiếng. “Tôi thấy chúng ta đang thực hiện một chuyến đi.”

“Chỉ quay về nhà thôi, Tommy bé bỏng,” cô nói, và lái xe ra khỏi bãi đỗ, ý thức rất rõ là cô đang lao đi trên một chiếc lốp do gã đàn ông thiếu chút nữa đã giết chết cô lắp. Al Ba Lan Gì Đó. Một gã lái xe tải khốn kiếp. “Một chặng dừng trên đường.”

“Tôi không biết cô đang nghĩ gì, Tess, nhưng cô nên cẩn thận.”

Nếu như cô đang ở nhà thay vì trong chiếc xe, hẳn Fritzzy đã là người nói ra câu vừa rồi, và Tess cũng vẫn sẽ chẳng thấy bất ngờ chút nào. Cô đã quen tạo ra những giọng nói và tự nói chuyện một mình từ hồi nhỏ, mặc dù từ khi lên tám hay chín tuổi, cô đã thôi không làm vậy khi có mặt những người khác, trừ khi để pha trò.

“Tôi cũng không biết mình đang nghĩ gì nữa,” cô nói, nhưng không hẳn đúng là vậy.

Phía trước là giao lộ với tuyến đường US 47, và cũng là chỗ cửa hàng Gas & Dash tọa lạc. Cô bật xi nhan, rẽ vào, và đỗ lại với đầu chiếc Expedition nằm giữa hai máy điện thoại trả tiền ở bên cạnh tòa nhà. Cô nhìn thấy số điện thoại của Royal Limousine trên tấm bê tông đầy bụi nằm giữa chúng. Những con số cong queo, run rẩy, được viết bởi một ngón tay không được bình tĩnh lắm. Một cơn ớn lạnh gai gai chạy dọc sau lưng cô, và cô đưa hai cánh tay ôm sát lấy người, siết thật chặt. Sau đó, cô chui ra khỏi xe, bước tới chiếc điện thoại vẫn còn hoạt động.

Bảng hướng dẫn đã bị cào xước, có lẽ là do một kẻ say rượu thực hiện với một chiếc chìa khóa xe, nhưng cô vẫn có thể đọc được thông tin quan trọng nhất vào lúc này: gọi 911 không mất phí, chỉ cần nhắc ống nghe lên và bấm số. Dễ-như-trở-bàn-tay.

Cô bấm số 9, do dự một chút, bấm số 1, rồi lại do dự. Cô hình dung ra một quả cầu treo

đựng đồ chơi, và một phụ nữ dùng gậy chĩa vào nó để chọc. Không bao lâu nữa, mọi thứ chứa bên trong sẽ tung tóe ra ngoài. Bạn bè, cộng sự của cô sẽ biết cô đã bị cưỡng hiếp. Patsy McClain sẽ biết câu chuyện về việc vấp phải Fritzzy trong bóng tối chỉ là lời nói dối do xấu hổ... và rằng Tess đã không đủ tin tưởng vào bà để nói ra sự thật. Nhưng thực sự những chuyện đó không phải là điều cốt yếu. Cô cho rằng cô có thể đối diện với một cuộc xăm xoi nho nhỏ của công chúng, đặc biệt nếu nó ngăn không cho kẻ Betsy Neal gọi là Lái Xe Bự tiếp tục cưỡng bức và giết hại thêm người phụ nữ nào khác nữa. Tess nhận ra thậm chí cô còn có thể được nhìn nhận như một người hùng, một điều thậm chí cô không thể nghĩ tới vào tối hôm qua, khi chỉ việc tiểu tiện cũng làm cô đau đến phát khóc, còn tâm trí cô luôn quay trở lại với hình ảnh chiếc quần lót bị đánh cắp của cô nằm trong túi chiếc quần yếm của gã khổng lồ.

Chỉ có điều...

“Liệu mình có gì trong đó?” cô lại hỏi lần nữa. Cô nói rất khẽ, trong lúc nhìn số điện thoại chính cô đã viết lên trên lớp bụi. “Liệu mình có gì trong đó?”

Và nghĩ: *Mình có một khẩu súng và biết dùng nó như thế nào.*

Cô gác ống nghe lên, quay trở lại xe. Cô nhìn lên màn hình của Tom, lúc đó đang hiển thị giao lộ giữa Stagg Road và đường 47. “Tôi cần nghĩ thêm về việc này,” cô nói.

“Nghĩ về cái gì đây?” Tom hỏi. “Nếu cô giết hấn rồi bị bắt, cô sẽ phải vào tù. Cho dù có bị cưỡng hiếp hay không.”

“Đó chính là điều tôi cần phải suy nghĩ thêm,” cô nói, và rẽ vào tuyến đường 47, con đường sẽ đưa cô tới I-84.

Giao thông trên tuyến xa lộ lớn rất vắng vẻ, đúng như trong một buổi sáng thứ Bảy, và được ngồi sau tay lái chiếc Expedition của mình thật là một cảm giác tuyệt diệu. Nhẹ nhõm thư thái. Bình thường. Tom im lặng cho tới khi cô đi qua tấm biển đề LỐI RA 9 STOKE VILLAGE 2 DẶM. Sau đó, chiếc máy lên tiếng, “Cô chắc đó là một tai nạn chứ?”

“Cái gì?” Tess giật bắn người, sững sờ. Cô đã nghe thấy những lời nói của Tom phát ra từ miệng mình, bằng giọng nói trầm hơn mà cô vẫn luôn dùng cho người đối thoại tưởng tượng trong cuộc đối thoại tưởng tượng của mình (đó là một giọng nói hầu như chẳng giống chút nào

so với giọng robot trên thực tế của Tom, anh chàng Tomtom), nhưng lại không hề giống những gì cô đang nghĩ. “Có phải anh bạn đang nói rằng việc gã khốn đó cưỡng bức tôi chỉ là một tai nạn?”

“Không,” Tom trả lời. “Tôi đang nói rằng nếu như chỉ do mình cô quyết định, hẳn cô đã quay về theo tuyến đường cô đã tới. Tuyến đường này. I-84. Nhưng ai đó đã có ý tưởng hay hơn, phải không nào? Ai đó biết một con đường tắt.”

“Phải,” cô đồng ý. “Là Ramona Norville.” Cô cân nhắc một lát, rồi lắc đầu. “Như thế thì cường điệu quá, anh bạn.”

Lần này Tom không trả lời.

Rời khỏi Gas & Dash, Tess đã dự định lên mạng tìm kiếm xem liệu cô có thể phát hiện ra một công ty vận tải nào đó, có thể là một công ty độc lập nhỏ, hoạt động ở Colewich hay một trong những thị trấn xung quanh. Một công ty có tên gọi liên quan tới chim, có thể là chim ưng hay đại bàng. Đó là những gì các quý bà Willow Grove sẽ làm; họ thích những chiếc máy tính của họ, và luôn chat với nhau như những đứa trẻ vị thành niên. Bên cạnh những cân nhắc khác, sẽ rất thú vị khi kiểm chứng xem liệu phiên bản trình thám nghiệp dư của cô có vận hành được trong đời thực hay không.

Lái xe tới cách ngã rẽ khỏi đường I-84 một dặm và cách nhà cô nửa dặm, cô quyết định trước hết sẽ thực hiện một cuộc điều tra nhỏ về Ramona Norville. Ai mà biết được, rất có thể cô sẽ khám phá ra, bên cạnh việc quản lý Books & Brown Baggers, Ramona còn là chủ tịch của Hiệp hội Ngăn chặn Cưỡng dâm ở Chicopee. Thậm chí còn hoàn toàn hợp lý. Người tổ chức cuộc nói chuyện của Tess rõ ràng không chỉ đơn thuần là người đồng tính nữ, mà còn là mẫu người đồng tính nữ nam tính, và những phụ nữ kiểu này thường không thích những người đàn ông không phải là những gã cưỡng dâm.

“Nhiều kẻ gây hỏa hoạn lại là thành viên của đội chữa cháy tình nguyện tại địa phương đấy,” Tom nhận xét khi cô lái xe rẽ về phố nhà mình.

“Thế có nghĩa là gì?” Tess hỏi.

“Rằng cô không nên loại trừ bất cứ ai dựa trên tư cách công khai của họ. Các quý bà của Hội đàn lát sẽ không bao giờ làm như thế. Nhưng kiểu gì thì kiểu, hãy tìm hiểu về bà ta trên mạng.” Tom nói bằng giọng cho phép kẻ cả mà Tess không mấy trông đợi. Nó khiến cô hơi khó chịu.

“Thật tử tế khi cho phép tôi làm vậy, Thomas,” cô nói.

Nhưng khi cô ở trong phòng làm việc của mình với máy tính đã bật, cô chỉ nhìn chăm chăm vào màn hình chào đón của chiếc Apple trong năm phút đầu tiên, bắn khoăn liệu có phải thực sự cô đang nghĩ tới việc truy tìm gã khổng lồ và sử dụng khẩu súng của cô, hay đó chỉ là một thoáng tưởng tượng mà những kẻ nói-láo-ăn-tiền như cô đã quá quen. Trong trường hợp này là một cuộc báo thù tưởng tượng. Cô cũng tránh cả những bộ phim kiểu đó, song cô biết chúng vẫn đầy rẫy ngoài kia; bạn không thể tránh được ảnh hưởng từ nền văn hóa bạn đang sống, trừ khi bạn là một kẻ biệt lập hoàn toàn, và Tess không phải người như thế. Trong những bộ phim về báo thù, những anh chàng cơ bắp đáng ngưỡng mộ như Charles Bronson và Sylvester Stallone không buồn đếm xỉa tới cảnh sát, họ tự mình xử đám người xấu. Công lý tự thân. Mi cảm thấy may mắn chứ, đồ du đãng. Cô tin rằng thậm chí cả Jodie Forster, một trong những người nổi tiếng nhất từng tốt nghiệp Yale, đã đóng một bộ phim kiểu này. Tess không còn nhớ rõ tiêu đề nữa. *Người phụ nữ can đảm*, phải không nhỉ? Nói chung là thứ gì đại loại như thế.

Máy tính của cô chuyển sang chế độ bảo vệ màn hình với từ được chọn cho ngày hôm nay. Từ của hôm nay là *chim cốc*, tình cờ lại là một loài chim.

“Khi bạn gửi hàng của bạn đi bằng Cormorant Trucking³⁷ bạn sẽ nghĩ mình đang bay,” Tess nói bằng thứ giọng trầm trầm giả-bộ-là-Tom. Sau đó cô gõ một phím, và chế độ bảo vệ màn hình biến mất. Cô vào mạng, nhưng không tới một trong các trang tìm kiếm, hay ít nhất cũng không bắt đầu bằng chúng. Đầu tiên cô vào YouTube và gõ RICHARD WIDMARK mà không hiểu tại sao lại làm như thế. Nói tóm lại, không phải một cách có ý thức.

Có thể mình muốn tìm ra liệu gã này có thực sự đáng để hâm mộ hay không, cô nghĩ. Ramona hẳn là nghĩ thế rồi.

Có rất nhiều đoạn clip. Được xếp hạng cao nhất là một đoạn ghép dài sáu phút với tựa đề **HẮN TỒI TỆ, HẮN THỰC SỰ TỒI TỆ**. Hàng trăm nghìn người đã xem qua nó. Có những cảnh được cắt ra từ ba bộ phim, nhưng thu hút sự chú ý của cô là bộ phim thứ nhất. Đó là một bộ phim đen trắng, trông có vẻ rẻ tiền... nhưng chắc chắn là một trong những bộ phim *kiểu đó*. Thậm chí tựa đề cũng cho bạn biết như vậy: *Nụ hôn của Cái chết*.

Tess xem toàn bộ đoạn video, sau đó xem lại đoạn trích từ *Nụ hôn của Cái chết* hai lần. Widmark vào vai một gã đội mũ trùm đầu cười ngặt nghẽo đang đe dọa một bà lão ngồi trên xe đẩy. Hắn muốn thông tin: “Thằng con trai mách lẻo của mẹ đang ở đâu?” Rồi khi bà lão không chịu nói cho hắn biết: “Mẹ biết tao làm gì với những kẻ mách lẻo không? Tao sẽ cho chúng nó thưởng thức thứ này vào bụng, như thế chúng nó có thể lăn lộn một hồi lâu mà ngấm

nghĩ.”

Tuy vậy, hắn không bắn vào bụng bà lão. Hắn dùng dây trói bà lão vào chiếc xe lăn và đẩy bà xuống cầu thang.

Tess thoát ra khỏi YouTube, tìm hiểu về Richard Widmark, và tìm thấy đúng thứ cô trông đợi, nếu suy đoán từ mức độ được quan tâm của đoạn clip ngắn đó. Cho dù ông ta đã xuất hiện trong nhiều bộ phim sau đó, thường là vào vai người hùng, ông ta được biết đến nhiều nhất với *Nụ hôn của Cái chết* và vai kẻ tâm thần hay cười Tommy Udo.

“Khám phá vĩ đại làm sao,” Tess nói. “Đôi lúc một điều xì gà chẳng qua chỉ là một điều xì gà mà thôi.”

“Thế có nghĩa là gì?” Fritzzy lên tiếng hỏi từ bậu cửa sổ nơi nó đang nằm sưởi nắng.

“Nghĩa là Ramona rất có thể đã phải lòng ông ta sau khi chứng kiến ông ta diễn vai một cảnh sát trưởng anh hùng hay một hạm trưởng can trường, hay thứ gì đó đại loại.”

“Hắn là vậy rồi,” Fritzzy đồng ý, “bởi vì nếu cô đúng về thiên hướng tình dục của bà ta, nhiều khả năng bà ta sẽ không thần tượng những anh chàng sát hại các bà lão ngồi xe đẩy.”

Tất nhiên đúng vậy rồi. Suy nghĩ hay lắm, Fritzzy.

Con mèo nhìn Tess với một con mắt ngờ vực và nói, “Nhưng rất có thể cô không đúng về chuyện đó.”

“Thậm chí là không đi nữa,” Tess nói, “*chẳng có ai* lại hâm mộ những gã xấu xa tâm thần cả.”

Cô nhận ra câu nói của mình ngớ ngẩn tới mức nào ngay khi nó thoát ra khỏi miệng cô. Nếu người ta không khoái những gã tâm thần, họ sẽ không tiếp tục làm phim về con ma đội mũ đấu thủ hockey và nạn nhân bị thiêu cháy với những cây kéo thay cho ngón tay. Nhưng Fritzzy đã tỏ ra lịch sự khi không cười nhạo cô.

“Tốt hơn mày không nên làm thế,” Tess nói. “Nếu mày cảm thấy muốn làm thế, hãy nhớ ai là người đổ thức ăn đầy đĩa cho mày.”

Cô gõ *Ramona Norville* và Google, thu được bốn mươi tư nghìn trả lời, thêm vào Chicopee, và số lượng trả lời cho về con số một nghìn hai trăm có phần dễ xoay xở hơn (cho dù thậm chí phần lớn chúng, cô biết, là những thông tin trùng lặp ngẫu nhiên không có ý nghĩa gì). Đầu mỗi đáng chú ý đầu tiên tới từ tờ báo *Weekly Reminder* phát hành tại Chicopee, và liên quan tới chính bản thân Tess: THỦ THƯ RAMONA NORVILLE THÔNG BÁO “WILLOW GROVE VÀO THỨ SÁU.”

“Mình đây rồi, ngôi sao của sự chú ý,” Tess lẩm bẩm. “Hoan hô Tessa Jean. Giờ hãy xem qua một chút về nữ diễn viên phụ của mình.” Nhưng khi cô kéo màn hình xuống, bức ảnh duy nhất Tess thấy là ảnh của chính cô. Đó là bức hình để vai trần chụp nhằm mục đích quảng bá hình ảnh mà trợ lý làm việc bán thời gian của cô vẫn thường xuyên gửi đi. Cô nhăn mũi và quay trở lại Google, không biết rõ vì sao cô lại muốn nhìn lại Ramona, mà chỉ biết là cô muốn thế. Khi cuối cùng Tess cũng tìm được một bức ảnh của bà thủ thư, cô nhìn thấy điều có lẽ linh tính của cô vốn đã nghi ngờ, ít nhất nếu đánh giá dựa vào những lời nhận xét của Tom trong chuyến trở về nhà.

Bức ảnh nằm trong một bài báo đăng trong số ra ngày 3 tháng Tám của *Weekly Reminder*. BROWN BAGGERS THÔNG BÁO LỊCH NÓI CHUYỆN MÙA THU, đầu đề bài báo viết. Bên dưới, Ramona Norville đứng trên bậc thềm thư viện, mỉm cười và đưa mắt nhìn về phía mặt trời. Một bức ảnh tồi, được chụp bởi một tay máy nghiệp dư chẳng mấy tài năng, và một lựa chọn trang phục tồi (nhưng có lẽ là đặc trưng) về phần Norville. Chiếc áo cộc tay may theo kiểu đàn ông làm cho bà ta có phần ngực rộng chẳng khác gì một hậu vệ bóng đá nhà nghề. Chân bà ta đi một đôi giày đế bằng màu nâu xấu thảm hại. Hai ống quần màu xám quá chật phô bày ra thứ mà Tess và các bạn cô ở trường phổ thông thường hay gọi là “cặp đùi sấm sét”.

“Thật là chết tiệt, Fritzzy,” cô nói. Giọng nói của cô đượm vẻ thất thần. “Thử nhìn qua cái này xem.” Fritzzy chẳng buồn bước lại gần ngắm nghía và cũng chẳng trả lời - làm sao nó có thể trả lời khi cô đang quá bức bối để có thể giả giọng cho nó?

Hãy đảm bảo chắc chắn về những gì cô đang nhìn thấy, Tess tự nhủ. Cô đã gặp phải một cú sốc kinh hoàng, Tessa Jean, có lẽ là cú sốc khủng khiếp nhất mà một người phụ nữ có thể gặp phải, kiểu như một chẩn đoán chết người trong phòng khám của bác sĩ vậy. Vì thế hãy đảm bảo chắc chắn.

Cô nhắm mắt lại và hình dung ra hình ảnh người đàn ông chui ra từ chiếc bán tải Ford cũ kỹ với keo Bondo trám quanh các đèn pha. Thoạt đầu hấn ta dường như có vẻ thân thiện. *Cô không nghĩ sẽ gặp Người Khổng Lồ Xanh Vui Tính ở nơi hoang vu này đúng không?*

Chỉ có điều hấn ta không phải màu xanh lục, hấn là một gã khổng lồ với làn da rám nắng, một kẻ không phải ngồi trong chiếc bán tải của mình mà khoác nó lên người.

Ramona Norville, không phải là một Lái Xe Bự nhưng chắc chắn là một Thủ Thư Bự, đã quá tuổi để làm chị gái của hấn. Và nếu hiện tại bà ta là người đồng tính, thì trước đây không hấn lúc nào cũng thế, vì sự giống nhau giữa hai người là không thể nhầm lẫn được.

Trừ khi mình lằm đến mức thâm thắm, mình đang nhìn vào ảnh bà mẹ của gã cường dân.

Cô vào bếp, rót cho mình một cốc nước, nhưng nước cũng không thể giúp cô bình tâm lại. Một chai tequila^[38] cũ đầy một nửa đã nằm im lìm trong góc một ngăn tủ bếp không biết đã từ bao nhiêu năm nay. Cô lấy nó ra, cân nhắc xem có nên rót ra ly không, rồi tu thẳng từ trong chai. Thứ rượu mạnh làm miệng và cổ họng cô như bốc cháy, nhưng đồng thời cũng đem đến một hiệu quả tích cực. Cô uống thêm một ít nữa - lần này giống một hớp hơn là một hơi - rồi để lại cái chai vào chỗ cũ. Cô không hề có ý uống đến say. Nếu có lúc nào đó cô cần đến trí tuệ của mình, thì thời điểm ấy chính là hôm nay.

Cảm hận - cơn cảm hận dữ dội nhất, xác đáng nhất trong suốt phần đời trưởng thành của cô - đã lan đi khắp người cô như một cơn sốt, nhưng không hề giống với bất cứ cơn sốt nào cô từng biết trước đây. Nó tuần hoàn như một thứ huyết thanh kỳ quái, lạnh toát bên phía phải cơ thể cô, rồi nóng bùng lên ở bên trái, nơi có trái tim cô. Đường như nó không hề tới từ đâu đó gần cái đầu của cô, nơi vẫn giữ được sự sáng suốt. Còn sáng suốt hơn kể từ khi cô uống tequila, quả thực là vậy.

Cô bước liền một mạch nhiều vòng thật nhanh quanh bếp, đầu cúi xuống, một bàn tay xoa xoa những vết bầm tím chạy vòng quanh cổ. Cô không hề nhận ra mình đang lượn vòng quanh bếp đúng như cách cô đã đi vòng quanh khu cửa hàng bỏ hoang sau khi bỏ ra khỏi ống cống mà gã Lái Xe Bự định dùng làm nhà mồ cho cô. Cô có thực sự cho rằng Ramona Norville đã gửi cô, Tess, tới cho đứa con trai bệnh hoạn của bà ta như một thứ vật hy sinh không? Có vẻ là thế không? Không phải. Thậm chí liệu cô có thể đoán chắc hai người bọn họ là hai mẹ con dựa vào một bức ảnh chụp tồi và trí nhớ của chính cô hay không?

Nhưng trí nhớ của mình rất tốt. Nhất là trong việc ghi nhớ những khuôn mặt.

Được thôi, cô nghĩ tiếp, nhưng có lẽ ai cũng thế cả. Phải không nào?

Phải, và toàn bộ ý tưởng này thật điên rồ. Cô cần phải thừa nhận điều đó.

Cô thừa nhận điều đó thật, song cô cũng từng thấy những chuyện còn điên rồ hơn trong các chương trình tội phạm thực tế (mà cô thực sự đã xem). Các quý bà sở hữu khu căn hộ ở San Fransisco đã trải qua nhiều năm liền vào việc giết chết những người thuê nhà già cả của họ để lấy tiền Bảo hiểm Xã hội, rồi chôn các nạn nhân ngoài sân sau. Viên phi công dân dụng đã giết chết vợ anh ta, sau đó làm đông lạnh thi thể để có thể ném cô vợ qua chiếc máy nghiền gỗ để sau gara. Người đàn ông đã đổ xăng lên người chính những đứa con của mình rồi nấu chúng lên như nấu gà để đảm bảo cô vợ anh ta không bao giờ có được quyền nuôi con mà tòa đã phán

quyết trao cho cô này. Một người phụ nữ gửi nạn nhân tới cho chính con trai của bà ta quả là chuyện khiến người ta sốc và có vẻ khó tin... nhưng không phải là không thể xảy ra. Khi nói đến khía cạnh tâm tối chết tiệt của trái tim con người, dường như không có giới hạn nào hết.

“Ôi trời ơi,” cô nghe thấy chính mình đang thốt lên bằng giọng nói vừa sợ hãi vừa giận dữ. “Ôi trời, ôi trời, ôi trời.”

Tìm cho ra. Tìm cho ra để thật chắc chắn. Nếu cô có thể.

Cô quay trở lại với chiếc máy tính đáng tin cậy của mình. Hai bàn tay cô run lấy bầy, và cô phải mất đến ba lần để gõ từ CÁC CÔNG TY VẬN TẢI TẠI COLEWICH vào ô tìm kiếm trên đầu trang giao diện của Google. Cuối cùng cô cũng gõ được chính xác, gõ enter, và nó kia rồi, ngay trên đầu danh sách: VẬN TẢI RED HAWK^[39]. Đầu mỗi ngày dẫn cô tới trang web của Red Hawk, với một hình vẽ tẻ hại mà cô đoán chính là con chim ưng đỏ ở một bên, và một hình người đàn ông với cái đầu smiley^[40] quái lạ đang ngồi sau tay lái. Chiếc xe tải chạy qua màn hình từ phải sang trái, lộn ngược lại, rồi quay trở về từ trái sang phải, rồi tiếp tục lộn lại. Một cuộc hành trình qua lại không có hồi kết. Cầu tôn chỉ của công ty lập lòe các màu đỏ, trắng và xanh da trời phía trên hình chiếc xe tải: NHỮNG NỤ CƯỜI ĐẾN CÙNG DỊCH VỤ!

Với những ai muốn đi xa hơn giao diện chào đón, có tất cả bốn hay năm lựa chọn, bao gồm số điện thoại, mức phí, và những lời làm chứng từ các vị khách hàng hài lòng. Tess bỏ qua những thứ này và bấm chuột vào lựa chọn cuối cùng, có ghi THAM KHẢO BỔ SUNG MỚI NHẤT CHO ĐỘI XE CỦA CHÚNG TÔI! Và khi bức ảnh hiện ra, mảnh ghép cuối cùng còn thiếu đã rơi vào đúng chỗ của nó.

Đó là một bức ảnh khá hơn nhiều so với bức hình chụp Ramona Norville đứng trên thềm thư viện. Trong ảnh, kẻ đã cưỡng dâm Tess đang ngồi sau tay lái của một chiếc xe tải đầu bằng bóng loáng, trên cửa xe có viết VẬN TẢI RED HAWK, COLEWICH, MASSACHUSETTS bằng những chữ cái bay bướm. Hắn không đội chiếc mũ lưới trai màu nâu với những vết trắng, và mái tóc vàng húi cua cứng như rễ tre lộ ra do sự vắng mặt của nó làm hắn trông lại càng giống bà mẹ hơn, gần như tới mức kỳ quái. Nụ cười vui vẻ bạn-có-thể-tin-tôi vẫn là nụ cười Tess đã nhìn thấy chiều hôm qua. Nụ cười hắn vẫn trưng ra trên khuôn mặt khi nói *Thay vì thay lớp xe cho cô, cô nghĩ sao nếu tôi đi... cô? Cô thấy thế nào?*

Nhìn vào bức ảnh khiến cho thứ huyết thanh - cảm hận kỳ quái tuần hoàn nhanh hơn trong cơ thể cô. Một cảm giác rần rật hai bên thái dương cô, song chính xác lại không phải là một cơn đau đầu; kỳ thực, đó là một cảm giác gần như khoan khoái.

Hắn đang đeo chiếc nhẫn có viên đá màu đỏ.

Dòng chú thích bên dưới bức ảnh viết: “Al Strehlke, Chủ tịch của Vận tải Red Hawk, được thấy ở đây sau tay lái chiếc xe mới nhất công ty mua, một chiếc Peterbilt 389 đời 2008. Con ngựa thồ này, hiện tại đã sẵn sàng phục vụ khách hàng của chúng tôi, là chiếc xe TUYỆT NHẤT TRÊN KHẮP VÙNG. Thử nói xem! Không phải Al trông giống như một Ông Bố Đầy Tự Hào sao?”

Cô nghe thấy hắn gọi cô là một con chó cái, một con chó cái lằng loàn, và hai bàn tay cô siết chặt lại thành nắm đấm. Cô cảm thấy các móng tay đang đâm sâu vào lòng bàn tay, và siết chúng thậm chí còn chặt hơn nữa, tận hưởng cảm giác đau đớn.

Ông Bố Đầy Tự Hào. Đôi mắt cô liên tục quay trở lại nhìn dán vào những từ đó. *Ông Bố Đầy Tự Hào.* Cảm hận di chuyển mỗi lúc một nhanh hơn, tuần hoàn trong cơ thể cô giống như cách cô lượn vòng quanh bếp. Giống như cách cô đi vòng quanh cửa hàng tối hôm qua, bước vào rồi ra khỏi trạng thái tỉnh táo như một nữ diễn viên băng qua một chuỗi những quảng sáng.

Mày sẽ phải trả giá, Al. Và đừng bao giờ bận tâm đến đám cỏm, tao sẽ là người tới bắt mày trả giá.

Và rồi còn có cả Ramona Norville. Bà mẹ đầy tự hào của ông bố đầy tự hào. Cho dù Tess vẫn chưa chắc chắn về bà ta. Một phần vì cô không muốn tin một phụ nữ có thể cho phép một việc ghê rợn đến thế xảy ra với một phụ nữ khác, song ngoài ra cô cũng có thể hình dung ra một lời giải thích hoàn toàn vô tội. Chicopee nằm cách Colewich không xa mấy, và Ramona có thể đã luôn sử dụng đường tắt qua Stagg Road khi bà ta đi đến đó.

“Để thăm con trai,” Tess nói, và gật đầu. “Để thăm ông bố đầy tự hào với chiếc xe tải đầu bằng mới. Từ những gì mình biết, rất có thể bà ta chính là người đã chụp bức ảnh hắn ta ngồi sau tay lái.” Và tại sao bà ta lại không thể mang tuyến đường ưa thích của mình ra giới thiệu với vị diễn giả của buổi nói chuyện ngày hôm đó?

Nhưng tại sao bà ta không nói, “Tôi vẫn luôn đi theo con đường đó để tới thăm con trai tôi?” Như thế chẳng tự nhiên sao?

“Có thể bà ta không nói với người lạ về quãng đời của mình có liên quan tới Strehlke,” Tess

nói. “Quãng đời trước khi bà ta khám phá ra máitóc ngắn và những đôi giày thoải mái.” Có thể lắm, nhưng còn cần phải nghĩ tới những súc gỗ cắm đầy đinh rải ra trên đường. Cái bẫy. Norville đã chỉ cho cô đi theo tuyến đường đó, và cái bẫy đã được chuẩn bị từ trước. Bởi vì bà ta đã gọi cho hấn? Gọi cho hấn và nói *Mẹ đang gửi cho con một con mồi ngon lành, đừng có để xổng mất?*

Dẫu vậy vẫn không có nghĩa là bà ta có can dự vào... hay không can dự vào một cách có ý thức. Ông bố đầy tự hào có thể theo dõi lộ trình những diễn giả khách mời của bà ta, việc đó sẽ khó khăn tới mức nào nhỉ?

“Chẳng có gì khó khăn hết” Fritzzy nói sau khi trèo lên tủ đựng tài liệu của cô. Con mèo bắt đầu liếm láp một bàn chân của nó.

“Và nếu hấn ta thấy một bức ảnh của người hấn ta thích... một người tương đối hấp dẫn... Tôi cho rằng hấn biết mẹ hấn sẽ làm cô ta quay về bằng...”. Cô dừng lại. “Không, điều đó không hợp lý. Nếu không có đầu mối từ mẹ hấn, làm sao hấn biết được không phải tôi đang lái xe tới nhà mình ở Boston? Hay đang bay trở về nhà tôi ở New York?”

“Cô tìm kiếm hấn trên Google,” Fritzzy nói. “Có thể hấn cũng tìm kiếm cô trên Google. Giống như bà ta đã làm. Ngày nay mọi thứ đều có cả trên Internet; chính cô đã nói thế còn gì.”

Tất cả đều gắn kết với nhau, cho dù chỉ bằng một sợi chỉ.

Cô nghĩ có một cách để biết chắc chắn, và cách đó là dành cho bà Norville một chuyến ghé thăm bất ngờ. Nhìn thẳng vào mắt bà ta khi bà ta trông thấy Tess. Nếu trong đó không có gì ngoài sự ngạc nhiên và tò mò trước Sự trở lại của Tác giả Willow Grove... tới nhà Ramona thay vì thư viện nơi bà ta làm việc... như thế sẽ chẳng có gì để nói. Nhưng nếu trong đôi mắt bà ta có thêm cả vẻ sợ hãi, thứ cảm giác có thể xuất phát từ ý nghĩ *tại sao cô lại ở đây thay vì nằm trong cống ngầm bẩn thỉu bên Stagg Road... khi đó thì...*

“Khi đó thì khác hấn, Fritzzy. Phải vậy không?”

Fritzzy ngược đôi mắt xanh lục khôn ngoan của nó nhìn cô, trong lúc tiếp tục liếm bàn chân. Trông bàn chân đó thật vô hại, nhưng ẩn phía trong nó là những móng vuốt sắc nhọn. Tess đã nhìn thấy chúng, và trong vài dịp thậm chí đã được cảm nhận chúng.

Bà ta tìm ra được mình sống ở đâu! Hãy cùng xem xem mình có thể đáp lễ được không.

Tess quay trở lại máy tính của cô, lần này để tìm trang web của Books & Brown Baggers. Cô tin chắc sẽ tìm thấy một trang chủ như thế - ngày nay ai cũng có trang web của mình, thậm chí có những gã sát nhân đang ngồi tù chung thân cũng có trang web - và cô cũng có. Brown Baggers đăng tải thông tin mới về các thành viên của họ, các bài điểm sách, và những bài tường thuật không chính thức - không hẳn là tường thuật chi tiết - về những buổi gặp gỡ của họ. Tess chọn chuyên mục sau cùng này và bắt đầu tìm kiếm. Không mất mấy thời gian, cô đã tìm ra cuộc gặp ngày 10 tháng Sáu được tổ chức tại nhà Ramona Norville ở Brewster. Tess chưa bao giờ tới thị trấn này, nhưng cô biết nó nằm ở đâu, vì cô đã lái xe ngang qua một tấm biển chỉ đường màu xanh lục chỉ hướng đi tới đó trên đường tới buổi nói chuyện ngày hôm qua. Nó chỉ cách Chicopee hai hay ba ngã rẽ về phía nam.

Tiếp theo, cô chuyển sang danh sách đóng thuế của thị trấn Brewster, kéo thanh trượt xuống cho tới khi tìm ra tên Ramona. Bà ta đã trả 913,06 đô la tiền thuế bất động sản vào năm trước; bất động sản đó được ghi tọa lạc tại số 75 Lacemaker Lane.

“Tìm thấy bà rồi, quý bà thân mến,” Tess thì thầm.

“Cô cần phải nghĩ xem cô sẽ thực hiện việc này như thế nào” Fritzzy nói. “Và cô sẽ sẵn sàng đi xa tới đâu.”

Cô định tắt máy tính đi, rồi sau đó nghĩ tới một thứ cũng đáng bỏ công kiểm tra, mặc dù cô biết rất có thể nó chẳng dẫn tới đâu cả. Cô vào trang chủ của *Weekly Reminder*, bấm vào mục CÁO PHÓ. Có một chỗ để gõ tên họ của người bạn quan tâm vào, và Tess gõ STREHLKE. Chỉ có một trả lời duy nhất, của một người đàn ông có tên Roscoe Strehlke. Theo cáo phó đăng năm 1999, ông ta đã bị đột tử tại nhà ở tuổi bốn mươi tám. Để lại một người vợ, Ramona, và hai con trai: Alvin (23 tuổi) và Lester (17 tuổi). Với một tác giả viết truyện bí hiểm, thậm chí cả thể loại không dính máu chút nào mà người ta vẫn gọi là loại “nhẹ”, *đột tử* là một dấu hiệu đáng ngờ. Cô tiếp tục tìm trong cơ sở dữ liệu của *Reminder* và không tìm thấy thêm được gì.

Cô ngồi im một lát, bút rút gõ các ngón tay lên tay vịn ghế như cô vẫn thường làm trong lúc viết và đột nhiên nhận ra mình bị tắc tịt không sao tìm ra được một từ, một câu, hay một cách để diễn đạt thứ gì đó. Sau đó, cô tìm kiếm một danh sách các tờ báo phát hành ở vùng tây và nam Massachusetts, rồi tìm thấy tờ *Republican* phát hành ở Springfield. Khi cô gõ tên người

chồng của Ramona Norville vào mục tìm kiếm, hàng tí hiện ra thật ảm đạm và trùng điệp: DOANH NHÂN Ở CHICOPEE TỰ SÁT.

Strehlke đã được phát hiện treo cổ lên xà nhà trong gara của mình. Không có thư tuyệt mệnh, Ramona cũng không được nhắc đến, nhưng một người láng giềng nói ông Strehlke đã rất phiền muộn vì “vài rắc rối mà cậu con trai đầu của ông ta đã dính dáng vào.”

“Al đã dính vào thứ rắc rối gì để ông chán nản đến thế hả?” Tess hỏi màn hình máy tính. “Liệu nó có gì liên quan tới một cô gái không? Hành hung chẳng? Hay lạm dụng tình dục? Hay cậu con quý tử của ông đã gây ra những chuyện còn tày đình hơn, ngay từ hồi đó? Nếu đó là lý do tại sao ông tự treo cổ mình lên, ông quả là một ông bố vô tích sự.”

“Có thể ai đó đã giúp Roscoe,” Fritzzy nói. “Ramona chẳng hạn. Một người đàn bà to khỏe, cô biết rồi đấy. Chắc chắn cô phải biết; cô gặp bà ta rồi còn gì.”

Một lần nữa, nghe nó lại không giống với giọng cô tạo ra khi cô nói chuyện chủ yếu với chính mình. Cô sững sờ đưa mắt nhìn Fritzzy. Fritzzy nhìn lại: đôi mắt xanh lục hỏi *ai cơ, tôi á?*

Việc Tess muốn làm là lái xe chạy thẳng tới Lacemaker Lane với khẩu súng để trong xách tay. Việc cô nên làm là chấm dứt trò đóng vai thám tử này và gọi điện cho cảnh sát. Hãy để cho họ xử lý tất cả. Đó là điều Tess Cũ hẵn sẽ làm, song cô không còn là người phụ nữ đó nữa. Người phụ nữ đó với cô giờ đây giống như một người họ hàng xa, kiểu họ hàng bạn chỉ gửi thiệp chúc mừng vào Lễ Giáng Sinh rồi quên bẵng đi trong suốt cả năm.

Bởi vì cô không thể đi đến quyết định - và cũng vì cô thấy đau khắp người - cô bèn leo lên lầu và quay trở lại giường. Cô ngủ thiếp đi bốn giờ liền và khi tỉnh giấc gần như cứng đờ người lại không đi nổi. Cô uống hai viên Tylenol^[41] hàm lượng cao, đợi cho tới khi chúng giúp cải thiện tình hình, rồi lái xe tới tiệm thuê đĩa Blockbuster. Cô mang theo Máy Vắt Chanh trong xách. Cô nghĩ từ giờ cô sẽ luôn mang nó theo người những khi lái xe một mình.

Cô tới Blockbuster ngay trước giờ đóng cửa và hỏi một bộ phim của Jodie Foster có tên *Người phụ nữ can đảm*. Cậu nhân viên (có mái tóc màu xanh lục, một chiếc ghim băng cài qua một bên tai, và chừng mười tám tuổi) mỉm cười đầy khoan dung và nói với cô thực ra bộ phim có tên là *Người dũng cảm*. Quý ông Sành điệu nói với cô rằng nếu trả thêm năm mươi cent, cô có thể có kèm thêm một túi bỏng ngô quay trong lò vi sóng. Tess đã định trả lời là không, nhưng rồi lại nghĩ lại. “Quái thật, tại sao lại không chứ?”, cô hỏi Quý ông Sành điệu. “Người ta chỉ sống có một lần thôi, phải không nào?”

Cậu thanh niên nhìn cô ngỡ ngàng như muốn xem xét lại, rồi mỉm cười và đồng ý rằng đó là trường hợp chỉ đến một lần trong đời với một khách hàng.

Về đến nhà, cô cho bóng ngô vào lò vi sóng, cho đĩa DVD vào đầu đọc, và ngồi xuống trường kỷ với một cái gối đặt sau lưng để đỡ lấy chỗ vết xước dài. Fritzzy tới ngồi cạnh cô và cả hai cùng theo dõi Jodie Foster truy đuổi những gã đàn ông (*đám du côn*, giống như trong câu *mày có thấy may mắn không, đồ du côn*) đã giết hại bạn trai cô ta. Foster đã hạ thủ đủ loại du côn trên đường báo thù của mình, và dùng một khẩu súng ngắn để làm việc đó. *Người dũng cảm* thực sự đúng là một bộ phim kiểu đó, nhưng dẫu vậy Tess vẫn thích thú theo dõi nó. Cô cảm thấy bộ phim hoàn toàn hợp lý. Cô cũng nghĩ mình đã thiếu vắng thứ gì đó trong suốt những năm vừa qua; cảm giác hồi hộp âm thầm nhưng rất thật mà những bộ phim như *Người dũng cảm* đem tới. Khi bộ phim kết thúc, cô quay sang Fritzzy và nói, “Tao ước gì Richard Widmark đã gặp phải Jodie Foster thay vì bà lão ngồi trên xe đẩy, mày có nghĩ vậy không?”

Fritzzy đồng ý cả một nghìn phần trăm.

Nằm dài trên giường tối hôm ấy với một cơn gió thánh Mười rú rít như tiếng hồn ma hờn khóc quanh nhà và Fritzzy ở bên cạnh cô, người khoanh tròn, Tess đưa ra một thỏa thuận với chính mình: nếu sáng mai cô tỉnh giấc với cảm giác như lúc này, cô sẽ tới gặp Ramona Norville, và có thể sau Ramona - phụ thuộc vào tình hình diễn biến ra sao tại Lacemaker Lane - cô sẽ dành cho “Lái Xe Bự” Alvin Strehke một cuộc ghé thăm. Nhiều khả năng hơn, cô sẽ tỉnh dậy với sự sáng suốt được phục hồi hoàn toàn và gọi điện cho cảnh sát. Và sẽ không phải là một cuộc gọi nặc danh; cô sẽ sẵn sàng đối đầu với màn âm ỉ sau đó. Chứng minh mình bị cưỡng dâm sau bốn mươi giờ đồng hồ và có Chúa mới biết bao nhiêu lượt tắm hoa sen đã trôi qua kể từ khi sự việc xảy ra có thể sẽ khó khăn, song những dấu vết của bạo lực tình dục vẫn còn in rõ trên khắp cơ thể cô.

Và còn những người phụ nữ trong ống cống nữa: cô chính là luật sư của họ, dù muốn hay không.

Ngày mai, tất cả những ý tưởng báo thù này sẽ trở nên thật ngớ ngẩn với mình. Giống như những ảo giác người ta vẫn có khi bị ốm và sốt cao.

Nhưng khi cô tỉnh giấc vào sáng Chủ nhật, cô vẫn còn nguyên vẹn ở phiên bản Tess Mới. Cô nhìn sang khẩu súng để trên bàn đầu giường và nghĩ, *mình muốn dùng nó. Mình muốn tự thân giải quyết chuyện này, và tính đến những gì đã xảy ra, mình đáng được tự thân giải quyết nó.*

“Nhưng tao cần tìm hiểu chắc chắn, và tao không muốn bị bắt” cô nói với Fritzzy, lúc này đã đứng dậy đuổi dài người ra, chuẩn bị cho một ngày vất vả nằm dài quanh nhà và nhai nuốt các bữa ăn từ cái bát của anh chàng.

Tess tắm dưới vòi hoa sen, mặc quần áo vào, rồi cầm theo một tập giấy ghi chú màu vàng ra ngoài khoảng hiên hửng nắng. Cô nhìn chằm chằm ra bãi cỏ sau nhà mình trong gần mười lăm phút, thỉnh thoảng lại nhấp một ngụm trà nguội. Cuối cùng, cô ghi KHÔNG ĐỂ BỊ BẮT lên đầu trang giấy ghi chú đầu tiên. Cô cẩn thận cân nhắc, rồi bắt đầu viết xuống các ghi chú. Giống như với công việc hàng ngày khi cô đang viết một cuốn sách, cô khởi đầu chậm rãi, nhưng sau đó nhanh chóng tăng tốc.

Đến mười giờ cô đã đói ngấu. Cô nấu cho mình một bữa sáng gộp luôn bữa trưa đầy ụ, và ăn ngấu nghiến tới miếng cuối cùng. Sau đó, cô mang đĩa phim trả lại cho tiệm Blockbuster và hỏi xem họ có đĩa *Nụ hôn của Cái chết* không. Họ không có, nhưng sau mười phút tìm kiếm, cô lựa chọn một bộ phim thay thế có tựa đề *Ngôi nhà cuối cùng bên trái*. Cô mang đĩa phim về nhà và chăm chú ngồi xem. Trong phim, mấy gã đàn ông cưỡng bức một cô gái trẻ và để mặc cô lại như đã chết. Câu chuyện giống những gì xảy đến với Tess tới mức cô bật khóc, và khóc thành tiếng to đến mức Fritzzy cuống cuống bỏ chạy ra khỏi phòng. Nhưng cô vẫn tiếp tục kiên trì theo dõi tiếp bộ phim và được thưởng bằng một đoạn kết thật hài lòng: bố mẹ cô gái trẻ lần lượt giết hết những kẻ cưỡng dâm.

Cô cất chiếc đĩa trả lại vỏ đựng để trên mặt bàn ngoài lối đi. Cô sẽ trả lại chiếc đĩa vào ngày mai, nếu ngày mai cô vẫn còn sống. Cô dự kiến là vậy, song chẳng có gì chắc chắn hết; có quá nhiều biến cố kỳ lạ và những ngã rẽ khúc khuỷu khi người ta bước đi trên con đường đầy hiểm họa khó lường của cuộc đời. Tess đã tự khám phá ra điều này cho bản thân cô.

Để giết thời gian - những giờ khắc ban ngày dường như trôi qua quá chậm chạp - cô lại lên mạng, tìm kiếm thông tin có liên quan tới quãng đời của gã Al Strehlke phiền phức trước khi ông bố gã tự sát. Cô chẳng tìm thấy gì. Rất có thể lảng giềng xung quanh cũng chỉ dựng chuyện nói bừa (nhiều khi những người lảng giềng vẫn như thế), nhưng Tess có thể nghĩ tới một khả năng nữa: rắc rối nọ đã xảy ra khi Strehlke chưa đến tuổi trưởng thành. Trong những trường hợp như thế, tên của bị can không bị tiết lộ ra với báo chí và các hồ sơ biên bản của tòa án (nếu giả thiết rằng vụ này nghiêm trọng tới mức phải ra tòa) đều được bảo mật.

“Nhưng có thể hẳn ta còn gây ra chuyện tệ hại hơn” cô nói với Fritzzy.

“Những gã đó quả tình cũng hay trở nên tệ hại hơn” Fritzzy tán đồng. (Một việc thật hiếm có: Tom vẫn thường là người tán đồng. Còn Fritzzy thường sắm vai biện hộ cho kẻ xấu.)

“Và sau đó, vài năm sau, một chuyện khác xảy ra. Chuyện gì đó rất nghiêm trọng. Có thể bà mẹ đã giúp hẳn che đậy...”

“Đừng quên gã em trai nữa” Fritzzy nói. “Lester. Có thể gã này cũng can dự vào đó.”

“Đừng có lẫn lộn tao với quá nhiều nhân vật như thế, Fritz. Tất cả những gì tao biết là Al Lái Xe Bự Chết Tiệt đã cưỡng bức tao, và mẹ hắn có thể là một trợ thủ. Với tao, thế là đủ.”

“Có thể Ramona là cô của hắn” Fritzzy lý luận.

“Ôi, cảm ơn đi,” Tess nói, và Fritzzy làm theo.

Cô ngả lưng nằm xuống lúc bốn giờ, không trông đợi sẽ ngủ một giấc, song cơ thể đang bình phục của cô lại có những ưu tiên riêng của nó. Cô thiếp đi gần như ngay lập tức, và khi cô tỉnh dậy vì tiếng *dah-dah-dah* dai dẳng của chiếc đồng hồ để bên giường, cô lấy làm mừng vì đã để chuông báo thức. Bên ngoài, một cơn gió thán Mười hây hây đang vạt trụi lá từ trên các thân cây và rải chúng xuống khắp sân sau nhà cô thành những mảng chấm phá đầy màu sắc. Ánh sáng đã chuyển sang gam màu vàng kỳ lạ không có chiều sâu dường như là sở hữu đặc thù của những buổi chiều cuối thu vùng New England.

Mũi của cô đã khá hơn - cơn đau dữ dội ở đó giờ giảm xuống chỉ còn là cảm giác rần rật âm ỉ - song cổ họng của cô vẫn còn đau rát, và cô dường như đang tập tễnh lết đi thay vì bước đi khi di chuyển tới phòng tắm. Cô bước vào dưới vòi hoa sen và đứng đó cho tới khi cả phòng tắm chìm trong một làn sương mờ ảo như một cánh đồng hoang nước Anh trong một câu chuyện về Sherlock Holmes. Tắm dưới vòi hoa sen quả là hữu ích. Thêm hai viên Tylenol nữa từ trong tủ thuốc hẳn sẽ còn hữu ích hơn nữa.

Cô lau khô tóc, rồi dọn dẹp lấy một khoảng quang đãng trên bề mặt chiếc gương. Người phụ nữ trong gương nhìn lại cô với đôi mắt đầy thịnh nộ và tỉnh táo. Mặt gương không rõ được lâu, nhưng cũng đủ lâu để Tess nhận ra cô thực sự muốn báo thù, bất chấp hậu quả ra sao.

Cô mặc lên người chiếc áo len cổ lọ màu đen và một cái quần đen ống rộng có túi to ngoài ống quần. Cô buộc tóc túm lại, rồi đội lên đầu một chiếc mũ lưới trai rộng màu đen. Búi tóc làm chiếc mũ hơi phồng lên ở phía sau, nhưng ít nhất sẽ không có nhân chứng tiềm năng nào có thể nói, *tôi không nhìn được rõ lắm khuôn mặt cô ta, nhưng cô ta có mái tóc vàng để dài. Nó được buộc túm ra sau gáy bằng một sợi dây buộc tóc. Các vị biết đấy, thứ các vị có thể mua ở JCPenney.*

Cô đi xuống tầng hầm, nơi chiếc xuồng kayak của cô đã được cất từ ngày Lễ Lao Động, và với lấy cuộn dây buộc thuyền màu vàng từ chiếc giá phía trên nó xuống. Cô dùng chiếc kéo xén cây cắt ra một đoạn dài bốn foot^[42], cuộn nó quanh cánh tay, rồi nhét vòng dây đã được cuộn lại vào một trong những chiếc túi to bên ngoài ống quần. Quay trở lên bếp, cô nhét con dao Quân đội Thủy Sĩ của mình vào cùng túi quần - bên trái. Túi bên phải được dành cho khẩu Máy Vắt Chanh.³⁸... và một món đồ khác, mà cô lấy ra từ trong ngăn kéo ngay cạnh bếp. Sau đó, cô xúc ra bát một khẩu phần đúp cho Fritzzy, nhưng trước khi để nó bắt đầu ăn, cô bế con mèo lên nựng và hôn lên đỉnh đầu nó. Con mèo già cụp hai tai xuống (nhiều khả năng vì ngạc nhiên hơn là do khó chịu; thông thường cô không phải là một bà chủ hay ban phát những cái hôn) và hối hả tìm tới đĩa thức ăn của mình ngay khi cô đặt nó xuống.

“Hãy ăn chỗ cuối này đi,” Tess nói với nó. “Cuối cùng rồi thế nào Patsy cũng sẽ qua coi xem

tình hình xảy ra sao nếu tao không quay về, nhưng chắc phải mất một vài ngày đấy.” Cô khẽ mỉm cười và nói thêm, “Tao yêu mày, đồ già cả lời thôi.”

“Phải, phải” Fritzzy nói, rồi bận rộn với việc ăn cật lực.

Tess kiểm tra bản ghi chú KHÔNG ĐỂ BỊ BẮT của cô thêm lần nữa, kiểm kê lại trong đầu các món đồ cần thiết trong khi đọc, lướt qua từng bước cô dự định tiến hành khi tới Lacemaker Lane. Cô nghĩ điều quan trọng nhất cần ghi nhớ trong đầu là mọi chuyện sẽ không diễn ra đúng như cô hy vọng. Khi bắt tay vào những việc như thế này, luôn có những biến cố ngoài dự kiến đang chờ đợi. Ramona có thể không có ở nhà. Hoặc có thể bà ta có nhà, nhưng lại cùng với gã con trai là hung thủ cưỡng dâm của bà ta, cả hai đang hào hứng ngồi trong phòng khách xem thứ gì đó kiểu như loại có thể thuê được từ Blockbuster. Saw^[43] chẳng hạn. Gã em trai - chắc hẳn được biết tới ở Colewich dưới cái tên Lái Xe Bé - có khi cũng đang có mặt ở đó. Từ những gì Tess biết, nhiều khả năng tối nay Ramona sẽ tổ chức một buổi tiệc Tuppenvare^[44] hay một buổi đọc sách nhóm. Điều quan trọng là không được để những diễn biến ngoài dự kiến làm cô bối rối. Nếu cô không thể tùy cơ ứng biến, Tess nghĩ rất có khả năng đây thực sự là lần cuối cùng cô rời khỏi ngôi nhà của mình tại Stoke Village.

Cô mang tập ghi chú KHÔNG ĐỂ BỊ BẮT vào đốt trong lò sưởi, dùng que cời lò dầm nát tro ra, sau đó mặc lên người chiếc áo khoác da và xỏ vào tay một đôi găng da mỏng. Bên vạt chiếc áo khoác có một túi áo rất sâu, Tess nhét một trong những con dao thái thịt của cô vào trong đó, chỉ để lấy may, rồi tự nhủ đừng có quên nó đang ở trong đó. Một nhát dao chẳng may đâm vào ngực quả là thứ cuối cùng cô cần đến vào dịp cuối tuần này.

Trước khi bước ra khỏi cửa, cô bật hệ thống báo động lên.

Gió lập tức bao quanh cô, đập phần phật vào cổ áo khoác và hai ống quần. Lá rụng quay vòng thành những vòi rồng nhỏ. Trên bầu trời không-u-ám-lắm nằm phía trên mảnh ngoại ô Connecticut bé nhỏ trang nhã này, những đám mây lướt qua phía trước một mặt trăng đã đầy được ba phần tư. Tess nghĩ đó quả là một đêm tuyệt đẹp cho một bộ phim kinh dị.

Cô ngồi vào trong chiếc Expedition của mình, rồi đóng cửa lại. Một chiếc lá bị gió cuốn đập vào trước kính chắn gió, rồi lại bị thổi bay đi. “Mình đã đánh mất sự tỉnh táo” cô nói với giọng dừng dưng. “Nó đã rơi ra và chết ngóm trong cái ống cống đó, hoặc trong khi mình đang bước đi lang thang quanh cửa hàng. Chẳng còn cách giải thích nào khác.”

Cô nổ máy. Tom, anh chàng Tomtom, lập tức bật sáng và nói, “Xin chào, Tess. Tôi thấy chúng ta đang thực hiện một chuyến đi.”

“Đúng vậy đấy, anh bạn.” Tess cúi người ra trước, nhập địa chỉ cần lập chương trình, đường đi 75 Lacemaker Lane, vào cái đầu cơ khí bé nhỏ ngăn nắp của Tom.

Cô đã kiểm tra trước về hàng xóm láng giềng của Ramona qua Google Earth^[45] và trông mọi thứ hết như vậy khi cô tới nơi. Cho đến lúc này, vậy là ổn. Brewster là một thị trấn nhỏ ở New England, và Lacemaker Lane nằm ở khu ngoại ô, nơi này các ngôi nhà nằm cách nhau rất xa. Tess lái xe đi quá số nhà 75 ở tốc độ ru ngủ hai mươi dặm một giờ, cô xác định được đèn trong nhà vẫn bật sáng và chỉ có một chiếc xe duy nhất - một chiếc Subaru đời cũ gần như đang lớn tiếng thừa nhận chủ nhân của nó là một thủ thư - đỗ ngoài ngôi nhà. Không thấy bóng dáng của một chiếc Pete đầu bằng hay bất cứ loại xe tải cỡ lớn nào khác. Cũng chẳng có chiếc bán tải cũ rích có trét Bondo nào.

Con phố kết thúc bằng một khúc quẹo vòng trở lại. Tess lái xe theo khúc quẹo đó, quay lại, rẽ vào lối đi xe dẫn tới nhà Norville mà không cho mình bất cứ cơ hội nào để do dự. Cô tắt đèn pha, tắt máy, rồi hít một hơi thật sâu.

“Quay lại an toàn nhé, Tess,” Tom lên tiếng từ chỗ của nó trên bảng điều khiển. “Quay lại an toàn và tôi sẽ chỉ đường cho cô tới điểm dừng tiếp theo.”

“Tôi sẽ làm tốt nhất có thể.” Cô cầm lấy tập giấy ghi chú màu vàng (lúc này không có gì được ghi trên đó) và ra khỏi xe. Cô giữ lấy tập giấy trước áo khoác trong lúc bước tới cửa nhà Ramona. Cái bóng dưới ánh trăng của cô - có lẽ là tất cả những gì còn lại của Tess Cũ - bước đi theo sau cô.

Cửa trước ngôi nhà của Ramona có những dải kính xiên chéo ở hai bên rìa. Những miếng kính rất dày và làm góc nhìn bị méo mó đi, song Tess có thể nhận ra thứ giấy dán tường rất đẹp và một lối đi có sàn lát ván gỗ bóng lộn. Có một cái bàn với vài cuốn tạp chí để trên mặt. Mà cũng có thể đó là những tập ca ta lô. Ở cuối lối đi có một căn phòng lớn. Từ trong đó vọng ra âm thanh của một chiếc tivi. Cô nghe thấy tiếng hát, vậy là nhiều khả năng không phải Ramona đang xem *Saw*. Thực ra - nếu Tess đoán đúng và bài hát đó là bài *Trèo lên mọi ngọn núi* - Ramona đang xem *Những giai điệu hạnh phúc*.

Tess bấm chuông cửa. Từ trong nhà vang lên một hòa âm của những chiếc chuông chùm nghe giống như những nốt dạo đầu của “Dixie”^[46] - một lựa chọn kỳ lạ cho New England, nhưng vậy đấy, nếu Tess suy đoán đúng về bà ta, Ramona Norville là một phụ nữ lạ lùng.

Tess nghe thấy tiếng bước chân nặng nề vang lên và xoay người đi nửa vòng, vậy là ánh sáng chiếu qua những vạt kính chỉ có thể làm hé lộ chút ít khuôn mặt cô. Cô hạ tập giấy ghi chú vẫn trắng nguyên xuống khỏi ngực và làm cử chỉ như đang viết với một bàn tay đeo găng. Cô hơi cúi hai vai xuống. Cô là một phụ nữ đang thực hiện một cuộc điều tra nào đó. Lúc này là tối Chủ nhật, cô đã rất mệt, tất cả những gì cô muốn là tìm hiểu tên loại thuốc đánh răng ưa thích của bà chủ nhà (hoặc liệu bà ta có được hình Hoàng tử Albert trên một vỏ lon không) rồi sau đó quay về nhà.

Đừng lo, Ramona, bà có thể mở cửa, ai cũng có thể thấy tôi hoàn toàn vô hại, một người phụ nữ chẳng bao giờ đánh chó trên mèo.

Từ khước mắt, cô thoáng nhìn thấy một khuôn mặt méo mó biến dạng xuất hiện đằng sau những vạt kính.

Một khoảng im lặng dường như kéo dài rất lâu, rồi sau đó Ramona Norville mở cửa. “Vâng? Tôi có thể giúp g...”

Tess quay người lại. Ánh sáng hắt ra qua khung cửa mở rọi thẳng lên khuôn mặt cô. Và vẻ sững sờ choáng váng trên khuôn mặt Norville, thứ cơn sốc làm người ta há hốc mồm ra kinh hoàng, đã cho cô biết tất cả những gì cô cần biết.

“Cô? Cô đang làm gì ở đ...”

Tess rút Máy Vắt Chanh.38 ra khỏi túi trước bên phải của cô. Trên đường lái xe tới từ Stoke Village, cô đã hình dung ra nó bị mắc kẹt lại trong túi - hình dung ra với sự rõ ràng chi tiết của một cơn ác mộng - song trên thực tế khẩu súng được rút ra thật trơn tru.

“Lùi vào trong. Nếu bà tìm cách đóng cửa, tôi sẽ bắn bà.”

“Cô không dám đâu,” Norville nói. Bà ta không lùi lại, nhưng cũng không đóng cửa. “Cô điên rồi phải không?”

“Đi vào trong.”

Norville đang mặc một chiếc áo khoác ở nhà rất to màu xanh, và khi Tess thấy vạt áo trước đang dâng lên rất nhanh, cô lập tức giơ súng lên. “Chỉ cần bà định kêu lên, tôi sẽ bắn. Tốt hơn bà nên tin tôi, đồ chó cái, bởi vì không phải tôi đang đùa.”

Khuôn ngực đồ sộ của Norville xẹp xuống. Đôi môi bà ta nhếch lên để lộ hai hàm răng, hai con mắt không ngừng đảo qua đảo lại trong hốc mắt. Bà ta giờ trông không còn giống một thủ thư, và cũng không hề có vẻ hồ hởi chào mời. Với Tess, bà ta trông giống như một con chuột bị bắt quả tang ở ngoài hang.

“Nếu cô bắn, cả khu vực xung quanh sẽ nghe thấy.”

Tess lấy làm nghi ngờ điều đó, song cũng không tranh luận. “Điều đó sẽ chẳng mấy quan trọng với bà, vì lúc ấy bà chết rồi. Đi vào trong. Nếu bà cư xử đúng mực và trả lời các câu hỏi của tôi, có thể bà vẫn còn cơ hội được sống vào sáng mai.”

Norville lùi vào trong, và Tess bước vào qua khung cửa mở rộng với khẩu súng giơ thẳng phía trước. Ngay khi cô đóng cửa lại - bằng cách dùng chân gạt - Norville thôi không lùi tiếp nữa. Bà ta đang đứng cạnh cái bàn nhỏ có mấy cuốn tạp chí trên mặt.

“Không nhặt, không ném,” Tess nói, và qua đôi môi vừa mím chặt lại của người phụ nữ kia, cô có thể thấy ý tưởng nhặt tạp chí lên để ném vào cô quả thực vừa thoáng qua trong đầu Ramona. “Tôi đi guốc trong bụng bà rồi. Nếu không tại sao tôi lại ở đây? Tiếp tục lùi lại. Lùi

thăng vào trong phòng khách. Tôi rất thích gia đình Trapp^[47] khi họ thực sự hào hứng.”

“Cô điên mất rồi,” Ramona nói, nhưng bà ta lại tiếp tục lùi lại. Chân bà ta đang đi giày. Ngay cả khi mặc áo khoác trong nhà, bà ta vẫn đi một đôi giày to tướng xấu xí. Giày đàn ông. “Tôi không biết cô đang làm gì ở đây, nhưng...”

“Đừng giỡn mặt tôi, Mẹ Yêu Quý. Đừng *cả gan* làm thế. Tất cả đã hiện rõ trên mặt bà khi bà ra mở cửa. Tất cả. Bà nghĩ tôi đã chết, phải không nào?”

“Tôi không biết cô đang...”

“Chỉ có đàn bà chúng ta với nhau, vậy sao không nói trắng ra đi?”

Lúc này, họ đang ở trong phòng khách. Trên tường có treo những bức tranh ủy mị - những chú hề, những đứa trẻ bơ vơ với đôi mắt mở to - cùng rất nhiều giá và bàn để chật ních những món đồ trang trí rẻ tiền: quả cầu thủy tinh có thể lắc làm tuyết rơi, tượng trẻ con ngộ nghĩnh, những hình nhân bằng sứ Hummel^[48] những chú gấu Care Bear^[49], một mô hình ngôi nhà bánh kẹo trong chuyện Hansel và Gretel^[50] bằng sứ. Mặc dù Norville là thủ thư, nhưng không hề có bóng dáng của cuốn sách nào hiện diện. Đối diện với chiếc tivi là một chiếc ghế xô pha hiệu La-Z-Boy, trước ghế có kê một gối quỳ. Bên cạnh cái ghế là chiếc bàn nhỏ để các món đồ cần thiết khi ngồi xem tivi. Trên đó có một túi Cheez Doodles^[51], một chai Diet Coke^[52] to, cái điều khiển từ xa và một cuốn TV Guide^[53]. Trên nóc tivi có một bức ảnh lồng trong khung chụp Ramona cùng một phụ nữ khác với hai cánh tay lồng vào nhau, má kề má. Có vẻ như bức ảnh đã được chụp trong một khu công viên giải trí hay một khu hội chợ. Trước bức ảnh là một đĩa thủy tinh đựng kẹo lấp lánh nhờ những chấm sáng phía dưới phần mặt đĩa ở trên.

“Bà đã làm chuyện đó bao lâu rồi?”

“Tôi không biết cô đang nói về cái gì.”

“Bà đã tiếp tay cho đứa con trai hiếp dâm giết người của bà được bao lâu rồi?”

Norville chớp mắt, nhưng một lần nữa bà ta lại chối... tình thế đặt ra cho Tess một rắc rối. Khi cô tới đây, giết Ramona Norville dường như không chỉ là một lựa chọn mà là kết quả nhiều khả năng xảy ra nhất. Tess đã gần như chắc chắn cô có thể làm thế, và cuộn dây buộc thuyền bên túi quần trước bên trái của cô sẽ không phải dùng đến. Tuy nhiên, giờ đây cô nhận ra mình

không thể ra tay trừ khi người đàn bà kia thừa nhận vai trò đồng lõa của bà ta. Bởi vì những gì đã hiện rõ trên khuôn mặt bà ta khi bà ta trông thấy Tess đứng trước cửa nhà mình, tuy bầm dập nhưng vẫn hoàn toàn khỏe mạnh, là chưa đủ.

Còn xa mới đủ.

“Việc đó đã bắt đầu khi nào? Lúc đó con trai bà bao nhiêu tuổi? Mười lăm? Có phải hẳn nói rằng hẳn “chỉ quậy một chút” không? Đó là điều rất nhiều kẻ như hẳn từng nói khi chúng mới bắt đầu.”

“Tôi không biết ý cô là gì. Cô tới thư viện và thực hiện một cuộc nói chuyện hoàn toàn chấp nhận được - nhạt nhẽo, hiển nhiên cô chỉ tới đó vì tiền, nhưng ít nhất điều đó cũng cho phép hoàn thành thời gian biểu trên lịch của chúng tôi - và điều tiếp theo tôi biết là cô đứng trước cửa nhà tôi, chĩa một khẩu súng vào tôi và thực hiện đủ trò điên rồ...”

“Không ăn thua gì đâu, Ramona. Tôi đã thấy ảnh của hẳn trên trang web của Red Hawk. Chiếc nhẫn và mọi thứ khác. Hẳn đã cưỡng hiếp tôi và định giết tôi. Hẳn nghĩ hẳn *đã* giết được tôi. *Và bà đã gửi tôi tới cho hẳn.*”

Miệng Norville há hốc, một kết quả từ hỗn hợp khủng khiếp của sốc, hốt hoảng và cảm giác tội lỗi. “*Không đúng thế! Đồ ngu ngốc đáng ghét, cô không biết cô đang nói về cái gì đâu!*” Bà ta bắt đầu nhô người ra trước.

Tess giơ súng lên. “Nào nào, đừng có làm thế. Không.”

Norville dừng lại, song Tess không nghĩ bà ta sẽ dừng lại lâu. Bà ta đang suy nghĩ xem nên tấn công hay bỏ chạy. Và bởi vì bà ta hẳn phải biết Tess sẽ đuổi theo nếu bà ta cố chạy sâu hơn vào trong nhà, nhiều khả năng sẽ là tấn công.

Gia đình Trapp lại đang hát. Nếu tính tới hoàn cảnh Tess đang lâm vào - mà cô đã đẩy mình vào - tất cả những bài đồng ca hạnh phúc đó thật khiến người ta muốn phát điên. Giữ Máy Vắt Chanh chĩa thẳng vào Norville với bàn tay phải, Tess dùng tay trái cầm điều khiển từ xa lên tắt tiếng tivi đi. Cô định đặt cái điều khiển xuống, rồi bỗng dừng lại. Có hai thứ đặt trên nóc tivi, nhưng khi đưa mắt nhìn qua lần đầu, cô chỉ chú ý tới bức ảnh chụp Ramona cùng bạn gái của bà ta; cái đĩa đựng kẹo chỉ được dành cho một cái liếc mắt thoáng qua.

Lúc này, cô nhận ra những tia sáng lúc trước cô đoán xuất phát từ bên thành thủy tinh được cắt trở của chiếc đĩa thậm chí còn không xuất phát từ thành đĩa. Chúng tới từ vật gì đó nằm bên trong. Đôi hoa tai của cô đang ở trong đĩa. Đôi hoa tai kim cương của cô.

Norville vớ lấy ngôi nhà bánh kẹo bằng sứ trên giá và ném thẳng nó vào cô. Bà ta ném thật mạnh. Tess cúi đầu xuống, ngôi nhà bay vèo qua cách phía trên đầu cô một inch, đập vào bức tường sau lưng cô vỡ tan tành. Cô lùi lại, vấp phải chiếc gối quỳ, và ngã ngửa ra sàn. Khẩu súng tuột khỏi bàn tay cô.

Cả hai người phụ nữ đều lao tới khẩu súng, Norville sụp người xuống hai đầu gối, thúc vai vào cánh tay và vai Tess như một cú huých trong môn bóng đá nhằm đánh bại tiền vệ đối phương. Bà ta vồ lấy khẩu súng, thoát đầu lúng túng như thể đang tung hứng với nó, rồi sau đó cũng cầm chắc được. Tess thò tay vào trong áo khoác và nắm bàn tay quanh cán con dao thái thịt vốn là phương án dự phòng của cô, ý thức được cô sắp hành động quá trễ. Norville quá to con... và có bản năng mẫu tử quá mạnh mẽ. Phải, đúng thế. Bà ta đã che chở cho gã con trai đốn mạt của mình suốt bao năm qua, và lúc này cũng đang tiếp tục có ý định bao che cho hắn. Đáng ra Tess nên bắn bà ta ngay ngoài lối đi, ngay khi cánh cửa khép lại sau lưng cô.

Nhưng mình không thể, cô nghĩ, và thậm chí ngay cả vào khoảnh khắc này, biết rằng đó là sự thật đem đến ít nhiều an ủi. Cô nhồm dậy trên hai đầu gối, bàn tay vẫn dút vào trong áo khoác, đối mặt với Ramona Norville.

“Mày là một con nhà văn thối tha, và mày cũng là một diễn giả khách mời thối tha,” Norville nói. Bà ta đang mỉm cười, nói mỗi lúc một nhanh hơn. Giọng của bà ta có âm hưởng giọng mũi của một người điều khiển đấu giá. “Mày ông ẹo trong buổi nói chuyện cũng đúng như cách mày ông ẹo trong những cuốn sách ngu ngốc của mày. Mày đúng là hoàn hảo cho nó, và nó sẽ làm chuyện ấy với ai đó, tao biết rõ các dấu hiệu. Tao chỉ cho mày đi theo con đường đó, mọi thứ diễn ra hoàn hảo, và tao lấy làm mừng nó đã đ... mày. Tao không biết mày đã nghĩ mày sắp làm gì khi mò đến đây, nhưng đây là thứ mày nhận được.”

Bà ta siết cò, và không có gì xảy ra ngoài một tiếng cạch khô khan. Tess đã nhận được các bài học khi mua súng, và bài học quan trọng nhất là không cho viên đạn nào vào buồng đạn đầu tiên kim hỏa sẽ đập vào. Để đề phòng trường hợp cướp cò tình cờ.

Một phản ứng kinh ngạc gần như hài hước hiện lên trên khuôn mặt Norville. Nó khiến bà ta

trẻ trung trở lại. Bà ta cúi xuống nhìn khẩu súng, và khi bà ta làm vậy, Tess rút con dao ra khỏi túi áo khoác, nhào người tới trước, và đâm nó lút tới cán vào bụng Norville.

Bà ta bật ra một âm thanh vô hồn “*OOO - OOOO*”, như thể cố gắng thét lên nhưng không thành tiếng. Khẩu súng ngắn của Tess rơi xuống, và Ramona loạng choạng lùi lại tựa vào tường, cúi mặt nhìn xuống cán dao. Một cánh tay vung lên quờ quạng đập vào một dây hình nhân Hummel. Chúng rơi khỏi giá, đập xuống sàn vỡ tan tành. Bà ta lại phát ra âm thanh “*OOO - OOOO*” đó một lần nữa. Vạt trước chiếc áo mặc trong nhà vẫn chưa dính máu, nhưng máu đã bắt đầu chảy xuống bên dưới gấu áo, chảy lên đôi giày đàn ông của Ramona Norville. Bà ta đưa hai bàn tay lên nắm lấy cán con dao, cố gắng rút nó ra, và bật ra âm thanh “*OOO - OOO*” lần thứ ba.

Bà ta ngược mắt lên nhìn Tess, như thể không tin nổi. Tess nhìn lại. Cô vẫn còn nhớ rõ một việc đã xảy ra vào ngày sinh nhật thứ mười của mình. Bố cô đã tặng cô một chiếc súng cao su, và cô đã ra ngoài tìm mục tiêu để sử dụng. Sau một hồi tìm kiếm, khi đang ở cách nhà mình chừng năm hay sáu khối nhà, cô nhìn thấy một con chó hoang có vành tai rách tướp đang rúc đầu vào một thùng rác. Cô mắc một viên đá nhỏ vào súng cao su của mình và bắn vào nó, chỉ muốn dọa cho con chó sợ mà bỏ chạy (hay đó là những gì cô tự nhủ với bản thân), nhưng thay vì thế lại bắn trúng vào mõng nó. Con chó bật lên một tràng *ách ách ách* thảm thương và bỏ chạy, nhưng trước khi chạy đi, nó ném về phía Tess một cái nhìn đầy oán trách mà cô không bao giờ quên được. Cô hẳn sẵn sàng đánh đổi bất cứ thứ gì để rút lại phát bắn ngẫu hứng đó, và sau đó không bao giờ dùng chiếc súng cao su của mình bắn vào sinh vật sống nào khác. Cô hiểu giết là một phần của cuộc sống - cô không hề cảm thấy chút ân hận nào khi đập muỗi, đặt bẫy khi cô phát hiện thấy phân chuột dưới tầng hầm, và ăn không ít suất Mickey D’s Quarter Pounders^[54] - nhưng khi đó cô đã tin cô sẽ không bao giờ lại có thể gây đau đớn cho một sinh vật nào như đã làm với con chó mà không cảm thấy ân hận hay hối tiếc. Nhưng cô không phải chịu đựng cảm xúc nào như thế trong phòng khách của ngôi nhà tại Lacemaker Lane. Có lẽ vì nói cho cùng đó là hành động tự vệ. Mà cũng có thể không phải là vậy.”

“Ramona” cô nói, “ngay lúc này tôi đang cảm thấy ít nhiều quan hệ gần gũi với Richard Widmark. Đây là cách chúng tôi xử trí những kẻ chỉ điểm, bà bạn thân mến.”

Norville đang đứng trong một vũng máu của chính mình, và chiếc áo khoác mặc trong nhà của bà ta cuối cùng cũng bắt đầu loang lổ vết máu. Khuôn mặt bà ta tái nhợt. Đôi mắt sẫm màu của bà ta mở to, lấp lánh trong cơn sốc. Lưỡi bà ta thè ra, chậm chạp liếm trên môi dưới.

“Giờ bà có thể có một thời gian dài cựa quậy trở mình mà nghĩ ngợi - làm sao có thể vậy chứ?”

Norville bắt đầu trượt đi. Đôi giày đàn ông của bà ta kêu ken két trên máu. Bà ta chộp lấy

một cái giá khác và kéo nó rời ra khỏi tường. Cả một trung đội Care Bear đổ nhào ra trước tự sát tập thể.

Mặc dù không hề cảm thấy ân hận hay hối tiếc, Tess nhận ra, bất chấp những lời đao to búa lớn của mình, cô hầu như chẳng có mấy tố chất của Tommy Udo^[55]; cô không hề cảm thấy sự thôi thúc muốn chứng kiến hay kéo dài nỗi thống khổ của Norville. Cô cúi xuống, nhặt khẩu.38 lên. Từ trong túi quần trước bên phải, cô lấy ra món đồ vật đã cầm theo từ trong ngăn kéo cạnh bếp. Đó là một chiếc găng tay đệm bông dùng để lấy đồ trong lò ra. Nó sẽ cho phép giảm thành một phát súng ngắn duy nhất khá hiệu quả, với điều kiện cỡ nòng không quá lớn. Cô đã học được điều này trong lúc viết cuốn *Hội đàn lát Willow Grove trên chuyến hải hành bí hiểm*.

“Cô không hiểu đâu.” Giọng nói của Norville trở thành tiếng thì thào khàn khàn. “Cô không thể làm thế này. Đây là một sai lầm. Hãy đưa tôi tới... bệnh viện.”

“Sai lầm là của bà.” Tess áp chiếc găng tay lên trên khẩu súng cô đang cầm trên bàn tay phải. “Đó là việc bà đã không cho thiến ngay con trai bà đi ngay khi bà phát hiện ra hắn là kẻ như thế nào.” Cô ấn chiếc găng tay vào thái dương Norville, khẽ hất đầu bà ta sang một bên, rồi siết cò. Có một tiếng pặc trầm trầm, dứt khoát vang lên, giống như tiếng một người đàn ông to lớn đang hắng trong họng.

Tất cả chỉ có vậy.

Cô đã không tìm kiếm địa chỉ nhà Al Strehlke trên Google; cô đã trông đợi biết được nó từ Norville. Nhưng, đúng như cô đã nhắc nhở mình từ trước, những việc như cô đang làm không bao giờ diễn ra theo đúng kế hoạch. Điều cô phải làm lúc này là giữ bình tĩnh và thực hiện việc phải làm đến cùng.

Phòng làm việc tại nhà của Norville nằm trên lầu, trong một căn phòng có lẽ đã được thiết kế với mục đích làm phòng ngủ dự phòng. Tại đây cũng lại có thêm nhiều Care Bear và hình nhân sứ Hummel nữa. Ngoài ra cũng có sáu bức ảnh lồng trong khung, nhưng không có bức nào là của hai con trai bà ta, cô bạn gái, hay ông Roscoe Strehlke vĩ đại đã quá cố; chúng đều là ảnh chân dung có ký tặng của những tác giả từng tới nói chuyện tại Brown Baggers. Căn phòng làm Tess nhớ lại phòng chính tại Stagger Inn, với những dãy ảnh của nó.

Bà ta không xin ký tặng trên ảnh của mình, Tess nghĩ. Tất nhiên là không rồi, tại sao bà ta lại muốn phải nhớ tới một nhà văn thối tha như mình? Về cơ bản mình chỉ là một cái đầu biết nói để lấp lỗ hổng trong chương trình của bà ta. Chưa nói đến chuyện là món thịt cho cái chày giã thịt của con trai bà ta. Thật may mắn cho bọn họ là mình đã đến đúng thời điểm.

Trên bàn làm việc của Norville, dưới một bảng tin, chìm ngập trong một đồng văn bản và thư tín của thư viện là một chiếc máy tính để bàn Mac rất giống của Tess. Màn hình tối đen, nhưng ánh sáng từ CPU cho cô biết chiếc máy tính chỉ đang ở trạng thái chờ. Cô dùng một đầu ngón tay đi gắng ấn vào một phím. Màn hình sáng trở lại, và cô đang nhìn vào cửa sổ làm việc điện tử của Norville. Không cần phải gõ những từ khóa rắc rối, thật tuyệt làm sao.

Tess bấm vào biểu tượng sổ địa chỉ, kéo thanh trượt xuống các đầu mục bắt đầu bằng V, và tìm thấy Vận tải Red Hawk. Địa chỉ là số 7 Transport Plaza, Township Road, Colewich. Cô kéo thanh trượt về những đầu mục bắt đầu bằng S, và tìm ra địa chỉ của gã khổng lồ cô đã làm quen tối hôm thứ Sáu và em trai của hắn, Lester. Lái Xe Bự và Lái Xe Bé. Cả hai đều sống tại Township Road, gần công ty mà hắn hai anh em được thừa hưởng từ ông bố: Alvin ở số nhà 23, Lester tại số nhà 101.

Nếu có một người anh em trai thứ ba nữa, cô thầm nghĩ, bọn họ sẽ là Ba Chàng Lái Xe Bé Nhỏ. Một người sống trong ngôi nhà cỏ, một người sống trong ngôi nhà gỗ, một người sống trong ngôi nhà gạch. Than ôi, tiếc thay chỉ có hai người.

Xuống trở lại dưới nhà, cô lấy đôi hoa tai kim cương của mình ra khỏi chiếc đĩa và cho vào trong túi áo khoác. Trong lúc làm vậy, cô đưa mắt nhìn người đàn bà đã chết đang ngồi dựa vào tường. Trong cái nhìn của cô không có chút thương hại nào, chỉ có cảm giác kết thúc mà bất cứ ai cũng có trước một công việc khó khăn đã hoàn thành. Không cần phải lo lắng về những dấu vết để lại; Tess tự tin rằng cô không lưu lại bất cứ dấu vết nào, cho dù là một cọng tóc. Chiếc găng dùng lấy đồ ăn ra khỏi lò - giờ đây có thêm một lỗ thủng ở giữa - đã trở lại nằm gọn trong túi cô. Con dao là một món vật dụng có bán tại các siêu thị trên khắp nước Mỹ. Theo những gì cô biết (hay quan tâm), nó hoàn toàn ăn khớp với chính bộ dao của Ramona. Cho tới lúc này cô vẫn hoàn toàn sạch sẽ, song phần khó khăn nhất rất có thể vẫn còn ở phía trước. Cô rời khỏi ngôi nhà, chui vào trong xe và lái đi. Mười lăm phút sau, cô dừng xe lại trong bãi đỗ của một khu mua bán vắng tanh đủ lâu để nhập địa chỉ lập chương trình đường đi 23 Township Road, Colewich vào thiết bị GPS của mình.

Nhờ Tom dẫn đường, Tess tới gần đích đến của cô chỉ sau chín giờ một chút. Vầng trăng đầy ba phần tư vẫn còn ở khá thấp trên bầu trời. Gió thổi mạnh hơn bao giờ hết.

Township Road là một nhánh từ đường US 47 rẽ vào, song phải cách The Stagger Inn ít nhất bảy dặm, và còn cách trung tâm Colewich xa hơn nữa. Transport Plaza nằm ở giao lộ của hai tuyến đường. Theo bảng hướng dẫn, có ba công ty vận tải và một công ty chuyển nhà đóng trụ sở tại đây. Khu nhà nơi chúng tọa lạc là những căn nhà tiền chế đáng vẻ xấu xí. Căn nhà nhỏ nhất thuộc về Vận tải Red Hawk. Tất cả đều tối đen vào đêm Chủ nhật này. Phía sau dãy nhà là bãi đỗ xe rộng mênh mông có rào xung quanh và được chiếu sáng bằng đèn cao áp. Bãi tập kết xe đỗ đầy taxi và xe tải hạng nặng. Ít nhất một chiếc xe tải đầu bằng có sơn dòng chữ VẬN TẢI RED HAWK bên sườn, song Tess không nghĩ đó là chiếc xe được chụp hình trên trang web, chiếc xe với Ông Bố Đầy Tự Hào ngồi sau tay lái.

Có một trạm xăng cho xe tải ở gần bãi tập kết xe. Các cây bơm – phải có đến hơn một tá – cũng được đèn cao áp chiếu sáng. Một quảng sáng huỳnh quang trắng lóa tỏa ra từ bên phải tòa nhà chính; nửa bên trái chìm trong màn đêm. Còn có một tòa nhà khác, hình chữ U, ở đằng sau. Vài chiếc xe con và xe tải đang đỗ rải rác ở đó. Bảng đèn đặt bên đường là một màn hình kỹ thuật số lớn, trưng ra những dòng thông tin sáng chói màu đỏ.

TRẠM XĂNG XE TẢI RICHIE TẠI TOWNSHIP ROAD “BẠN LÁI CHÚNG, CHÚNG TÔI ĐỔ ĐẦY CHO CHÚNG” XĂNG THƯỜNG \$2,99/ GALLON ^[56]

DIESEL \$2,69/GALLON

VÉ SỐ XỔ MỚI NHẤT LUÔN SẴN CÓ

NHÀ HÀNG ĐÓNG CỬA CHỦ NHẬT. BUỔI TỐI XIN LỖI KHÔNG CÓ TẮM HOA SEN VÀO CHỦ NHẬT. BUỔI TỐI CỬA HÀNG VÀ NHÀ TRỢ “LUÔN MỞ CỬA”. NHÀ XE DI ĐỘNG “LUÔN ĐƯỢC CHÀO ĐÓN”.

Ở dưới cùng, một lời hô hào viết không mấy đúng chính tả nhưng khá khí thế:

ỦNG HỘ BINH LÍNH CỦA CHÚNG TA!

CHIẾN THẮNG Ở AFGANDISTAN!

Với những chiếc xe tải không ngừng đến rồi đi, với những người lái xe tìm đến để nạp đầy cho cả xe lẫn bản thân họ (thậm chí ngay cả khi hệ thống chiếu sáng của nó đã tắt, Tess cũng có thể đoán chắc khi mở cửa, nhà hàng ở đây hẳn thuộc loại nơi các món bít tết khoai tây chiên, xúc xích và Mom's Bread Pudding^[57] luôn có mặt trong thực đơn), nơi này chắc hẳn là một tổ ong nhộn nhịp trong suốt cả tuần, song vào tối Chủ nhật nó vắng như bãi tha ma vì không còn gì hoạt động tại đây, cho dù là một câu lạc bộ bên đường như The Stagger Inn.

Chỉ có duy nhất một chiếc xe đỗ ở chỗ những cây bơm, quay mặt ra phía ngoài đường, một cần bơm đang cắm vào lỗ nạp xăng. Đó là một chiếc bán tải Ford F-150 cũ kỹ với keo Bondo trét quanh hai bên đèn pha. Không thể nhìn ra màu sơn của nó dưới ánh sáng chói chang, nhưng Tess không cần phải làm thế. Cô đã nhìn cận cảnh chiếc xe đó, và biết rõ màu của nó. Trong xe không có ai.

“Có vẻ như cô không hề ngạc nhiên, Tess,” Tom nói trong lúc cô cho xe chạy chậm dần rồi dừng lại bên vệ đường và quay đầu về phía cửa hàng. Cô có thể nhìn ra có vài người ở trong đó, bất chấp việc bị lóa do ánh sáng chói mắt bên ngoài, và cô có thể thấy một người trong số đó rất to con. *Anh ta to con hay thực sự rất to?* Betsy Neal đã hỏi cô như thế.

“Tôi không hề ngạc nhiên chút nào” cô nói. “Hắn sống ở đây. Vậy hắn còn có thể đi đâu đó xăng được nữa?”

“Có thể hắn đang sửa soạn cho một chuyến đi.”

“Vào lúc muộn thế này đêm Chủ nhật ư? Tôi không nghĩ vậy. Tôi nghĩ hắn đang ở nhà, đang xem *Những giai điệu hạnh phúc*. Tôi nghĩ hắn đã uống hết sạch bia và mò ra đây mua thêm. Hắn quyết định đổ đầy bình xăng trong lúc vào mua bia.”

“Dẫu vậy, cô vẫn có thể nhầm. Chẳng phải tốt hơn cô nên lái xe ra sau cửa hàng và bám theo hắn khi hắn quay về sao?”

Nhưng Tess không muốn làm thế. Mặt trước khu cửa hàng cạnh trạm xăng toàn lắp kính. Hắn có thể nhìn ra và thấy cô khi cô lái xe vào. Thậm chí nếu ánh sáng chói mắt phía trên khu cây xăng khiến hắn khó lòng nhận mặt được cô, rất có thể hắn sẽ nhận ra chiếc xe. Có rất nhiều

xe SUV ^[58] mang nhãn hiệu Ford trên đường, nhưng sau tối thứ Sáu, Al Strehlke hẳn sẽ phải rất nhạy cảm với những chiếc Ford Expedition màu đen. Và còn cả biển số đăng ký xe của cô nữa - chắc chắn hẳn đã nhìn qua biển số Connecticut của cô hôm thứ Sáu, khi hẳn đỗ xe lại cạnh cô trong bãi đỗ um tùm cỏ dại cạnh khu cửa hàng bỏ hoang.

Và còn một điều khác nữa. Một điều còn quan trọng hơn. Cô lại cho xe lăn bánh, để lại Trạm xăng xe tải Richie tại Township Road lùi xa dần trong kính chiếu hậu.

“Tôi không muốn ở đằng sau hẳn,” cô nói. “Tôi muốn ở phía trước hẳn. Tôi muốn đợi sẵn hẳn.”

“Nếu hẳn lập gia đình rồi thì sao, Tess?” Tom hỏi. “Sẽ thế nào nếu hẳn có một cô vợ đang chờ hẳn ở nhà?”

Ý nghĩ đó làm cô sững sờ trong giây lát. Sau đó cô mỉm cười, và không phải chỉ vì viên đá trên chiếc nhẫn duy nhất gã khổng lồ đeo trên tay quá to để có thể là một viên hồng ngọc. “Những gã như hẳn không có vợ,” cô nói. “Nghĩa là không có những người phụ nữ cùng sống chung, trong bất cứ trường hợp nào. Chỉ có một người đàn bà trong đời Al, và bà ta đã chết.”

Không giống như Lacemaker Lane, chẳng có chút màu sắc ngoại ô nào ở Township Road; nơi này cũng đậm chất đồng quê như Travis Tritt^[59] vậy. Những ngôi nhà giống như những hòn đảo lập lờ ánh điện dưới ánh sáng của mặt trăng đang lên.

“Tess, cô đang tới gần điểm đến,” Tom nói bằng giọng nói thật của mình.

Cô hơi nhồm người dậy, và đằng kia, bên trái cô có một hòm thư có ghi STREHLKE và 23. Đoạn đường lái xe vào nhà khá dài, lượn vòng, được rải nhựa nhẵn bóng như bề mặt một khối băng đen. Tess rẽ vào không chút do dự, nhưng cảm giác sợ hãi lập tức ập xuống cô ngay khi Township Road ở lại phía sau. Cô phải cố trấn tĩnh để không đạp phanh rồi lùi trở lại. Vì nếu cô tiếp tục tiến lên phía trước, cô sẽ không còn lựa chọn nào khác. Cô sẽ giống như một con bọ bị nhốt trong chai. Và cho dù nếu hấn *chưa* lập gia đình, sẽ thế nào nếu có ai khác ở trong nhà? Cậu em trai Les chẳng hạn? Sẽ thế nào nếu Lái Xe Bự bận rộn tới cửa hàng mua bia và bánh giòn không phải chỉ cho một người mà là hai?

Tess tắt đèn pha, tiếp tục lái xe đi nhờ vào ánh trăng.

Trong trạng thái căng thẳng của cô lúc này, con đường dường như chạy dài mãi mãi, nhưng hấn cô mới chỉ vượt qua cùng lắm là một phần tám dặm khi nhìn thấy ánh đèn từ ngôi nhà của Strehlke. Nó nằm trên đỉnh đồi, một căn nhà trông có vẻ ngăn nắp, lớn hơn một ngôi nhà đồng quê song nhỏ hơn một điền trang. Không phải là một căn nhà gạch, song cũng không phải là một gian nhà cỏ tồi tàn. Trong câu chuyện về ba chú lợn con và gã sói to xác xấu xa, Tess nghĩ hấn đây sẽ là ngôi nhà gỗ.

Nằm bên trái ngôi nhà là một toa moóc dài, bên sườn có dòng chữ VẬN TẢI RED HAWK. Đổ ở phía cuối con đường, trước cửa gara, là chiếc Pete đầu bằng trên trang web. Trông nó giống như bị ma ám dưới ánh trăng. Tess đi chậm lại khi cô lái xe tới gần nó, và rồi đột nhiên cô chìm ngập trong một quầng sáng trắng làm cô lóa mắt, làm sáng bừng cả bãi cỏ lẫn con đường. Đó là một cột đèn tự động bật nhờ cảm biến chuyển động, và nếu Strehlke quay về khi nó vẫn bật sáng, hấn có thể thấy ánh sáng của nó từ tận chỗ rẽ ngoài đường vào. Thậm chí ngay từ khi hấn còn đang ở ngoài Township Road.

Cô đạp phanh, cảm thấy đúng cảm giác cô từng mừng tưng ra lúc còn là một đứa trẻ khi thấy mình ở trường mà không có chút quần áo nào trên người. Cô nghe thấy tiếng một người phụ nữ rên lên. Cô đoán chắc đó là mình, nhưng cả âm thanh và cảm giác nó đem đến đều

không giống cô.

“Chuyện này không tốt đâu, Tess.”

“Im mồm đi, Tom.”

“Hắn có thể quay về bất cứ lúc nào, và cô không biết thiết bị hẹn giờ chiếu sáng trên cái của quỹ đó kéo dài bao lâu. Cô đã gặp rắc rối với bà mẹ rồi. Hắn còn to con hơn bà ta nhiều.”

“Tôi đã bảo im mồm đi cơ mà.”

Cô cố suy nghĩ, nhưng thứ ánh sáng chói gắt đó làm việc này thật khó khăn. Những cái bóng từ chiếc xe tải và toa moóc bên phía tay trái cô dường như đang mò tới gần cô với những ngón tay đen thui sắc nhọn - những ngón tay của một con yêu tinh. Cái đèn chết tiệt! Tất nhiên một kẻ như hắn phải có một cái đèn như thế rồi! Cô cần phải rút lui ngay bây giờ, chỉ cần vòng qua bãi cỏ của hắn và lái xe quay trở ra đường cái nhanh hết mức cô có thể, nhưng nhiều khả năng cô sẽ chạm trán hắn nếu làm thế. Cô biết vậy. Và một khi không còn yếu tố bất ngờ, cô sẽ chết.

Nghĩ, Tessa Jean, nghĩ đi nào!

Và, ôi lạy Chúa, như thế để làm cho sự tình thêm tồi tệ, một con chó bắt đầu sủa nặng lên. Có một con chó trong nhà. Cô hình dung ra một con chó bun với cái miệng rộng gần hết đầu lồm chồm răng nhọn.

“Nếu cô định ở lại, cô cần tránh ra khỏi tầm nhìn,” Tom nói... và không, nghe nó không giống giọng của cô. Hay không *chính xác* giống giọng của cô. Có thể đó là một phần thuộc về bản thể sâu thẳm nhất trong cô, kẻ sống sót. Và cả phần kẻ sát nhân trong cô nữa. Mỗi con người liệu có thể có bao nhiêu bản thể ẩn sâu bên trong bản thân, mà chính người đó cũng không hề biết đây? Cô bắt đầu nghĩ con số đó có thể là vô hạn.

Cô đưa mắt nhìn gương chiếu hậu, căn vào môi dưới vẫn còn đang sưng phồng. Chưa có ánh đèn pha nào tới gần. Nhưng làm sao cô có thể đoán chắc được, nếu tính đến sự kết hợp lóa mắt giữa ánh trắng và cái đèn mắc dịch kia?

“Nó sẽ tự động tắt theo thời gian đặt sẵn,” Tom nói, “nhưng tôi sẽ làm gì đó trước khi nó tắt, Tess. Nếu cô di chuyển cái xe sau khi nó tắt, cô sẽ chỉ làm nó bật lên lần nữa.”

Cô nhấn ga chiếc Expedition, bắt đầu đánh lái để vòng qua chiếc xe tải đầu bằng, rồi dừng lại. Phía đó cỏ mọc rất cao. Trong ánh sáng không thương tiếc của cái đèn, hắn không thể không trông thấy vết bánh xe cô để lại. Thậm chí nếu cái đèn có tắt, nó cũng sẽ sáng trở lại khi hắn lái xe về, và hắn sẽ thấy hết.

Trong nhà, con chó tiếp tục gâu cồ lên: *Oảng! Oảng! Oảng oảng oảng!*

“Lái xe qua bãi cỏ và đỗ nó đằng sau toa moóc,” Tom nói.

“Vẫn còn vết bánh xe! Vết bánh xe!”

“Cô cần phải giấu cái xe đi đâu đó,” Tom lại lên tiếng. Anh chàng nói với giọng có vẻ biết lỗi nhưng vẫn cương quyết. “Ít nhất phía đó cỏ cũng được cắt ngắn. Phần lớn mọi người đều không có khả năng quan sát quá sắc sảo đâu, cô biết mà. Doreen Marquis luôn nói thế.”

“Strehlke không phải là một quý bà của Hội đàn lát, hắn là một tên bệnh hoạn chết tiệt.”

Nhưng bởi vì thực sự không còn lựa chọn nào khác - không còn nữa, khi giờ đây cô đã tìm đến tận chỗ này - Tess lái xe qua bãi cỏ về phía toa moóc dài màu bạc dưới một ánh sáng dường như cũng chói chang như ánh mặt trời vào giữa trưa một ngày hè. Cô hơi nhồm người dậy khỏi ghế trong lúc lái xe đi, như thể khi làm thế cô có thể bằng một cách thần kỳ nào đó làm cho những vết bánh xe của chiếc Expedition trở nên khó thấy rõ hơn.

“Thậm chí nếu cái đèn kia vẫn còn sáng khi hắn ta quay về, có khi hắn vẫn không cảm thấy nghi ngờ,” Tom nói. “Tôi dám cược rằng những con thú hoang nhỏ vẫn thường xuyên chạy qua gần nó. Thậm chí có khi hắn còn có một cọc đèn như thế để xua đuổi chúng ra khỏi vườn rau của hắn.”

Nghe có vẻ hợp lý (và trở lại có vẻ giống với thứ giọng nói đặc biệt cô dành cho Tom hơn),

nhưng nó cũng không làm cô thấy an tâm hơn bao nhiêu.

Oảng! Oảng! Oảng oảng! Cho dù nó có là gì đi nữa, nghe chừng anh chàng trong đó đang rất bức bối.

Mặt đất đằng sau toa moóc khá mấp mô và trơ trụi - hẳn những toa moóc khác cũng thỉnh thoảng được mang tới để tại đây, không nghi ngờ gì nữa - nhưng đủ cứng. Cô lái chiếc Expedition ẩn sâu vào trong bóng của cái toa moóc hết mức có thể, rồi tắt động cơ. Cô đang đổ mồ hôi đầm đìa, tạo ra một thứ mùi hương mà không sản phẩm khử mùi nào có thể đánh bại nổi.

Cô ra khỏi xe, và cái đèn có cảm biến chuyển động vụt tắt khi cô đóng sập cửa xe lại. Trong một khoảnh khắc mê tín, Tess nghĩ chính cô đã làm việc đó, rồi hiểu ra cái đèn chết tiệt đã làm cô sợ hết hồn đó chỉ đơn giản là hết thời gian cài đặt. Cô tựa người lên nắp máy đang còn ấm của chiếc Expedition, hít từng hơi thật sâu rồi thở ra giống như một vận động viên chạy trong phần tư dặm cuối cùng của một cuộc đua marathon. Có thể sẽ có ích nếu biết được cái đèn đã sáng trong bao lâu, nhưng đây là một câu hỏi cô không thể trả lời. Lúc đó cô đã quá sợ. Đường như nó đã bật sáng hàng giờ liền.

Khi đã trấn tĩnh lại, cô lấy các món đồ cần thiết ra, buộc mình phải thực hiện từng thao tác một cách thông thả, tuần tự. Khẩu súng và chiếc găng dùng lấy đồ ăn trong lò. Cả hai đều có mặt và được kiểm tra. Cô không nghĩ cái găng có thể át được âm thanh của một phát đạn nữa, một khi đã có một lỗ thủng trên đó; cô sẽ phải trông cậy vào vị trí biệt lập của ngôi nhà nhỏ trên đỉnh đồi này. Việc cô bỏ lại con dao trên bụng Ramona thực ra cũng tốt; nếu cô buộc phải xử trí Lái Xe Bự bằng một con dao thái thịt, khi đó quả tình cô sẽ gặp rắc rối nghiêm trọng.

Và chỉ còn bốn viên đạn trong khẩu súng, tốt nhất cô đừng quên điều đó mà chỉ mải mê xối đạn vào hấn. Tại sao cô không mang thêm đạn, hả Tessa Jean? Cô nghĩ cô đang lên kế hoạch, nhưng tôi không nghĩ cô đã làm việc ngon nghề cho lắm.

“Im mồm đi,” cô thì thầm. “Cho dù mi là Tom hay Fritzzy, hay là ai đi nữa, cũng im mồm đi.”

Giọng nói càu nhàu ngừng bật, và khi nó ngừng lại, Tess nhận ra thế giới thực tại cũng chìm trong im lặng.

Con chó đã thôi tròng sữa điên dại của nó khi đèn tắt. Giờ đây âm thanh duy nhất còn lại là tiếng gió thổi và ánh sáng duy nhất là ánh trăng.

Một khi luồng sáng chói lọi kinh khủng kia đã tắt, chiếc toa moóc cung cấp một tấm bình phong hoàn hảo, nhưng cô không thể ở lại đó. Không thể, nếu cô thực sự cố ý muốn thực hiện dự định khi cô tìm tới đây. Tess đi vòng ra sau ngôi nhà, không khỏi lo sợ trước nguy cơ vấp phải một cọc đèn có cảm biến chuyển động nữa, nhưng cảm thấy cô không còn lựa chọn nào khác. Không có ánh đèn nào phải né tránh, song mặt trăng cũng lặn vào trong một đám mây, và cô vấp phải gờ cửa xuống hầm nhà, rồi thiếu chút nữa cụng đầu vào một cái xe cút kít khi quỳ xuống hai đầu gối. Trong khoảnh khắc, khi cô ngồi đó, cô lại tự hỏi lần nữa mình đã biến thành cái gì. Cô là một thành viên của Hội Tác giả vừa bắn vào đầu một phụ nữ trước đó chưa lâu. Sau khi đã đâm vào bụng bà ta. *Mình đã hoàn toàn rời xa khỏi khu bảo tồn*^[60]. Thế rồi cô nghĩ tới việc hẳn từng gọi cô là một con chó cái, một con chó cái lằng lộn, và thôi không còn thấy bận tâm tới chuyện cô đã rời xa khu bảo tồn hay chưa nữa. Dù thế nào đi nữa, đó cũng là một ý nghĩ thật ngớ ngẩn. Và còn có mùi phân biệt sắc tộc nữa.

Strehlke *quả thực* có một mảnh vườn đằng sau nhà hẳn, song nó rất nhỏ và có vẻ không đáng để phải bảo vệ khỏi sự xâm hại của thú hoang bằng một cọc đèn có cảm biến chuyển động. Chẳng còn gì trong vườn ngoài mấy quả bí ngô, hầu hết lúc này đã thối hỏng. Cô bước qua những luống đất, đi vòng tới góc xa nhất của ngôi nhà, và gặp lại chiếc xe tải dầu bằng đang đỗ ở đó. Mặt trăng đã ló ra và biến bề mặt mạ crôm của chiếc xe thành những lưỡi kiếm bạc uốn lượn như chất lỏng trong những cuốn tiểu thuyết tưởng tượng.

Tess bước lại sau chiếc xe, đi dọc theo thành xe bên trái, và quỳ xuống bên bánh trước cao đến cằm (ít nhất là với cô). Cô lấy Máy Vắt Chanh ra khỏi túi. Hẳn không thể lái xe vào gara vì chiếc xe tải dầu bằng đã chặn mất đường. Cho dù nó không nằm đó đi nữa, chắc hẳn trong gara cũng đầy ắp những món đồ linh kính của một gã đàn ông độc thân: dụng cụ, đồ câu cá, đồ cắm trại, linh kiện xe tải, những kết sô đa khuyến mại.

Đó chỉ là phỏng đoán. Phỏng đoán thật nguy hiểm. Chắc chắn Doreen sẽ mắng cho cô một trận vì chuyện này.

Tất nhiên bà ta sẽ làm thế rồi, chẳng ai hiểu các quý bà trong Hội đàn lát hơn Tess, nhưng những quý bà ưa thích các món tráng miệng này hiếm khi chấp nhận mạo hiểm. Còn khi bạn đã chấp nhận nó, bạn buộc phải đưa ra một số phỏng đoán nhất định.

Tess nhìn đồng hồ và ngỡ ngàng khi thấy lúc này mới chỉ là mười giờ kém hai lăm. Đường như cô đã cho Fritzzy gấp đôi khẩu phần ăn và rời khỏi nhà bốn giờ trước. Có thể là năm. Cô nghĩ vừa nghe thấy tiếng động cơ đang lại gần, sau đó đi đến quyết định là không phải vậy. Cô ước gì gió không thổi mạnh đến thế, nhưng những điều ước luôn ở một bên bàn tay, còn thực tế phũ phàng ở bên kia, hãy thử nhìn xem bên nào đầy trước. Đó là một cách nói chưa quý bà

nào của Hội đàn lát từng cất giọng đưa ra - Doreen Marquis và các bạn của bà ta vốn quen thuộc hơn với những thứ đại loại như *bắt đầu sớm nhất, xong sớm nhất* - nhưng nói gì thì nói, đó cũng là một cách diễn đạt chính xác.

Có thể hẳn thực sự sẽ thực hiện một chuyến đi. Bất chấp tối nay có phải là tối Chủ nhật hay không. Có thể cô sẽ vẫn đang phải ngồi đây khi mặt trời lên, lạnh cóng tới tận bộ xương vốn đã đau nhức ê ẩm bởi cơn gió liên tục thổi thông thoáng qua đỉnh đồi cô độc này, nơi cô đã điên rồ mò tới.

Không, hẳn mới là kẻ điên rồ. Còn nhớ hẳn đã nhảy như thế nào chứ? Và cả cái bóng của hẳn nhảy nhót trên bức tường sau lưng hẳn nữa? Còn nhớ hẳn hát thế nào chứ? Còn nhớ giọng hát quái gở của hẳn không? Cô đang đợi hẳn, Tessa Jean. Cô đợi cho tới khi chốn địa ngục này đông cứng lại. Cô đã đi quá xa để có thể quay lui.

Cô thực sự sợ là thế.

Nó không thể là một vụ giết người trong một căn phòng khách trang hoàng lộng lẫy. Cô hiểu điều đó mà, phải không?

Cô hiểu. Lần giết người cụ thể này - nếu cô có thể thực hiện được nó - sẽ giống như *Ước nguyện cuối cùng* hơn là *Hội đàn lát Willow Grove trở lại*. Hẳn sẽ lái xe về, hy vọng là vừa đúng tới chỗ chiếc xe tải đầu bằng cô đang nấp đằng sau. Hẳn sẽ tắt đèn pha chiếc bán tải, và trước khi mắt hẳn kịp thích nghi...

Lần này không phải là gió thổi. Cô nhận ra âm thanh có giai điệu khó nghe của cái động cơ thậm chí từ trước khi ánh đèn pha rọi tới chỗ ngoặt của con đường dẫn lên ngôi nhà. Tess nhồm dậy trên một đầu gối và kéo sụp vành mũ của cô xuống để gió không thổi bay nó đi mất. Cô sẽ phải tiếp cận, và điều đó có nghĩa là việc tính toán thời gian của cô phải rất hợp lý. Nếu cô cố tìm cách nấp kín để bắn hạ hẳn, nhiều khả năng cô sẽ bắn trượt, thậm chí ở cự ly gần; huấn luyện viên bắn súng đã nói với cô rằng cô chỉ có thể trông cậy vào Máy Vắt Chanh ở khoảng cách mười foot hay gần hơn. Anh ta cũng đã khuyên cô nên mua một khẩu súng đáng tin cậy hơn, nhưng cô đã không bao giờ làm thế. Và việc phải tiếp cận đủ gần để đảm bảo chắc chắn giết được hẳn vẫn chưa phải là tất cả. Cô cần phải đoan chắc trong xe chính là Strehlke, chứ không phải em trai hẳn hay một người bạn nào đó.

Mình chẳng có kế hoạch nào cả.

Nhưng bây giờ đã quá muộn để lên kế hoạch, vì chiếc xe đã lên tới nơi và khi cộc đèn bật sáng, cô nhìn thấy chiếc mũ lưới trai màu nâu với những vệt trắng trên đó. Cô cũng thấy hắt nheo mắt lại trước ánh đèn chói lóa, hết như cô lúc trước, và biết hắt đang mất thị lực trong khoảnh khắc đó. Đây chính là giây phút để hành động, hoặc không bao giờ nữa.

Mình là Người Phụ Nữ Dũng Cảm.

Không hề có kế hoạch, thậm chí chẳng hề suy nghĩ, cô bước vòng qua đuôi chiếc xe tải đầu bằng, không chạy, mà bước từng sải dài, bình tĩnh. Gió thổi giạt lên từng cơn xung quanh cô, đập vào chiếc quần ống rộng cô đang mặc. Cô mở cánh cửa đối diện với bên người lái và nhìn thấy chiếc nhẫn gắn viên đá màu đỏ trên tay hắt. Hắt đang cầm một túi giấy, bên trong có đựng một chiếc hộp vuông. Bia, có lẽ là thùng mười hai lon. Hắt quay về phía cô và có điều gì đó thật khủng khiếp xảy ra: cô tách ra làm đôi. Người Phụ Nữ Dũng Cảm nhìn thấy con quái vật đã cưỡng hiếp cô, bóp cổ cô, và ném cô vào một ống cống với hai thi thể đang thối rữa khác. Tess nhìn thấy một khuôn mặt hơi rộng hơn một chút, những đường nét quanh miệng và mắt hoàn toàn vắng bóng vào buổi chiều thứ Sáu. Nhưng trong khi cô đang ghi nhận những chi tiết đó, Máy Vắt Chanh đã sửa lên hai lần trên tay cô. Viên đạn thứ nhất xuyên thẳng qua họng Strehlke, ngay sát dưới cằm. Viên đạn thứ hai trở một lỗ đen ngòm ngay trên dải lông mày rậm bên phải của hắt và làm vỡ tan khung cửa kính bên phía lái xe. Hắt đổ ngửa ra sau đập vào cánh cửa, bàn tay đang cầm mép trên chiếc túi giấy buông rời ra. Cả người hắt co giật thật khủng khiếp, và bàn tay có đeo chiếc nhẫn đập vào giữa tay lái, làm còi xe vang lên. Trong nhà, con chó lại bắt đầu sủa.

“Không, là hắt!” Cô đứng cạnh cánh cửa mở toang, súng trên tay, nhìn chăm chăm vào trong. *“Nhất định phải là hắt!”*

Cô chạy vòng qua đằng trước chiếc bán tải, mất thăng bằng, ngã quỵ xuống một đầu gối, đứng dậy, và giạt mở cánh cửa bên lái xe. Strehlke đổ vật ra ngoài, cái đầu đã chết của hắt đập xuống mặt đường rải nhựa. Cái mũ của hắt rơi ra. Con mắt bên phải, bị xô lệch đi bởi viên đạn đã xuyên qua đầu ngay phía trên nó, trợn trừng nhìn thẳng lên mặt trăng. Con mắt bên trái nhìn chăm chăm vào Tess. Và không phải là khuôn mặt cuối cùng đã khiến cô bị thuyết phục - một khuôn mặt trên đó có những đường nét cô mới lần đầu tiên nhìn thấy, khuôn mặt lăm lăm những vết sẹo trứng cá cũ không hề xuất hiện vào lúc chiều thứ Sáu.

Anh ta to con hay thực sự rất to? Betsy Neal đã hỏi cô như thế.

Thực sự rất to, Tess đã đáp lại, và hẳn đúng là như thế... nhưng cũng không to bằng người đàn ông này. Kẻ đã cưỡng dâm cô cao chừng một mét chín mươi lăm, cô đã nghĩ vậy khi hẳn chui ra khỏi chiếc bán tải (chính là chiếc xe này, cô không hề nghi ngờ gì về chuyện đó). Bụng ngoại cỡ, bắp đùi to tướng, và bề ngang bè bè như một cánh cửa. Nhưng người đàn ông này phải cao ít nhất hai mét linh ba. Cô đã tới sẵn lòng một gã khổng lồ và giết chết một con quái vật siêu đại.

“Ôi Chúa ơi,” Tess thốt lên, và gió thổi bạt những lời cô nói đi. “Ôi, lạy Chúa, tôi đã làm gì vậy?”

“Cô đã giết tôi, Tess,” người đàn ông nằm dưới đất nói... và điều đó hoàn toàn hợp lý, nếu xét đến lỗ thủng trên đầu và trên cổ hẳn. “Cô tới và giết Lái Xe Bự, đúng như cô dự định.”

Tất cả sức lực rời bỏ cơ bắp của cô. Cô khụy gối xuống bên cạnh anh ta. Trên đầu, mặt trăng chiếu xuống từ trên bầu trời đầy tiếng gió gào rít.

“Cái nhẫn,” cô thì thầm. “Chiếc mũ. Chiếc xe.”

“Nó đeo cái nhẫn và đội chiếc mũ đó khi nó đi săn mồi,” Lái Xe Bự nói. “Và nó lái chiếc bán tải. Khi nó đi săn mồi, tôi ở trên đường trong một chiếc xe tải đầu bằng của Red Hawk, và nếu có ai nhìn thấy nó - nhất là nếu nó đang ngồi - họ sẽ nghĩ đang nhìn thấy tôi.”

“Tại sao hẳn làm thế?” Tess hỏi người chết. “Anh là anh trai hẳn cơ mà.”

“Vì nó bị điên,” Lái Xe Bự kiên nhẫn giải thích.

“Và bởi vì trước đây cách đó đã thành công,” Doreen Marquis nói. “Khi hai anh em họ còn trẻ hơn và Lester gặp rắc rối với cảnh sát. Câu hỏi ở đây là liệu có phải Roscoe Strehlke tự sát vì rắc rối đầu tiên đó, hay vì Ramona đã bắt người anh Al gánh tội. Hoặc có thể Roscoe sắp sửa báo với cảnh sát và Ramona giết ông ta. Rồi làm cho hiện trường giống như tự sát. Là khả năng nào, Al?”

Nhưng về chủ đề này Al giữ im lặng. Im lặng chết chóc, thực thế.

“Tôi sẽ nói cho anh biết tôi nghĩ mọi việc đã diễn ra như thế nào,” Doreen nói dưới ánh trăng. “Tôi nghĩ Ramona biết nếu cậu em trai bé nhỏ của anh bị đẩy vào phòng thẩm vấn với một viên cảnh sát dù chỉ có một nửa trí khôn thôi, cậu ta rất có thể sẽ thú nhận một điều còn tệ hại hơn nhiều so với chuyện sàm sỡ một cô gái trên xe chở học sinh của trường, nhìn lên vào trong xe của những đôi tình nhân đang bận bịu hay bất cứ trò phạm pháp vặt vãnh nào cậu ta đã bị cáo buộc. Tôi nghĩ bà ta đã thuyết phục anh nhận lấy lời buộc tội, và bà ta cũng thuyết phục chồng mình đồng tình. Hoặc hăm dọa ép ông ta phải làm thế, và nhiều khả năng là vậy hơn. Và bởi vì có thể cảnh sát đã chẳng bao giờ yêu cầu cô gái bị hại tới đối chất trực tiếp hay vì cô gái không tiếp tục kiện nữa, họ đã thoát được trót lọt.”

Al không nói gì.

Tess nghĩ, mình đang quỳ xuống đây nói một mình với những giọng nói tưởng tượng. Mình bị mất trí rồi.

Thế nhưng một phần trong cô biết cô đang cố giữ cho tâm trí tỉnh táo. Cách duy nhất để làm được điều đó là phải hiểu, và cô nghĩ câu chuyện cô đang nói qua giọng của Doreen có thể chính xác hoặc rất gần với sự thật. Nó dựa trên phỏng đoán và suy luận, nhưng hoàn toàn có lý. Nó khớp với những gì Ramona đã nói trong khoảnh khắc cuối cùng của bà ta.

Đồ ngu ngốc đáng ghét, cô không biết cô đang nói về cái gì đâu.

Và: Cô không hiểu đâu. Đây là một sai lầm.

Đây là một sai lầm, được thôi. Mọi thứ cô đã làm tối nay đều là một sai lầm.

Không, không phải tất cả. Bà ta có can dự vào việc đó. Bà ta biết.

“Anh có biết không?” Tess hỏi người đàn ông cô đã giết. Cô đưa tay ra định tóm lấy cánh tay Strehlke, rồi rút lại. Có lẽ nó vẫn còn ấm dưới ống tay áo của anh ta. Vẫn làm người ta nghĩ nó còn sống. “Có hay không?”

Anh ta không trả lời.

“Hãy để tôi thử,” Doreen nói. Và bằng giọng nói tử tế nhất, đầy thuyết phục theo kiểu cô-có-thể-kể-cho-tôi-nghe-tất-cả của một bà lão, cách luôn có hiệu quả trong các cuốn sách, bà ta hỏi: “Anh biết nhiều đến mức nào, anh Lái Xe?”

“Thỉnh thoảng tôi có nghi ngờ,” anh ta nói. “Còn thường thì tôi không nghĩ tới chuyện đó. Tôi có một công việc làm ăn phải chăm lo.”

“Anh đã từng bao giờ hỏi mẹ mình chưa?”

“Có lẽ tôi đã hỏi,” anh ta nói, và Tess nghĩ con mắt bên phải có góc nhìn thật lạ lùng của anh ta như muốn lẩn tránh. Nhưng dưới ánh trăng hoang dại này, ai có thể nói được gì về một chuyện như thế? Ai có thể đoán chắc được?

“Khi các cô gái biến mất phải không? Có phải khi đó anh đã hỏi đúng không?”

Lái Xe Bự không trả lời, có thể vì Doreen đã bắt đầu nghe giống như Fritzzy. Và giống Tom, anh chàng Tomtom, tất nhiên rồi.

“Nhưng chưa bao giờ có bằng chứng, phải không?” Lần này thì là chính bản thân Tess khẳng định. Cô không dám chắc anh ta có thể trả lời giọng nói của cô, nhưng anh ta đã trả lời thật.

“Không. Không có bằng chứng.”

“Và các người không muốn có bằng chứng, phải không nào?”

Lần này không có câu trả lời, vậy là Tess đứng dậy và chuệnh choạng bước tới chỗ cái mũ nâu có những vệt trắng đã bị hất bay qua bên kia đường tới tận bãi cỏ. Đúng lúc cô nhặt nó lên, cộc đèn lại tắt phụt. Trong nhà, con chó cũng ngừng sủa. Điều này khiến cô nghĩ tới Sherlock Holmes, và trong lúc đứng đó dưới ánh trăng của một đêm lộng gió, Tess nghe thấy chính mình bật ra tiếng cười thầm buồn bã nhất từng phát ra từ cổ họng một con người. Cô bỏ mũ của

mình ra, nhét vào trong túi áo khoác, và đội cái mũ của anh ta lên thế vào. Cái mũ quá to với cô, vậy là cô lấy mũ ra lần nữa, đủ lâu để chỉnh dải cài đằng sau mũ. Cô quay lại chỗ người đàn ông bị cô giết, người theo cô đánh giá có lẽ cũng không hẳn vô tội... nhưng chắc chắn là quá vô tội để xứng đáng với hình phạt Người Phụ Nữ Dũng Cảm vừa thi hành.

Cô gõ lên vành lưới trai chiếc mũ nâu và hỏi, “Có phải đây là thứ anh đội khi anh đi trên đường không?” Dù cô biết rõ là không phải.

Strehlke không trả lời, nhưng Doreen Marquis, thủ lĩnh của Hội đàn lát, thì có. “Tất nhiên là không rồi. Khi anh lái xe cho Red Hawk, anh đội một chiếc mũ Red Hawk, phải không chàng trai?”

“Phải,” Strehlke nói.

“Và anh cũng không đeo cái nhẫn của mình, đúng không?”

“Không. Quá lòe loẹt để trưng ra trước khách hàng. Không giống với người làm ăn nghiêm túc. Và sẽ ra sao nếu ai đó tại một trong những trạm nghỉ bắt thử cho xe tải đó - một kẻ nào đó quá say xỉn hay đang lên cơn nghiện để có thể suy xét tỉnh táo hơn - nhìn thấy và nghĩ đó là đồ thật? Không ai dám mạo hiểm trấn lột tôi, tôi quá to con và khỏe mạnh để có thể làm thế - ít nhất tôi từng là vậy cho tới tối nay - nhưng có thể ai đó sẽ bắt tôi. Và tôi không đáng bị bắt. Không phải vì một cái nhẫn rỗng, và cũng không phải vì những chuyện khủng khiếp có thể em trai tôi đã làm.”

“Và anh cùng em trai anh không bao giờ lái xe cho công ty cùng một lúc, phải không chàng trai?”

“Không. Khi nó ở trên đường, tôi lo công việc tại văn phòng. Khi tôi ở trên đường, nó... vậy đấy. Tôi đoán bà biết nó làm gì khi tôi ở trên đường.”

“Đáng lẽ anh nên nói ra!” Tess cúi xuống quát vào mặt anh ta. “Cho dù nếu anh chỉ nghi ngờ, đáng lẽ anh nên nói ra!”

“Anh ta sợ,” Doreen nói bằng giọng hiền hòa của bà ta. “Phải không, chàng trai?”

“Phải,” Al nói. “Tôi đã sợ.”

“Sợ em trai anh?” Tess hỏi, có thể không tin, mà cũng có thể không muốn tin. “Sợ đứa em trai nhóc con của anh sao?”

“Không phải nó,” Al Strehlke nói. “Mà là bà ấy.”

Khi Tess quay trở lại xe của cô và nổ máy, Tom nói: “Cô không thể nào biết được, Tess. Và tất cả xảy ra nhanh quá.”

Đúng thế, nhưng lý luận đó bỏ qua mất sự thật trung tâm đang hiển hiện: khi truy đuổi theo kẻ cưỡng dâm cô như một kẻ thi hành công lý trong một bộ phim, cô cũng đã đẩy chính mình xuống địa ngục.

Cô đưa khẩu súng lên thái dương, rồi lại hạ xuống. Cô không thể, lúc này thì chưa. Cô vẫn còn một nghĩa vụ với những người phụ nữ trong ống cống, và bất cứ người phụ nữ nào có thể phải gia nhập cùng họ nếu Lester Strehlke lọt lưới. Và sau những gì cô vừa làm, việc không để hấn lọt lưới lại càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết.

Cô còn một điểm dừng nữa cần tìm đến. Nhưng không phải trên chiếc Expedition.

Con đường rẽ vào số 101 Township Road không dài lắm, và cũng không được rải nhựa. Nó chỉ là hai dải vệt bánh xe với những bụi cây mọc gần đến mức đủ để cọ vào hai bên thành chiếc bán tải F-150 màu xanh trong lúc cô lái nó lên phía ngôi nhà nhỏ. Chẳng có vẻ gì ngăn nắp ở ngôi nhà này; đó là một ngôi nhà có bộ dạng khiến người ta sờn gai ốc như thể vừa chui ra từ bộ phim *Tàn sát bằng cưa máy ở Texas*. Đúng là cuộc sống hiện thực đôi lúc cũng bắt chước phim ảnh. Và thứ phim ảnh đó càng thô kệch, sự bắt chước lại càng gần gũi.

Tess không tìm cách giấu giếm sự hiện diện của mình - tại sao người anh lại phải tắt đèn pha đi trong khi Lester Strehlke hẳn cũng quen thuộc với tiếng động cơ chiếc xe của anh trai hẳn chẳng kém gì chính giọng nói của ông anh trai này?

Cô vẫn đang đội chiếc mũ nâu lấm tấm vệt trắng mà Lái Xe Bự vẫn đội khi anh ta không bôn ba trên đường, chiếc mũ may mắn mà rốt cục hóa ra lại không hề may mắn. Cái nhẫn với viên đá giả hồng ngọc quá to với bất cứ ngón tay nào của cô, vậy là cô đành phải cho nó vào trong túi quần trước bên trái. Lái Xe Bé đã ăn mặc và lái xe trong bộ dạng của anh trai hẳn khi hẳn đi săn lùng con mồi, và trong khi có thể hẳn không bao giờ có đủ thời gian (hay đủ đầu óc) để cảm nhận hương vị mĩa mai trong việc nạn nhân cuối cùng của hẳn tìm đến hẳn với cùng những món phụ kiện ấy, thì Tess lại có.

Cô đỗ xe gần cửa sau nhà, tắt động cơ, rồi ra khỏi xe. Cô cầm sẵn súng trong tay. Cánh cửa không khóa. Cô bước vào trong một nhà kho sặc mùi bia và thức ăn ôi thiu. Một bóng đèn sáu mươi oát duy nhất treo toong teng từ trên trần xuống bằng một đoạn dây bần thiu. Ngay trước mặt cô là bốn túi nhựa đựng rác căng phồng, loại có dung tích ba mươi hai gallon bạn có thể mua ở Walmart. Đằng sau chúng, chất đồng tựa sát vào tường nhà kho, là một đồng phải tương đương với năm năm phát hành của cấm nang mua sắm *Uncle Henry's*. Bên phía tay trái có một cánh cửa nữa, một bậc cấp duy nhất dẫn lên. Cánh cửa này mở vào nhà bếp. Nó có một then cài kiểu cổ thay vì tay nắm. Cánh cửa kêu cọt kẹt trên những bản lề khô dầu khi cô tháo then cài và đẩy mở nó ra. Một giờ trước đây, một tiếng cọt kẹt như thế hẳn sẽ khiến cô sợ đến cứng đờ người lại. Còn giờ đây nó chẳng hề khiến cô bận tâm chút nào. Cô có việc cần làm. Đó là tất cả những gì khiến cô bận tâm, và thật nhẹ nhõm khi trút bỏ được hết những gánh nặng cảm xúc. Cô bước vào một không gian tràn ngập mùi của thứ thịt ngậy mỡ mà Lái Xe Bé đã rán làm bữa tối cho hẳn. Cô có thể nghe một tràng cười vọng ra từ tivi. Một bộ phim sitcom nào đó. *Seinfeld*, cô nghĩ thầm.

“Anh làm cái quái gì ở đây vậy?” Lester Strehlke gọi với ra từ gần chỗ vừa phát ra tiếng cười. “Tôi chẳng còn gì ngoài một lon bia nguyên và nửa lon dỏ, nếu đó là thứ anh tới tìm. Tôi

đang định uống nốt rồi đi ngủ.” Cô định hướng theo giọng nói của hắn. “Nếu anh gọi trước, có khi tôi đã để dành cho anh...”

Cô bước vào phòng. Hắn nhìn thấy cô. Tess đã không hình dung ra trước phản ứng của hắn sẽ ra sao khi thấy nạn nhân cuối cùng của mình xuất hiện trở lại, mang theo một khẩu súng và đội trên đầu cái mũ chính Lester đã đội khi bản năng bệnh hoạn thúc giục hắn. Thậm chí có hình dung trước, cô cũng không bao giờ có thể lường được mức độ cực đoan của những gì cô chứng kiến. Miệng hắn há hốc, và rồi cả khuôn mặt hắn cứng đờ như bị đông cứng lại. Lon bia hắn đang cầm trên tay rơi xuống lòng, làm bột bắn tung tóe lên món trang phục duy nhất hắn mặc trên người, một chiếc quần đùi Jockey ngả vàng.

Hắn đang nhìn thấy một hồn ma, cô nghĩ trong lúc bước về phía hắn, giơ súng lên. Tốt lắm.

Cô có đủ thời gian để thấy rằng, cho dù căn phòng là một đồng bừa bộn đặc trưng của đàn ông độc thân và không hề có quả cầu thủy tinh hay hình nhân bằng sứ nào, những món đồ được bày ra để phục vụ chủ nhân xem tivi cũng hết như tại nhà mẹ hắn ở Lacemaker Lane: chiếc ghế sofa hiệu La-Z-Boy, cái bàn để đồ xem tivi (ở đây là một lon bia Pabst Blue Robbon cuối cùng chưa khui nắp và một túi bánh giòn Doritos thay cho Diet Coke và Cheez Doodle), cùng cuốn TV Guide với hình Simon Cowell^[61] trên bìa.

“Cô chết rồi,” hắn lẩm bẩm.

“Không,” Tess đáp. Cô chĩa nòng Máy Vắt Chanh vào sát bên đầu hắn. Hắn cố thử yếu ớt tìm cách chộp lấy cổ tay cô, nhưng nỗ lực của hắn vừa không đủ vừa quá muộn. “Chính là mày.”

Cô siết cò. Máu trào ra khỏi tai hắn và đầu hắn lập tức vật sang một bên. Hắn trông giống như một người đang vùng vẫy thoát khỏi một sợi thòng lọng tròng vào cổ. Trên tivi, George Constanza nói, “Tôi đã ở trong bể bơi, tôi đã ở trong bể bơi.” Khán giả cười ồ lên.

Đã gần nửa đêm, và gió thổi mạnh hơn lúc nào hết. Khi gió giật lên, cả ngôi nhà của Lester Strehlke chao đảo, và mỗi lần như thế, Tess lại nghĩ tới chú lợn nhỏ đã xây ngôi nhà của mình bằng gỗ.

Con lợn bé nhỏ sống trong ngôi nhà này hẳn sẽ không bao giờ phải lo lắng tới chuyện ngôi nhà chết tiệt của hắn bị thổi bay đi, vì hắn đã chết trên chiếc ghế La-Z-Boy của mình. *Và dù thế nào đi nữa, hắn cũng không phải là một con lợn bé nhỏ*, Tess nghĩ. *Hắn là một con sói to lớn xấu xa.*

Cô đang ngồi trong bếp, viết lên những trang giấy của một tập sổ ghi chép hiệu Blue Horse bám đầy bụi tìm thấy trong phòng ngủ trên lầu của Strehlke. Trên lầu hai có bốn phòng, nhưng phòng ngủ là nơi duy nhất không chất đống đủ loại đồ bỏ đi, mọi thứ từ khung giường sắt cho tới một cục động cơ xuống máy Evinrude trông giống như đã bị thả rơi từ trên nóc một tòa nhà năm tầng xuống vậy. Bởi vì có lẽ sẽ phải mất hàng tuần, thậm chí hàng tháng, để xem qua hết những đống đồ vô dụng, vô giá trị, vô mục đích đó, Tess dồn tất cả sự chú ý vào phòng ngủ của Strehlke và lục lọi tìm kiếm trong đó rất cẩn thận. Cuốn sổ Blue Horse là một phần thưởng bổ sung. Cô đã tìm ra thứ muốn tìm trong một cái vali kéo cũ kỹ bị nhét vào tận trong cùng giá tủ tường, nơi nó đã được che đậy nguy trang - một cách không mấy thành công - bằng những số tạp chí *National Geographic* cũ. Trong vali là một đồng hồ lót phụ nữ. Chiếc quần lót của chính cô nằm trên cùng. Cô nhét nó vào trong túi quần, và, giống như một kẻ hay nhặt nhạnh tích trữ, thay thế nó bằng đoạn dây buộc thuyền màu vàng. Sẽ không ai ngạc nhiên khi tìm thấy dây trong chiếc vali đựng những món đồ lót chiến lợi phẩm của một kẻ cưỡng dâm - giết người. Hơn nữa, cô cũng không cần tới đoạn dây nữa.

"Tonto," Thợ săn Cô độc^[62] nói, "công việc của chúng ta ở đây đã hoàn tất rồi."

Những gì cô đã viết, trong lúc trên tivi *Seinfeld* nhường chỗ cho *Frasier*, rồi *Frasier* nhường chỗ cho bản tin địa phương (một cư dân tại Chicopee đã trúng xổ số và một người nữa gãy lưng sau khi rơi từ trên giàn áo xuống, vậy là hòa), là một bản thú tội dưới dạng một lá thư. Khi cô viết tới trang năm, bản tin trên tivi nhường chỗ cho một chương trình quảng cáo thương mại dành cho Almighty Cleanse dường như kéo dài bất tận. Danny Vierra đang nói, "Một số người Mỹ chỉ đi cầu hai hay ba ngày một lần, và bởi vì tình trạng này kéo dài suốt nhiều năm, *họ tin rằng thế là bình thường!* Bất cứ bác sĩ nào xứng đáng với danh xưng này cũng sẽ cho bạn hay rằng *không phải thế!*"

Lá thư được đề gửi tới CÁC NHÀ CHÚC TRÁCH HỮU QUAN, và bốn trang đầu tiên chỉ gồm một đoạn được viết liền mạch. Trong đầu cô, nó giống như một tiếng kêu thống thiết. Bàn tay cô mỏi rã rời, và chiếc bút bi cô tìm thấy trong ngăn kéo bếp (trên thân bút có in dòng chữ VẬN TẢI RED HAWK bằng nhũ vàng đã mờ) bắt đầu có dấu hiệu sắp hết mực, nhưng tạ ơn Chúa, cô cũng đã gần xong. Trong lúc Lái Xe Bé tiếp tục không theo dõi tivi nữa từ chỗ hắt ngòi trên chiếc sofa La-Z-Boy, cuối cùng cô cũng bắt đầu một đoạn mới trên đầu trang thứ năm.

Tôi sẽ không tìm cách biện hộ cho những gì tôi đã làm. Và tôi cũng không thể nói đã làm những điều đó trong lúc tâm trí không tỉnh táo. Tôi đã rất phần nộ và phạm phải một sai lầm. Chỉ đơn giản là vậy thôi. Trong những hoàn cảnh khác - ý tôi là những hoàn cảnh ít khủng khiếp hơn - có thể tôi sẽ nói, "Đó là một lầm lẫn tự nhiên, hai người bọn họ trông giống nhau tới mức gần như hai anh em sinh đôi." Nhưng trên thực tế không có những hoàn cảnh khác.

Tôi đã nghĩ tới việc chuộc lỗi trong lúc ngồi đây viết những trang này và lắng nghe những âm thanh từ chiếc tivi của hắt cùng tiếng gió thổi - không phải vì tôi hy vọng được tha thứ, mà vì dường như thật không phải khi làm việc sai trái mà ít nhất không cố gắng chuộc lại bằng điều gì đó đúng đắn. (Tới đây, Tess chợt nghĩ tới việc người trúng xổ số và người bị gãy lưng đã bù trừ cho nhau như thế nào, nhưng khái niệm này sẽ thật khó diễn đạt ra thành ngôn từ khi cô đã quá mệt mỏi, và nói cho cùng cô không dám chắc nó có phù hợp hay không.) Tôi nghĩ tới việc đến châu Phi cùng chia sẻ với các nạn nhân AIDS. Tôi nghĩ tới việc đến New Orleans và làm việc tình nguyện tại một cơ sở cứu trợ cho người vô gia cư hay một cơ sở cung cấp lương thực. Tôi cũng đã nghĩ tới việc tới vùng Vịnh để giúp tẩy sạch dầu thô khỏi những con chim. Tôi nghĩ tới việc hiến khoản tiền chừng vài triệu đô la tôi đã để dành ra cho cuộc sống hưu trí cho một nhóm hoạt động nào đó nhằm chấm dứt nạn bạo lực đối với phụ nữ. Chắc chắn phải có một tổ chức như thế tại Connecticut, thậm chí là vài nhóm.

Nhưng sau đó, tôi nghĩ tới Doreen Marquis, người của Hội đan lát, và điều bà ấy vẫn nói một lần trong tất cả các cuốn sách...

Điều Doreen vẫn nói ít nhất một lần trong mỗi cuốn sách là những kẻ sát nhân luôn bỏ qua những thứ quá hiển nhiên. Các bạn có thể trông chờ vào điều đó, các bạn thân mến. Và ngay cả khi Tess viết về chuộc tội, cô nhận ra điều đó là không thể. Vì Doreen quả thực hoàn toàn đúng.

Tess đã đội cái mũ lên đầu để cô không làm vương lại tóc có thể bị sử dụng để phân tích ADN. Cô đã đi giặt và chưa một lần tháo bỏ ra, ngay cả khi lái chiếc bán tải của Alvin Strehlke. Vẫn chưa quá muộn để đốt bản thú tội này trong chiếc lò đốt củi của Lester, lái xe quay về ngôi nhà đẹp hơn đáng kể của Alvin (nhà gạch thay vì nhà gỗ), chui vào chiếc Expedition của cô, và trở về Connecticut. Cô có thể quay về nhà, ở đó có Fritzzy đang đợi. Thoạt nhìn qua, có vẻ như

cô hoàn toàn sạch sẽ, và hẳn phải mất vài ngày cảnh sát mới tìm đến cô, nhưng thế nào họ cũng tìm đến cô. Bởi vì trong khi cô tập trung vào những chi tiết pháp lý nhỏ nhất, cô đã bỏ qua mất ngọn núi lù lù trước mắt, đúng như những tên sát nhân trong các cuốn sách về Hội đàn lát.

Ngọn núi hiển hiện rõ ràng ấy có một cái tên: Betsy Neal. Một phụ nữ xinh xắn với khuôn mặt trái xoan, đôi mắt Picasso không hoàn toàn giống nhau, và một mái tóc rậm sẫm màu. Cô ta đã nhận ra Tess, thậm chí đã xin cô ký tặng, song đó không phải là bằng chứng không thể chối cãi. Bằng chứng không thể chối cãi chính là những vết bầm trên mặt cô (*Tôi hy vọng chuyện đó không xảy ra ở đây*, Neal đã nói thế), cùng với sự thật là Tess đã hỏi về Alvin Strehlke, đã mô tả lại chiếc xe của anh ta và nhận ra cái nhẵn khi Neal nhắc đến nó. *Như một viên hồng ngọc*, Tess đã đồng ý.

Neal có thể sẽ thấy câu chuyện này trên tivi hay đọc được trên báo - với ba cái chết trong cùng một gia đình, làm sao cô ta có thể không chú ý? - và cô ta sẽ tìm tới cảnh sát. Cảnh sát sẽ tìm tới Tess. Họ sẽ kiểm tra hồ sơ đăng ký súng tiểu bang Connecticut, chuyện này thì chắc rồi, và phát hiện ra Tess sở hữu một khẩu súng ổ quay .38 Smith & Wesson còn được gọi là Máy Vắt Chanh. Họ sẽ yêu cầu cô nộp súng để họ có thể kiểm tra bắn thử và so sánh với những viên đạn tìm thấy trên ba nạn nhân. Và cô sẽ nói gì? Liệu cô có thể nhìn thẳng vào họ với đôi mắt thâm quầng của mình và nói (với giọng vẫn còn khàn khàn do bị Lester Strehlke bóp cổ) rằng cô đã đánh mất súng? Liệu cô có thể tiếp tục bám chặt vào câu chuyện đó ngay cả sau khi thi thể những phụ nữ đã chết được tìm thấy dưới cổng ngầm?

Tess cầm cây bút đi mượn lên và viết tiếp.

... điều bà ấy vẫn nói một lần trong tất cả các cuốn sách: kẻ sát nhân luôn bỏ qua những thứ quá hiển nhiên. Doreen cũng từng bắt chước theo sách của Dorothy Sayers^[63] và để một kẻ sát nhân ở lại với một khẩu súng đã nạp đạn, nói với hắn hãy chọn cách kết thúc trong danh dự. Tôi có một khẩu súng. Anh trai Mike của tôi là người thân duy nhất còn sống. Anh tôi sống tại Taos, New Mexico. Tôi đoán anh ấy có thể thừa kế các bất động sản của tôi. Điều đó phụ thuộc vào hệ quả pháp lý từ những hành động phạm tội của tôi. Nếu anh tôi được quyền thừa kế, tôi hy vọng nhà chức trách tìm thấy lá thư này sẽ cho anh tôi xem nó, và chuyển tới anh ước nguyện của tôi mong anh hiến phần lớn số tài sản này cho một tổ chức từ thiện giúp đỡ các phụ nữ từng bị lạm dụng tình dục.

Tôi lấy làm tiếc về Lá Xe Bự - Alvin Strehlke. Anh ta không phải là kẻ đã cưỡng bức tôi, và Doreen tin chắc anh ta cũng không phải là người đã cưỡng bức và sát hại những người phụ nữ khác.

Doreen ư? Không, là cô. Doreen không có thực. Nhưng Tess đã quá mệt mỏi để có thể lùi lại

và sửa chữa. Và mặc kệ - dù gì cô cũng gần tới đoạn kết rồi.

Về Ramona và thứ rác rưởi đang nằm ngoài phòng khách, tôi không có gì phải xin lỗi. Bọn họ tốt hơn nên chết đi.

Và tất nhiên cả tôi cũng thế.

Cô ngừng lại đủ lâu để nhìn lại các trang đã viết xem có điều gì cô quên hay không. Có vẻ không có gì, vậy là cô ký tên - lần ký tên cuối cùng. Cây bút cũng hết mực ngay sau khi chữ cuối cùng được viết xong, và cô đặt nó xuống bên cạnh.

“Có gì để nói không, Lester?” cô hỏi.

Chỉ có tiếng gió trả lời, gầm rít dữ dội đến mức đủ để làm ngôi nhà nhỏ rên kèn kẹt và phả ra những luồng khí lạnh.

Cô quay trở vào phòng khách. Cô đội mũ lên đầu hắt và đeo chiếc nhẫn lên ngón tay hắt. Cô muốn người ta tìm thấy hắt như vậy. Có một bức ảnh lồng khung đặt trên nóc tivi. Trong ảnh, Lester và mẹ hắt đang đứng với cánh tay quàng quanh người nhau. Cả hai đang mỉm cười. Chỉ là một cậu con trai và mẹ anh ta. Cô nhìn bức ảnh một hồi, rồi rời đi.

Cô cảm thấy mình cần quay trở lại khu cửa hàng bỏ hoang, nơi biến cố đã xảy ra và hoàn tất những việc cô cần làm ở đó. Cô sẽ ngồi một lát trong bãi để xe đầy cỏ dại, lắng nghe tiếng gió đập vào tấm biển cũ (BẠN THÍCH NÓ NÓ THÍCH BẠN), nghĩ về những gì người ta vẫn nghĩ tới trong những khoảnh khắc cuối cùng của một cuộc đời. Trong trường hợp của cô, hẳn đó sẽ là Fritzzy. Cô đoán Patsy sẽ đón nó về nuôi, và như thế chắc ổn cả. Mèo là những kẻ sống sót. Chúng không mấy bận tâm tới việc ai cho chúng ăn, chừng nào bát thức ăn vẫn đầy.

Không mất mấy thời gian để tới khu cửa hàng vào giờ này, nhưng đoạn đường vẫn có vẻ thật xa. Cô đã rất mệt. Cô quyết định sẽ chui vào trong chiếc bán tải cũ của Al Strehlke và đặt dấu chấm hết trong đó. Nhưng cô không muốn làm dây bẩn những lời thú tội đã phải khổ sở viết ra với máu của chính mình, một điều thật không đúng nếu tính đến tất cả những chi tiết đầm máu trong đó, và vậy là...

Cô lấy những trang giấy từ cuốn sổ Blue Horse ra phòng khách, nơi tivi vẫn đang bật (một người đàn ông trẻ có vẻ như một tên tội phạm lúc này đang rao bán robot lau sàn), và ném chúng lên lòng Strehlke. “Giữ lấy thứ này cho tao, Les,” cô nói.

“Không vấn đề gì,” hắn trả lời. Cô nhận thấy một phần bộ óc bệnh hoạn của hắn lúc này đang khô dần trên bờ vai trần của hắn. Được lắm.

Tess bước ra bóng tối lộng gió bên ngoài và chậm rãi leo lên ngồi sau tay lái chiếc bán tải. Tiếng bản lề rên rỉ khi cánh cửa bên lái xe đóng sập lại nghe quen thuộc lạ lùng. Nhưng không, không lạ lùng chút nào, chẳng phải cô đã nghe thấy ở khu cửa hàng sao? Phải. Cô đã cố giúp hắn một việc gì đó, vì hắn sắp giúp cô một việc khác - hắn sắp thay lốp cho cô để cô có thể về nhà cho mèo ăn. “Mình không muốn ắc quy của hắn bị hết điện,” cô nói, rồi phá lên cười.

Cô chìa nòng súng ngắn của khẩu .38 lên thái dương mình, rồi nghĩ lại. Một phát súng như thế không phải lúc nào cũng hiệu quả. Cô muốn tiền của mình sẽ giúp đỡ những người phụ nữ đã bị tổn thương, chứ không phải để chi trả phí tổn cho cô khi cô nằm bất tỉnh hết năm này qua năm khác trong một căn phòng nào đó như một kẻ sống thực vật.

Miệng, như thế tốt hơn. Chắc chắn hơn.

Nòng súng trơn nhầy dầu áp lên lưỡi cô, và cô có thể cảm thấy chiếc mấu nhỏ nhô lên của thước ngắm chọc lên vòm miệng.

Mình đã có một cuộc sống tốt - thực sự tốt, nói gì thì nói - và mặc dù mình đã phạm phải một sai lầm khủng khiếp vào đoạn cuối của nó, rất có thể nó sẽ không bị mang ra phán xử chống lại mình, nếu còn có gì đó sau cuộc sống này.

A, nhưng buổi tối lộng gió này thật ngọt ngào biết chừng nào. Cũng như thế là những mùi hương mong manh đang thoang thoảng đưa vào qua cánh cửa hé mở bên phía lái xe. Thật đáng buồn khi phải ra đi, nhưng cô còn lựa chọn nào nữa đây? Đã tới lúc phải lên đường rồi.

Tess nhắm mắt lại, áp chặt dần ngón tay lên cò súng, và đúng lúc ấy Tom lên tiếng. Tom đang ở trong chiếc Expedition của cô, và chiếc Expedition đang ở chỗ nhà người anh trai, cách nơi này gần một dặm phía cuối đường. Hơn nữa, giọng nói cô nghe thấy chẳng có gì giống với giọng nói cô vẫn giả tạo ra cho Tom. Và nó cũng không hề giống giọng của chính cô. Đây là một giọng nói lạnh ngắt. Và cô - cô đang có một khẩu súng trong miệng. Cô không thể nói được.

“Bà ấy chưa bao giờ là một thám tử giỏi cho lắm, phải không?”

Cô ngó người. “Ai cơ? Doreen ư?”

Bất chấp tất cả, cô vẫn cảm thấy sốc.

“Còn ai vào đây nữa, Tessa Jean? Và tại sao bà ấy lại phải là một thám tử giỏi? Bà ấy do con người cũ của cô tạo ra. Phải không nào?”

Tess cho rằng đúng là vậy.

“Doreen tin rằng Lái Xe Bự không cưỡng bức và sát hại những người phụ nữ khác. Chẳng phải cô đã viết vậy sao?”

“Tôi,” Tess nói. “Tôi tin chắc là thế. Chỉ là tôi thấy quá mệt mỏi, vậy thôi. Và choáng váng nữa, tôi đoán thế.”

“Cũng có tội.”

“Phải. Cũng có tội.”

“Liệu những người có tội có thể suy luận đúng đắn được không, cô nghĩ sao?”

Không. Có lẽ là không.

“Anh đang định nói gì với tôi vậy?”

“Rằng cô mới chỉ khám phá ra một phần của bí mật mà thôi. Trước khi cô có thể khám phá ra toàn bộ nó - cô, chứ không phải một bà già thám tử sắc mùi sáo mồn - một điều phải thừa nhận rất không may đã xảy ra.”

“Không may? Đó là cách anh gọi nó sao?” Từ một khoảng cách khá xa, Tess nghe thấy cô đang bật cười. Ở đâu đó, gió đã làm một máng thoát nước bị bung ra đập vào mái hiên. Nghe cũng giống như tiếng động phát ra từ bảng quảng cáo 7Up ở khu cửa hàng bỏ hoang.

“Trước khi cô bắt chính mình,” anh chàng Tom mới mẻ, xa lạ nói (nghe anh chàng mỗi lúc một trở nên nữ tính hơn), “Tại sao cô không thử nghĩ cho chính mình? Nhưng không phải ở đây.”

“Vậy thì ở đâu?”

Tom không trả lời câu hỏi này, và không cần phải làm thế. Những gì anh chàng nói là, “Và mang cái bản tự thú chết tiệt ấy đi cùng với cô.”

Tess ra khỏi xe, đi trở vào trong nhà Lester Strehlke. Cô đứng trong căn bếp của kẻ đã chết, trầm ngâm suy nghĩ. Cô nói to ý nghĩ của mình lên thành tiếng, bằng giọng của Tom (ngày càng trở nên giống giọng của chính cô hơn). Doreen dường như đã đi đâu mất.

“Chìa khóa nhà của Al sẽ ở trên cùng một chùm với chìa khóa xe của anh ta,” Tom nói, “nhưng vẫn còn con chó. Cô sẽ không muốn quên mất con chó.”

Không, nếu thế sẽ rất tệ. Tess tới bên tủ lạnh của Lester. Sau một lát lục tìm, cô thấy một gói hamburger ở đằng sau tầng giá dưới cùng. Cô dùng một tờ *Uncle Henry's* gói hai lần ra ngoài, rồi quay ra phòng khách. Cô cầm bản thú tội từ trong lòng Strehlke lên, làm vậy một cách rón rén thận trọng, vì cô biết rất rõ cái của hắn đã làm cô đau đớn - cũng là thứ đã khiến ba người bị giết tối hôm nay - nằm ngay dưới những tờ giấy đó. “Tao đang lấy đi món thịt xay của mày, nhưng đừng tức tối tao làm gì. Tao đang làm ơn cho mày đấy. Mùi của nó như thể đang thối rữa vậy.”

“Vừa là sát nhân, vừa là kẻ trộm,” Lái Xe Bé lẩm bẩm bằng thứ giọng đều đều đã chết của hắn. “Thật hay ho phải không nào.”

“Câm mồm lại, Les,” cô nói, và ra khỏi nhà.

Trước khi cô bắn chính mình, tại sao cô không thử nghĩ cho chính mình?

Trong lúc cô lái chiếc bán tải cũ rích trở lại con đường hun hút gió tới nhà Alvin Strehlke, cô cố gắng làm điều đó. Cô bắt đầu nghĩ rằng Tom, thậm chí cả khi anh chàng không có mặt trên xe cùng cô, còn là một thám tử tài năng hơn nhiều so với Doreen Marquis trong ngày xuất thần nhất của bà ta.

“Tôi sẽ ngăn gọn thôi,” Tom nói. “Nếu cô không nghĩ rằng Al Strehlke là một phần trong chuyện này - và ý tôi là một phần rất quan trọng - thì cô điên mất rồi.”

“Tất nhiên là tôi đang điên,” cô trả lời. “Nếu không tại sao tôi lại đang cố thuyết phục bản thân rằng không phải tôi đã bắn nhầm người khi tôi biết rõ đúng là thế?”

“Đó là cảm giác tội lỗi đang nói, chứ không phải lý trí,” Tom đáp lại. Nghe anh chàng có vẻ tự mãn đến phát điên lên được. “Anh ta không phải là một con cừu nhỏ vô tội, thậm chí còn không phải là một con cừu nửa trắng nửa đen. Tỉnh dậy đi, Tessa Jean. Bọn chúng không chỉ là hai anh em, chúng còn là cộng sự.”

“Cộng sự làm ăn.”

“Những người anh em ruột không bao giờ chỉ đơn thuần là cộng sự làm ăn. Mọi quan hệ luôn phức tạp hơn thế nhiều. Nhất là khi cô có bà mẹ là một phụ nữ như Ramona.”

Tess rẽ lên con đường trải nhựa phẳng phiu dẫn tới nhà Al Strehlke. Cô cho rằng rất có thể Tom đúng về chuyện đó. Cô biết một điều: Doreen và đám bạn trong Hội đan lát của bà ta chưa bao giờ gặp phải một người đàn bà như Ramona Norville.

Cọc đèn bật sáng. Con chó cũng bắt đầu lên tiếng: *oảng-oảng, oảng oảng oảng*. Tess đợi cho tới khi ánh sáng tắt phụt và con chó đã im lặng trở lại.

“Tôi sẽ không bao giờ có thể biết chắc được, Tom.”

“Cô sẽ không thể biết trừ khi thử tìm kiếm.”

“Cho dù anh ta có biết đi chẳng nữa, *anh ta cũng không phải là kẻ đã cưỡng hiếp tôi.*”

Tom im lặng trong giây lát. Cô nghĩ anh chàng đã bỏ cuộc. Nhưng rồi anh chàng lại lên tiếng, “Khi một người làm một điều xấu xa và một người khác biết song không ngăn chặn nó, thì cả hai đều có tội như nhau.”

“Trong mắt pháp luật ư?”

“Và cả trong mắt *tôi* nữa. Cứ cho rằng chỉ mình Lester là kẻ sẵn lòng các nạn nhân, cưỡng bức họ, rồi giết họ. Tôi không cho là vậy, song chúng ta hãy cứ giả thuyết là thế. Nếu người anh biết và không nói gì, điều đó cũng khiến anh ta đáng bị giết. Thực ra, tôi muốn nói rằng vài viên đạn là quá tử tế với anh ta. Bị một cái que nhọn nóng đỏ xuyên qua người sẽ gần với công lý hơn.”

Tess uể oải lắc đầu và đưa tay đặt lên khẩu súng nằm trên ghế. Còn lại một viên đạn. Nếu cô phải dùng nó với con chó (và việc đó thực sự lại là thêm một vụ án mạng giữa những người bạn nữa), cô sẽ phải tìm một khẩu súng khác, trừ khi cô muốn thử treo cổ mình lên hay bằng một cách nào khác. Nhưng những gã như Strehlke thường kiểu gì cũng có súng. Đó là phần tuyệt vời, như Ramona hẳn sẽ nói.

“Nếu anh ta biết, phải. Nhưng vẫn còn một chữ nếu về khả năng ông anh này không đáng bị một viên đạn vào đầu. Bà mẹ, phải rồi - về bà ta, đôi hoa tai là tất cả bằng chứng tôi cần. Nhưng ở đây không có bằng chứng nào hết.”

“Thật ư?” Giọng Tom khẽ đến mức Tess hầu như không nghe rõ. “Thử kiểm tra xem.”

Con chó không sủa khi cô bước lên các bậc thềm, nhưng cô có thể hình dung ra nó đang đứng ngay phía trong cánh cửa với cái đầu cúi xuống và hai hàm răng nhe ra.

“Goober?” Quỷ tha ma bắt, đó là một cái tên cũng phù hợp với một con chó nhà quê như bất cứ cái tên nào khác. “Tên tao là Tess. Tao có mấy cái hamburger cho mày. Tao cũng có một khẩu súng với một viên đạn trong đó. Tao chuẩn bị mở cửa. Nếu tao là mày, tao sẽ chọn món thịt. Okay? Thỏa thuận nhé?”

Vẫn không có tiếng sủa nào. Có thể cần phải bật sáng cọc đèn lên để kích thích nó. Hay một cô nàng kẻ trộm mất mắt. Tess thử một chìa khóa, rồi một chìa khác. Không ăn thua. Hai chìa khóa đó có lẽ là của văn phòng công ty vận tải. Chiếc chìa thứ ba xoay đi trong ổ khóa, và cô mở cửa ra trước khi mất hết can đảm. Cô đã hình dung ra một con chó bun, hay một con chó giống Rottweiler dữ tợn, hay một con chó ngao với đôi mắt đỏ quạch và hàm răng lởm chởm. Thứ cô nhìn thấy là một con chó lùn giống Jack Russell đang nhìn cô đầy hy vọng với cái đuôi vẫy tít.

Tess cho khẩu súng vào trong áo khoác và vuốt đầu con chó. “Lạy Chúa lòng lành,” cô nói. “Thử nghĩ xem mày đã làm tao phát khiếp đến thế nào.”

“Không cần phải thế,” Goober nói. “Nói cho tôi biết đi, Al đâu rồi?”

“Đừng hỏi,” cô nói. “Có muốn một ít hamburger không? Tao cảnh cáo mày, nó có thể biến mất bất cứ lúc nào đấy.”

“Cho tôi đi, cô bé,” Goober nói.

Tess cho nó ăn một miếng hamburger, rồi bước vào trong nhà, khóa cửa lại, bật đèn lên. Tại sao không? Nói cho cùng, chỉ có mỗi mình cô và Goober.

Alvin Strehlke có một ngôi nhà ngăn nắp hơn em trai anh ta nhiều. Sàn nhà và các bức tường đều sạch sẽ, không có đồng cắm nang mua bán *Uncle Henry's* nào nằm chất đống, và thậm chí cô còn nhìn thấy vài cuốn sách trên giá. Cũng có vài nhóm hình nhân Hummel, và một bức ảnh lớn lồng khung của Bà Mẹ Quỷ Sứ treo trên tường. Tess thấy đây là một chi tiết rất

đáng chú ý, nhưng khó có thể coi đó là một bằng chứng khẳng định. Bất cứ điều gì. *Nếu có một bức ảnh Richard Widmark trong vai Tommy Udo nổi tiếng của ông ta, có thể sẽ khắc hẳn.*

“Cô đang cười cái gì vậy?” Goober hỏi. “Có muốn cho tôi biết không?”

“Thực ra là không,” Tess nói. “Chúng ta nên bắt đầu từ đâu nhỉ?”

“Tôi không biết,” Goober nói. “Tôi chỉ là một con chó thôi mà. Cô nói sao về một chút nữa món thịt bò ngon lành đó?”

Tess cho con chó ăn thêm một chút thịt nữa. Goober nhồm lên trên hai chân sau và quay hai vòng. Tess tự hỏi liệu cô có sắp mất trí hay không.

“Tom? Có gì để nói không?”

“Cô đã tìm thấy quần lót của mình trong nhà người em, phải không nào?”

“Phải, và tôi đã lấy nó đi. Nó đã bị rách... và tôi sẽ không bao giờ muốn mặc lại nó nữa cho dù nó có còn lành lặn... nhưng nó là *của tôi*.”

“Và cô đã tìm thấy thứ gì khác bên cạnh một mớ đồ lót?”

“Thứ gì khác ư, ý anh là gì?”

Nhưng Tom không cần phải nhắc để cô nhớ. Câu hỏi không phải là về những gì cô đã tìm thấy; đó là một câu hỏi về những gì cô đã không tìm thấy: không có xắc tay, và không có chìa khóa. Lester Strehlke có thể đã ném chùm chìa khóa vào rừng. Đó là điều bản thân Tess sẽ làm ở vị trí của hắn. Còn chiếc xắc tay là chuyện khác. Đó là một chiếc xắc hiệu Kate Spade, rất có giá, và bên trong là một dải lụa đính thêm vào có thêu tên cô trên đó. Nếu chiếc xắc - và những món đồ trong đó - không có ở nhà Lester, và nếu hắn không ném chúng vào rừng cùng với chùm chìa khóa của cô, vậy chúng có thể ở đâu?”

“Tôi xin bỏ phiếu lựa chọn là ở đây,” Tom nói. “Hãy thử tìm quanh xem sao.”

“Thật!” Goober reo lên, và nhảy thêm một vòng nữa.

Cô nên bắt đầu từ đâu?

“Thôi nào,” Tom nói. “Đám đàn ông thường cất giấu hầu hết bí mật của họ ở một trong hai chỗ: phòng làm việc hay phòng ngủ. Doreen có thể không biết điều đó, nhưng cô thì có. Và ngôi nhà này không có phòng làm việc.”

Cô đi vào phòng ngủ của Al Strehlke (bám theo sau là Goober), tại đây cô nhìn thấy một chiếc giường đôi dài quá cỡ được sắp dọn theo kiểu quân sự. Tess cúi xuống nhìn dưới gầm giường. Không có gì. Cô định quay sang tủ tường, rồi ngừng lại, và quay trở lại giường. Cô lật đệm lên. Xem nào. Sau năm giây - mà có khi là mười - cô thốt lên với giọng khô khan dứt khoát.

“Đây rồi.”

Nằm trên hộp lò xo là ba xác tay phụ nữ. Chiếc xác ở giữa là một món đồ màu kem có lấy bấm mà Tess có thể nhận ra ở bất cứ chỗ nào. Cô mở nó ra. Không có gì bên trong ngoài gói khăn giấy Kleenex và một chiếc bút chì kẻ mắt với một chiếc lược mascara nhỏ được giấu khéo léo ở nửa trên. Cô tìm dải lụa có tên mình thêu trên đó, nhưng dải lụa đã biến mất. Nó đã bị tháo đi một cách cẩn thận, nhưng cô nhìn thấy một vết cắt nhỏ xíu trên mặt thứ da Italia rất đẹp nơi chỉ may đã bị tháo ra.

“Của cô phải không?” Tom hỏi.

“Anh biết là nó mà.”

“Thế còn chiếc bút chì kẻ mắt?”

“Người ta bán cả nghìn thứ như thế tại các cửa hàng trên khắp nước M...”

“Có phải của cô không?”

“Phải. Đúng là nó.”

“Cô đã thấy thuyết phục chưa?”

“Tôi...” Tess nuốt nước bọt. Cô vừa cảm thấy gì đó, nhưng không chắc là cái gì. Nhẹ nhõm ư? Hay kinh hãi? “Tôi đoán là thế. Nhưng *tại sao*? Tại sao lại là *cả hai*?”

Tom không nói. Anh chàng không cần phải nói. Doreen có thể không biết (hay thừa nhận điều đó nếu bà ta biết, vì các bà lão theo chân bà ta vào các cuộc phiêu lưu không thích những thứ ghê rợn), nhưng Tess cho là cô thì có. Bởi vì Bà Mẹ đã làm cả hai đứa con trai trở nên bệnh hoạn. Đó là những gì một chuyên gia tâm thần học sẽ nói. Lester là kẻ cưỡng dâm; Al là kẻ sùng bái đồ vật tham gia một cách gián tiếp. Thậm chí có thể anh ta còn ra tay với một hay cả hai người phụ nữ trong ống cống. Cô sẽ chẳng bao giờ biết chính xác được.

“Có thể sẽ phải mất tới sáng để lục soát cả ngôi nhà,” Tom nói, “nhưng cô có thể tìm kiếm trong phần còn lại của căn phòng này, Tessa Jean. Nhiều khả năng anh ta đã thủ tiêu mọi thứ có trong xác - cắt rời thẻ tín dụng thành từng mảnh rồi ném xuống sông Colewich, tôi đoán là vậy - nhưng cô cần phải đoán chắc, vì bất cứ thứ gì có tên cô trên đó cũng có thể dẫn cảnh sát thẳng tới cửa nhà cô. Hãy bắt đầu bằng cái tủ tường.”

Tess không tìm thấy các thẻ tín dụng của cô hay bất cứ vật nào khác thuộc về cô trong tủ tường, nhưng cô đã tìm ra một thứ. Nó nằm ở tầng trên cùng. Cô bước xuống khỏi chiếc ghế đã kê để đứng lên và ngắm nghía vật đó, càng lúc càng thấy ghê rợn: một con vịt nhồi bông có thể từng là món đồ chơi ưa thích của một đứa trẻ nào đó. Một trong hai con mắt đã biến mất, và lớp lông bằng sợi tổng hợp rối bết lại. Lớp lông đã bị rụng ở đôi chỗ, như thể con vịt đã được âu yếm tới gần nát tươm.

Trên chiếc mỏ màu vàng đã phai có một vết màu nâu sẫm.

“Có phải là thứ tôi nghĩ không?” Tom hỏi.

“Ôi Tom, tôi cho là vậy.”

“Những thi thể cô thấy trong ống cống... có thể nào một trong số đó là thi thể một đứa trẻ

không?”

Không, không có thi thể nào nhỏ tới cỡ đó. Nhưng có thể ống cống chạy qua bên dưới Stagg Road không phải là nơi giấu nạn nhân duy nhất của anh em Strehlke.

“Hãy để trả nó lên giá. Hãy để cho cảnh sát phát hiện ra nó. Cô cần đoán chắc hẳn ta không có một chiếc máy tính có các thông tin về cô trong đó. Sau đó, cô cần biến khỏi đây.”

Có thứ gì đó lành lạnh, ươn ướt cọ lên bàn tay Tess. Thiếu chút nữa cô đã kêu thét lên. Đó là Goober, đang ngước lên nhìn cô với đôi mắt sáng long lanh.

“Thêm thịt nữa đi!” Goober nói, và Tess cho nó thêm một ít nữa.

“Nếu Al Strehlke có một cái máy tính,” Tess nói. “Anh có thể tin chắc nó có mật mã bảo vệ. Và nhiều khả năng nó sẽ không chịu mở ra để tôi mò mẫm vào trong đó.”

“Vậy thì hãy mang nó đi và ném xuống dòng sông chết tiệt đó trên đường cô quay về nhà. Hãy để nó ngủ cùng với cá.”

Nhưng chẳng có chiếc máy tính nào hết.

Ra tới cửa, Tess cho Goober ăn nốt chỗ hamburger còn lại. Nhiều khả năng con chó sẽ làm đây bắn ra khắp thảm trải sàn, song chuyện này cũng sẽ không còn khiến Lái Xe Bự bận tâm.

Tom nói, “Cô hài lòng chưa, Tessa Jean? Cô có thấy hài lòng vì đã không giết một người vô tội không?”

Cô chắc hẳn mình phải cảm thấy như vậy, vì tự sát giờ đây không còn là một khả năng được nghĩ tới nữa. “Thế còn Betsy Neal thì sao, Tom? Còn cô ta thì sao?”

Tom không trả lời... nhưng một lần nữa, anh chàng chẳng cần phải làm thế. Bởi vì, nói cho cùng, anh chàng chính là cô.

Hay không phải là cô?

Tess không hoàn toàn chắc chắn về điều đó. Và liệu chuyện đó có quan trọng hay không, chừng nào cô biết cần làm gì tiếp theo? Còn về ngày mai, nó sẽ là một ngày mới. Scarlett O'Hara đã đúng về điều đó.

Điều quan trọng hơn cả là cảnh sát cần biết về những thi thể dưới cống ngầm. Vì rất có thể ở đâu đó có những người bạn hay người thân vẫn đang băn khoăn lo lắng. Và cũng vì...

“Vì con vịt nhồi bông cho biết rất có thể còn nhiều nữa.”

Lần này là chính giọng nói của cô.

Và điều đó hoàn toàn đúng.

Vào bảy giờ ba mươi sáng hôm sau, sau gần ba giờ trải qua giấc ngủ đứt quãng không ngớt bị ác mộng ám ảnh, Tess khởi động chiếc máy tính trong phòng làm việc của mình. Nhưng không phải để viết. Viết là việc cuối cùng cô bận tâm đến lúc này.

Betsy Neal có độc thân không? Tess nghĩ là có. Cô không hề thấy chiếc nhẫn cưới nào ngày hôm đó trong phòng làm việc của Neal, và trong khi có thể cô đã bỏ sót mất chi tiết này, ít nhất cũng không có bất cứ bức ảnh gia đình nào. Bức ảnh duy nhất cô nhớ đã nhìn thấy là một bức ảnh Barack Obama lồng trong khung... và ông ta thì đã lập gia đình rồi. Vậy là đúng - Betsy Neal nhiều khả năng đã ly hôn hoặc chưa lập gia đình. Và nhiều khả năng, chưa được lưu danh ở đâu. Trong trường hợp đó, tìm kiếm trên Internet sẽ chẳng đem lại cho cô ích lợi gì. Tess nghĩ có lẽ cô cần tới The Stagger Inn và tìm gặp cô ta ở đó... nhưng cô không muốn quay trở lại The Stagger Inn. Không bao giờ.

“Tại sao cô lại đi chuốc lấy rắc rối làm gì?” Fritzzy lên tiếng từ trên bậu cửa sổ. “Ít nhất hãy tìm qua danh bạ điện thoại ở Colewich. Mà tôi ngửi thấy mùi gì trên người cô vậy? Có phải là con chó đó không?”

“Phải. Đó là Goober.”

“Đồ phản bội,” Fritzzy khinh khỉnh nói.

Truy vấn tìm kiếm của cô đã tìm ra đúng một tá Neal. Một trong số này là một E Neal. E là Elizabeth chẳng? Chỉ có một cách để kiểm tra.

Không chút do dự - điều gần như chắc chắn sẽ làm cô mất đi can đảm cần thiết - Tess bấm số. Cô đang túa mồ hôi ra đầy người, và tim cô đang đập nhanh đến chóng mặt.

Chuông điện thoại reo lên một lần. Rồi hai lần.

Nhiều khả năng không phải là cô ta. Có thể là một Edith Neal. Một Edwina Neal. Thậm chí là một Elvira Neal.

Ba lần.

Nếu đây là điện thoại của Betsy Neal, có khi cô ta còn không có nhà. Nhiều khả năng cô ta đang đi nghỉ ở Catskills...

Bốn lần.

... hay đang trên giường với ai đó trong đám Thợ nướng bánh Zombie, nếu vậy thì sao? Anh chàng chơi ghi ta chính. Có thể hai người đang cùng nhau hát "Cái của cô có chơi được chó không" dưới vòi hoa sen sau khi đã...

Đầu dây bên kia đã nhắc máy, và Tess lập tức nhận ra giọng nói vọng vào tai cô.

"Xin chào, bạn đang gọi tới Betsy Neal, nhưng tôi không thể trả lời điện thoại vào lúc này. Sẽ có tiếng bíp, và bạn biết cần làm gì khi bạn nghe thấy nó. Chúc một ngày tốt lành."

Tôi đã có một ngày tệ hại, xin cảm ơn, và tối hôm qua thậm chí còn tệ hơn...

Tiếng bíp vang lên, và Tess nghe thấy cô đang nói trước khi ý thức ra mình định làm gì. "Xin chào cô Neal, tôi là Tessa Jean đây - tác giả của Willow Grove, cô nhớ chứ? Chúng ta đã gặp nhau tại The Stagger Inn. Cô đã trả lại cho tôi chiếc máy Tomtom của tôi và tôi đã ký tặng sách cho bà của cô. Cô nhận ra những vết bầm tím của tôi và tôi đã nói dối cô vài chuyện. Nguyên nhân không phải là một anh bạn trai, cô Neal." Tess bắt đầu nói nhanh hơn, sợ rằng băng ghi âm sẽ hết trước khi cô nói xong... và cô chợt nhận ra mình muốn kết thúc đến tột độ. "Tôi bị cưỡng dâm, và điều đó thật tồi tệ, nhưng sau đó tôi đã tìm cách sửa chữa lại và... tôi... tôi cần nói chuyện với cô về chuyện đó vì..."

Có một tiếng tách trên đường dây, và sau đó chính Betsy Neal đang nói vào tai Tess. "Hãy bắt đầu lại từ đầu," cô ta nói, "nhưng nói chậm thôi. Tôi vừa mới tỉnh giấc và còn đang ngái ngủ."

Hai người gặp nhau vào bữa trưa trong khu công viên ở Colewich. Họ ngồi xuống một băng ghế gần bụi của dàn nhạc. Tess không nghĩ cô đang đói, song Betsy Neal đã dúi một chiếc xăng uých vào tay cô, và Tess nhận ra cô đang ăn từng miếng to, khiến cô nhớ tới Goober đang hăng hái tấn công món hamburger của Lester Strehlke.

“Hãy bắt đầu từ đầu,” Betsy nói. Cô ta có vẻ bình thản, Tess thầm nghĩ - gần như tới mức siêu nhiên. “Hãy bắt đầu từ đầu và kể cho tôi nghe tất cả.”

Tess bắt đầu từ lời mời của Books & Brown Baggers. Betsy Neal nói rất ít, chỉ thỉnh thoảng chêm vào một câu “Ừ hừ” hay “Okay” để Tess biết cô ta vẫn theo dõi câu chuyện. Kể chuyện quả là một việc khiến người ta rất khát nước. May thay, Betsy cũng đã mua hai lon sô đa kem Dr. Brown. Tess cầm lấy một lon và uống ừng ực.

Khi cô kể xong thì đã quá một giờ chiều. Vài người ít ỏi tìm đến nơi này ăn trưa ở các băng ghế đều đã đi cả. Có hai phụ nữ đang đẩy con đi dạo trên xe nôi, nhưng cả hai đều ở cách họ khá xa.

“Hãy giúp tôi hiểu chỗ này,” Betsy Neal nói. “Cô sắp sửa tự sát, và rồi sau đó một giọng nói của bóng ma nào đó bảo cô quay lại nhà Alvin Strehlke thay vì làm thế.”

“Phải,” Tess trả lời. “Tại đó tôi đã tìm thấy xác tay của mình. Và con vịt với vết máu dính trên đó.”

“Còn quần lót của mình cô đã tìm thấy ở nhà người em trai.”

“Lái Xe Bé, đúng thế. Chúng ở trong chiếc Expedition của tôi. Và cái xác. Cô có muốn thấy chúng không?”

“Không. Còn khẩu súng thì sao?”

“Cũng ở trong xe. Còn một viên đạn bên trong.” Cô nhìn Neal một cách tò mò, thầm nghĩ:

Cô gái với đôi mắt Picasso. “Cô không sợ tôi sao. Cô là đầu mối nguy hiểm. Nói tóm lại là đầu mối duy nhất tôi có thể nghĩ ra.”

“Chúng ta đang ở trong công viên, Tess. Ngoài ra, tôi đã có một lời tự thú khá đầy đủ trong hộp thư thoại ở nhà rồi.”

Tess chớp mắt. Thêm một thứ nữa cô không hề nghĩ tới.

“Thậm chí nếu bằng cách nào đó cô giết được tôi mà không làm hai bà mẹ trẻ ở đằng kia để ý...”

“Tôi không muốn giết ai nữa. Không ở đây hay ở bất cứ đâu.”

“Rất tốt được biết điều đó. Bởi vì cho dù cô có thể thu xếp ổn thỏa được với tôi và hộp thư thoại của tôi, sớm muộn gì cũng sẽ có ai đó tìm ra người lái xe taxi đã đưa cô tới The Stagger Inn sáng hôm thứ Bảy. Và khi cảnh sát tìm đến cô, họ sẽ phát hiện ra cô mang trên mình vô số thương tích đủ để buộc tội cô.”

“Phải,” Tess nói, bị chạm tới chi tiết tồi tệ nhất. “Đúng thế. Vậy giờ sẽ thế nào?”

“Thứ nhất, tôi nghĩ với cô khôn ngoan nhất là tránh để người khác nhìn thấy hết mức có thể cho tới khi khuôn mặt của cô trông đẹp để trở lại.”

“Tôi nghĩ về chuyện này tôi đã có bình phong cho mình rồi,” Tess nói, và kể cho Betsy nghe câu chuyện cô đã bịa ra để Patsy McClain.

“Khá đấy.”

“Cô Neal... Betsy... cô có tin tôi không?”

“Ồ, có chứ,” cô ta nói, gần như lơ đãng. “Giờ hãy nghe này. Cô vẫn đang nghe đấy chứ?”

Tess gật đầu.

“Chúng ta là hai phụ nữ đang tận hưởng một cuộc picnic nho nhỏ trong công viên, và điều đó rất tuyệt. Nhưng sau ngày hôm nay, chúng ta sẽ không gặp mặt nhau nữa. Được chứ?”

“Nếu cô muốn thế,” Tess nói. Bộ óc của cô vừa trải qua cảm giác mà quái hàm của cô cảm thấy sau khi được nha sĩ tiêm cho một liều novocain^[64].

“Tôi muốn thế. Và cô cần phải chuẩn bị sẵn sàng thêm một câu chuyện nữa, đề phòng trường hợp cóm hỏi chuyện người lái xe thuê đã đưa cô về nhà...”

“Manuel. Tên anh ta là Manuel.”

“... hay người lái taxi đã đưa cô tới The Stagger Inn sáng thứ Bảy. Tôi không nghĩ ai đó sẽ phát hiện ra mối liên hệ giữa cô và nhà Strehlke chừng nào không có giấy tờ tùy thân nào của cô bị tìm thấy, nhưng khi việc này được công bố rộng rãi, nó sẽ trở nên nghiêm trọng và chúng ta không thể giả thiết rằng cuộc điều tra không đụng chạm tới cô.” Cô ta cúi người ra trước và vỗ một lần lên ngực trái Tess. “Tôi trông đợi vào cô để đoán chắc nó không bao giờ đụng chạm đến tôi. Bởi vì tôi không đáng bị như thế.”

Không. Cô ta hoàn toàn không đáng bị như vậy.

“Cô có thể kể chuyện gì với đám cóm hả? Một chuyện gì đó hay ho không có tôi trong đó. Thôi nào, cô là nhà văn mà.”

Tess nghĩ trợn một phút. Betsy để yên cho cô nghĩ.

“Tôi sẽ nói Ramona Norville đã cho tôi biết về đường tắt qua Stagg Road sau buổi nói chuyện của tôi - điều này hoàn toàn đúng - và tôi trông thấy The Stagger Inn khi lái xe ngang qua. Tôi sẽ nói tôi đã dừng lại ăn tối cách đó vài dặm phía cuối tuyến đường, sau đó quyết định quay trở lại và uống vài ly. Lắng nghe ban nhạc.”

“Hay đấy. Như thế gọi là...”

“Tôi biết như thế gọi là gì,” Tess nói. Có lẽ novocain đang hết dần tác dụng. “Tôi sẽ nói tôi đã gặp vài gã đàn ông, uống một chầu, và cảm thấy mình đã quá chén choáng để có thể lái xe. Cô không có mặt trong câu chuyện này, bởi vì cô không làm việc ban đêm. Tôi cũng có thể nói...”

“Không cần đâu, vậy là đủ rồi. Cô thực sự rất ấn tượng trong trò này một khi đã bắt đầu để tâm vào. Chỉ có điều đừng tô vẽ thái quá thôi.”

“Không đâu,” Tess nói. “Và có thể đây là câu chuyện tôi sẽ không bao giờ phải kể ra. Một khi họ đã tìm thấy nhà Strehlke cùng các nạn nhân của bọn họ, họ sẽ tìm kiếm một thủ phạm khác một trời một vực so với một quý cô bé nhỏ chuyên viết sách như tôi.”

Betsy Neal mỉm cười. “Quý cô bé nhỏ chuyên viết sách ư, chết tiệt thật. Cô là một cô ả ma mãnh.” Rồi cô ta nhìn thấy vẻ hốt hoảng trên khuôn mặt Tess. “Gì vậy? Giờ thì gì nữa đây?”

“Họ sẽ có thể liên hệ những phụ nữ trong ống cống với anh em nhà Strehlke chứ, phải không? Ít nhất là với Lester?”

“Hắn ta có dùng bao cao su trước khi cưỡng hiếp cô không?”

Tess đã chồm nhồm dậy khỏi băng ghế, nhưng lại ngồi xuống. “Có một việc tôi cần phải biết. Trên thực tế cô đang biến mình thành một thứ công cụ. Tại sao cô lại làm thế vì một phụ nữ thậm chí cô còn không hề quen biết? Một người cô mới chỉ gặp qua một lần?”

“Không lẽ cô tin rằng vì bà tôi hâm mộ các cuốn sách của cô và hắn sẽ rất thất vọng nếu cô bị tổng vào tù vì ba án mạng?”

“Không hề,” Tess nói.

Betsy không nói gì trong khoảnh khắc. Cô ta cầm lon Dr. Brown của mình lên, rồi lại đặt xuống. “Rất nhiều phụ nữ đã bị cưỡng dâm, cô muốn nói vậy phải không? Ý tôi là cô không phải

trường hợp duy nhất nếu nhìn nhận theo khía cạnh đó, đúng không?”

Không, Tess biết cô không phải là duy nhất về mặt đó, song biết vậy cũng không làm cho nỗi đau và cảm giác nhục nhã ê chề dịu đi chút nào. Đồng thời cũng không giúp đầu óc cô nhẹ nhõm hơn trong lúc chờ đợi kết quả của xét nghiệm AIDS cô sẽ sớm thực hiện.

Betsy mỉm cười. Không có gì vui vẻ trong nụ cười đó. Hay đẹp dễ. “Phụ nữ trên khắp thế giới đang bị cưỡng bức trong lúc chúng ta nói chuyện. Cả những cô bé nữa. Một số, không nghi ngờ gì nữa, có những con thú nhồi bông cứng. Một số bị giết, và một số sống sót. Trong số những người sống sót, theo cô có bao nhiêu người đi trình báo về những gì đã xảy đến với họ?”

Tess lắc đầu.

“Tôi cũng không biết,” Betsy nói, “nhưng tôi biết những gì được công bố trong Chương trình điều tra quốc gia về nạn nhân của các hành vi tội phạm, vì tôi đã tìm hiểu trên Google. Sáu mươi phần trăm số vụ cưỡng dâm không được trình báo, theo như họ công bố. Ba trong mỗi năm vụ. Tôi nghĩ con số này có thể thấp, nhưng ai dám nói chắc được? Bên ngoài các lớp học toán, thật khó chứng minh một con số âm. Sự thực là không thể.”

“Ai đã cưỡng bức cô?” Tess hỏi.

“Bố dượng tôi. Lúc đó tôi mười hai tuổi. Lão ta dí một con dao trét bơ vào mặt tôi trong khi làm chuyện đó. Tôi không dám cự quạ - tôi sợ chết khiếp - nhưng con dao trượt đi khi lão đạt đến cực khoái. Có thể không phải là cố tình, nhưng ai biết được?”

Betsy dùng bàn tay trái kéo mí mắt dưới của con mắt bên trái xuống. Cô ta khum lòng bàn tay phải bên dưới, và một con mắt bằng thủy tinh tuột xuống nằm gọn trong lòng bàn tay. Hốc mắt trống rỗng hơi đỏ và hơi nghếch lên, dường như đang ngạc nhiên nhìn chằm chằm ra thế giới xung quanh.

“Cảm giác đau đớn thật... vậy đấy, không có cách nào để tả lại cảm giác đau đớn đó, đúng vậy. Với tôi, nó giống như ngày tận thế vậy. Và cả máu nữa. Rất nhiều. Mẹ tôi đưa tôi tới bác sĩ. Bà ấy nói tôi đang chạy với hai chân chỉ đi tất không và trượt trên sàn bếp vì bà ấy mới đánh xi sàn. Sau đó, tôi ngã úp sấp ra trước và đập mặt vào góc bàn bếp. Bà ấy nói bác sĩ sẽ muốn nói chuyện một mình với tôi, và bà trông cậy vào tôi. “Mẹ biết ông ấy đã làm một việc thật kinh

khủng với con,” bà ấy nói, “nhưng nếu người ta tìm ra, họ sẽ buộc tội mẹ. Làm ơn, con gái, hãy làm việc này vì mẹ và mẹ sẽ đảm bảo không bao giờ có điều gì tồi tệ xảy đến với con nữa”. Và đó là những gì tôi đã làm.”

“Và sau đó chuyện ấy lại tái diễn?”

“Ba hay bốn lần nữa. Và tôi luôn im lặng, vì tôi chỉ còn lại một con mắt duy nhất. Nghe này, chúng ta kết thúc ở đây thôi chứ?”

Tess định ôm lấy cô ta, nhưng Betsy lùi lại - *như một con ma cà rồng nhìn thấy thập giá vậy*, Tess nghĩ.

“Đừng làm thế,” Betsy nói.

“Nhưng...”

“Tôi biết, tôi biết, cảm ơn, thể hiện tình đoàn kết, là chị em mãi mãi, blah-blah-blah. Tôi không thích ai ôm mình, có vậy thôi. Chúng ta kết thúc ở đây được rồi chứ?”

“Chúng ta kết thúc.”

“Vậy hãy đi đi. Và nếu là tôi, tôi sẽ ném khẩu súng đó xuống sông trên đường về nhà. Cô đã đốt lời thú tội rồi chứ?”

Vâng. Tất nhiên.

Betsy gật đầu. “Và tôi sẽ xóa lời nhắn cô để lại trong hộp thư thoại của tôi.”

Tess bước đi. Cô chỉ ngoái lại nhìn một lần. Betsy Neal vẫn ngồi trên băng ghế. Cô ta đã lấp con mắt giả vào.

Trong chiếc Expedition của mình, Tess chợt nghĩ sẽ là một ý tưởng rất hay nếu cô xóa hết những hành trình trong vài ngày gần đây khỏi thiết bị GPS. Cô bật nút nguồn, và màn hình sáng lên. Tom nói: “Xin chào, Tess. Tôi thấy chúng ta đang thực hiện một chuyến đi.”

Tess hoàn tất việc thực hiện điều cô vừa quyết định, rồi lại tắt thiết bị GPS đi. Đây không thực sự là một chuyến đi; cô chỉ đang quay về nhà. Và cô nghĩ cô có thể tự mình tìm được đường.

[1] Thành phố ở tiểu bang Illinois, Mỹ.

[2] Thành phố tiểu bang Massachusetts, Mỹ.

[3] 1 dặm Anh = 1,609 km.

[4] Tức là Book & Brown Baggers.

[5] Tên một hệ thống khách sạn.

[6] Tên một hệ thống khách sạn.

[7] I là viết tắt của Interstate, có nghĩa là tuyến đường liên tiểu bang.

[8] Nhân vật nữ thám tử trong nhiều tiểu thuyết của Agatha Christie.

[9] Tên một chuỗi siêu thị ở Mỹ

[10] Một hồ nước nhân tạo thuộc sở hữu của một công ty tư nhân tại tiểu bang Bắc Carolina, Mỹ.

[11] Một thương hiệu giấy dép.

[12] 1 yard = 0,9144m

[13] Tức Standard Oil, một công ty dầu mỏ Mỹ.

[14] Theo truyền thuyết phương Tây, zombie là những xác chết sống lại nhờ các phép thuật như phép phù thủy.

[15] Tên một thương hiệu keo dán.

[16] Biểu tượng cho thương hiệu đậu hạt đóng hộp của công ty Green Giant Company tại Mỹ

[17] Một bộ phim kinh dị của Mỹ sản xuất năm 1972.

[18] 1 cân Anh (pound) = 0,453 kg.

[19] 1 inch = 2,54cm

[20] 1 yard = 0,9144m

[21] Một nhóm nhạc rock Canada nổi tiếng từ những năm 1970.

[22] Một giống sinh vật tưởng tượng trong tiểu thuyết giả tưởng *Máy Thời Gian* của H.G.Wells.

[23] Trạm xăng và siêu thị mini.

[24] Tên một loại thuốc giảm đau bán tổng hợp có tác dụng gần giống như morphin hay heroin.

[25] Một loại súng ngắn bắn đạn cỡ 9mm.

[26] Một hiệp hội kinh doanh bất động sản lớn tại Mỹ.

[27] Một nữ diễn viên Mỹ.

[28] Một loại thuốc giảm đau chứa paracetamol và hydrocodone.

[29] Một bộ phim kinh dị của Alfred Hitchcock, trong đó có cảnh nạn nhân bị đâm chết dưới vòi hoa sen.

[30] Thuốc hạ nhiệt, giảm đau chứa paracetamol và oxycodone.

[31] Một thương hiệu thời trang dành cho nữ giới.

[32] Salvador Dali (1904 - 1989) họa sĩ theo trường phái siêu thực người Tây Ban Nha.

[33] Deputy Dawg, tên một xê ri phim hoạt hình hài phát trên truyền hình Mỹ lần đầu vào những năm 1962 - 1963.

[34] Một loại bánh ngọt của hãng Kellogg.

[35] Một chương trình nói chuyện trên truyền hình do Phil McGraw dẫn.

[36] Hawk là chim ưng, Eagle là đại bàng.

- [37] Vận chuyển bằng xe tải Chim cốc
- [38] Rượu mạnh cất từ cây thù.
- [39] Chim ưng đỏ
- [40] Biểu tượng hình đầu người rất hay được sử dụng trên Internet
- [41] Tên thương mại một loại thuốc giảm đau hạ sốt chứa Paracetamol.
- [42] 1 foot = 30 cm.
- [43] Tên một bộ phim kinh dị phát hành năm 2004.
- [44] Buổi tiệc kết hợp với việc quảng bá sản phẩm được tổ chức tại tư gia của người tham gia mạng lưới quảng bá, một hình thức marketing trực tiếp do tập đoàn Tupperware đi tiên phong trong việc vận dụng.
- [45] Bản đồ vệ tinh trực tuyến, một dịch vụ của Google.
- [46] Tên một bài hát dân ca Mỹ có nguồn gốc từ thế kỷ 19.
- [47] Gia đình trong phim *Những giai điệu hạnh phúc*.
- [48] Tượng sứ nhỏ được chế tạo dựa theo những bức vẽ của xơ Maria Innocentia Hummel, một nữ tu và nghệ sĩ người Đức.
- [49] Hình những chú gấu do American Greetings sáng tạo năm 1981 để in trên các thiệp mừng.
- [50] Một câu chuyện kể của anh em Grimm, trong đó mụ phù thủy sống trong ngôi nhà làm bằng bánh ngọt.
- [51] Một loại bánh giòn hương pho mát.
- [52] Một loại đồ uống ít năng lượng
- [53] Tạp chí ra hàng tuần đăng tải các chương trình truyền hình được phát sóng
- [54] Một loại hamburger kẹp thịt.
- [55] Nhân vật kẻ sát nhân bệnh hoạn do Richard Widmark đóng trong phim *Nụ hôn của Cái chết*.
- [56] 1 gallon Mỹ = 3,79 lít.
- [57] Bánh ngọt làm từ vụn bánh mì khô, trứng, nho khô.
- [58] Xe đa dụng thể thao.
- [59] Ca sĩ nhạc đồng quê Mỹ.
- [60] Các vùng lãnh thổ được khoanh vùng riêng cho các bộ lạc da đỏ tại Mỹ.
- [61] Một nhà sản xuất chương trình truyền hình.
- [62] Lone Ranger, một nhân vật nổi tiếng trên phát thanh và truyền hình Mỹ, một cựu cảnh sát Texas bị mất chuyên thi hành công lý cùng người trợ thủ Tonto.
- [63] Một nữ nhà văn Anh, tác giả của nhiều tiểu thuyết trinh thám với nhân vật Lord Peter Wimsey.
- [64] Một loại thuốc gây tê.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>